

CÔNG TY CỔ
PHẦN TẬP
ĐOÀN HÒA
PHÁT

Digitaly signed by CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
DN:
OID:0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:
0900189284, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT, S=Hưng Yên,
C=VN
Reason: I am the author of this document
Location: your signing location here
Date: 2024-04-10 15:31:58
Foxit Reader Version: 10.0.0



HÒA PHÁT®
HÒA HỢP CÙNG PHÁT TRIỂN

TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN **2023**



**VỮNG VÀNG CHẤT THÉP
VƯƠN KHẮP NĂM CHÂU**



HÒA PHÁT[®]
HÒA HỢP CÙNG PHÁT TRIỂN



**VỚI CAM KẾT DẪN ĐẦU VỀ CHẤT LƯỢNG,
HÒA PHÁT VƯƠN CAO TẦM VÓC MỚI**

MỤC LỤC

1	Định hướng phát triển	06
2	Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng Quản trị	07
3	Những điểm nhấn của Tập đoàn Hòa Phát năm 2023	09

1 THÔNG TIN CHUNG

1	Thông tin cơ bản	11
2	Thông tin cổ phiếu	11
3	Ngành nghề kinh doanh	11
4	Sơ đồ tổ chức	12
5	Mô hình hoạt động	12
6	Tóm tắt các chỉ số Tài chính	13
7	Danh sách các Công ty con	14
8	Tổng quan về Hòa Phát	17
9	Lịch sử hình thành & phát triển	18
10	Các rủi ro trong quá trình hoạt động	20

2 BÁO CÁO BAN GIÁM ĐỐC

1	Danh sách ban điều hành & kế toán trưởng	25
2	Báo cáo ban giám đốc	26
3	Doanh thu - Lợi nhuận	27
4	Tình hình xuất nhập khẩu	28
5	Tình hình tài chính	29
6	Cơ cấu tài sản	31
7	Cơ cấu nguồn vốn	33
8	Hiệu quả kinh doanh	34
9	Cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý	34
10	Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024	35

3 TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1	Hoạt động của các công ty con	37
1.1	Tổng công ty gang thép	37
1.2	Tổng công ty sản phẩm thép	40
1.3	Tổng công ty nông nghiệp	43
1.4	Tổng công ty bất động sản	45
1.5	Tổng công ty điện máy gia dụng	47
2	Tổ chức nhân sự	49
3	Chính sách dành cho người lao động	50
4	Tình hình đầu tư dự án lớn	52
5	Cơ cấu cổ đông	53
6	Quan hệ cổ đông	56

4 QUẢN TRỊ CÔNG TY

1	Danh sách thành viên HĐQT và tỷ lệ sở hữu	58
2	Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động	60
3	Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc	62
4	Các hoạt động chính của HĐQT trong năm	62
5	Kế hoạch và định hướng	62

5 BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT

1	Danh sách thành viên Ban Kiểm soát, tỷ lệ sở hữu	64
2	Báo cáo Ban Kiểm soát	65
3	Báo cáo hoạt động Kiểm toán nội bộ	66

6 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

1	Các giải pháp sản xuất tiết kiệm năng lượng, hướng tới thép xanh	68
2	Phát triển sản phẩm mới	69
3	Sáng kiến, cải tiến kỹ thuật	71
4	Hòa phát với chuyển đổi số	73
5	Trách nhiệm xã hội	75

7 BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ KIỂM TOÁN

1	Báo cáo của ban giám đốc
2	Báo cáo kiểm toán độc lập
3	Bảng cân đối kế toán hợp nhất
4	Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất
5	Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất
6	Thuyết minh báo cáo tài chính



ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

HÒA PHÁT SẼ LỌT VÀO TOP 30 DOANH NGHIỆP THÉP LỚN NHẤT THẾ GIỚI TỪ NĂM 2025

- **Tâm nhìn:** Trở thành Tập đoàn sản xuất công nghiệp với chất lượng dẫn đầu, trong đó Thép là lĩnh vực cốt lõi.
- **Sứ mệnh:** Cung cấp sản phẩm dẫn đầu, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, đạt được sự tin yêu của khách hàng.
- **Định vị:** Hòa Phát – Thương hiệu Việt Nam, đẳng cấp toàn cầu.

Tập đoàn Hòa Phát – Hòa hợp cùng phát triển

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Giá trị cốt lõi của Tập đoàn Hòa Phát là triết lý Hòa hợp cùng Phát triển. Điều này thể hiện trong mối quan hệ giữa các cán bộ công nhân viên, giữa Tập đoàn và đối tác, đại lý, cổ đông và cộng đồng xã hội, đảm bảo hài hòa lợi ích của các bên liên quan trên cùng một con thuyền, hướng tới sự phát triển bền vững. Đặc biệt, Tập đoàn Hòa Phát đã xây dựng được mối quan hệ đối tác bền vững, lâu dài, tin tưởng như người một nhà với các đại lý bán hàng song hành cùng Tập đoàn từ những ngày đầu thành lập.





Kính gửi các Quý vị cổ đông

Năm 2023, nền kinh tế thế giới trong đó có Việt Nam tiếp tục chịu nhiều ảnh hưởng do các xung đột địa chính trị, cầu tiêu dùng yếu, lạm phát và lãi suất vẫn ở mức cao. Trong bối cảnh đó, Ban Lãnh đạo Tập đoàn đã đưa ra những mục tiêu và chiến lược kinh doanh thận trọng, sát với diễn biến của thị trường cho năm 2023. Hòa Phát đã phát huy tốt những giá trị cốt lõi, không ngừng tiến bước với tinh thần

"VỮNG VÀNG CHẤT THÉP, VƯƠN KHẮP NĂM CHÂU"



THÔNG ĐIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

➤ VỮNG VÀNG CHẤT THÉP

Thời gian qua, Hòa Phát ưu tiên quản trị tốt dòng tiền, hàng tồn kho, sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình thị trường, bám sát tiến độ đầu tư các dự án lớn, đặc biệt là Khu liên hợp sản xuất gang thép Dung Quất 2, đảm bảo kiểm soát hiệu quả các dự án.

Năm 2023, Hòa Phát ghi nhận 120.355 tỷ đồng doanh thu và 6.800 tỷ đồng lợi nhuận, giảm lần lượt 16% và 19% so với năm 2022. Lợi nhuận năm 2023 đạt 85% kế hoạch và giảm so với cùng kỳ 2022, chủ yếu do lĩnh vực kinh doanh thép giảm 22% lợi nhuận so với cùng kỳ. Trong đó, doanh thu và lợi nhuận sau thuế của mảng thép (gồm gang thép và sản phẩm thép) lần lượt chiếm 94% và 92% của toàn Tập đoàn. Lợi nhuận nhóm nông nghiệp tăng 236% so với năm 2022. Lĩnh vực bất động sản hoàn thành chi tiêu doanh thu và lợi nhuận sau thuế so với kế hoạch được giao.

Doanh thu từ hoạt động xuất khẩu đạt 34.287 tỷ đồng, tương đương 1,5 tỷ USD và đóng góp 28% tổng doanh thu của Tập đoàn. Tổng cộng hơn 2,2 triệu tấn sản phẩm thép của Hòa Phát đã được xuất khẩu tới trên 30 quốc gia khắp năm châu. Hoạt động xuất khẩu giúp đa dạng hóa thị trường tiêu thụ, đồng thời góp phần thu ngoại tệ và cân bằng cán cân thương mại của Việt Nam.

Hết năm 2023, tổng tài sản của Hòa Phát đạt mức 187.783 tỷ đồng, tăng 10% so với 2022. Quy mô tổng tài sản đã tăng gấp bốn lần so với năm 2017, thời điểm bắt đầu đầu tư xây dựng Dự án Khu liên hợp gang thép Hòa Phát tại Dung Quất.

Đáng chú ý, Tập đoàn Hòa Phát tiếp tục được bình chọn Top 1 DN tư nhân lớn nhất và xếp thứ 8 trong Top 10 DN lớn nhất Việt Nam năm 2023; Top 10 Thương hiệu mạnh nhất Việt Nam; Top 50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam; Top 30 doanh nghiệp nộp thuế TNDN lớn nhất Việt Nam. Sản phẩm của Hòa Phát được tin dùng, chiếm thị phần số 1 về thép xây dựng, ống thép. Với uy tín thương hiệu của mình, Hòa Phát nằm trong tốp công ty có vốn hóa lớn nhất và nhiều cổ đông nhất thị trường.

Gắn sự phát triển của mình với cộng đồng, dù kinh doanh thuận lợi hay khó khăn Tập đoàn đều đan triển khai nhiều hoạt động từ thiện xã hội như "Nhịp đập yêu thương", "Xuân yêu thương", "Hòa Phát cùng em tới trường", khám chữa bệnh cho người nghèo... Tổng nộp Ngân sách Nhà nước trong năm 2023 của Hòa Phát đạt hơn 9.000 tỷ đồng.

➤ HƯỚNG MẠNH VÀO SẢN XUẤT THÉP CHẤT LƯỢNG CAO

Theo báo cáo đề xuất "Chiến lược phát triển ngành thép Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050" của Bộ Công Thương, các chủng loại thép hợp kim sử dụng trong đóng tàu, công nghiệp ô tô, cơ khí chế tạo có nhu cầu lớn. Theo dự báo sơ bộ, tổng nhu cầu thị trường các ngành chế tạo của Việt Nam giai đoạn đến năm 2030 có thể đạt tới 300 tỷ USD. Trong đó, ngành công nghiệp ô tô và cơ khí chế tạo phục vụ công trình công nghiệp là hai ngành chiếm tỉ trọng lớn nhất.

Tập đoàn Hòa Phát xác định cơ cấu sản phẩm của dự án Dung Quất 2 và các dự án trong tương lai sẽ hướng mạnh vào sản xuất thép cán nóng (HRC) chất lượng cao phục vụ nhu cầu các ngành cơ khí chế tạo. Tập đoàn cũng chú trọng đầu tư theo chiều sâu để sản xuất các mác thép đòi hỏi kỹ thuật khó hơn, dùng làm nguyên liệu cho sản xuất ốc vít, tanh lốp ô tô, cáp, thép dự ứng lực... phục vụ nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu.

Năm 2024, dự báo kinh tế thế giới và Việt Nam còn nhiều ẩn số. Hòa Phát sẽ tiếp tục quản trị sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình thị trường, dồn lực để đưa dự án Dung Quất 2 hoàn thành đúng kế hoạch đã đề ra. Hội đồng Quản trị định hướng Hòa Phát sẽ luôn ở trong tâm thế không ngại khó khăn thách thức, linh hoạt với tình hình trong và ngoài nước để sản xuất kinh doanh có hiệu quả, phát huy tốt các nguồn lực nội tại đã xây dựng được trong 32 năm qua.

Thay mặt Hội đồng Quản trị, tôi xin trân trọng cảm ơn sự tín nhiệm và ủng hộ của Quý vị cổ đông, cảm ơn sự hợp tác tích cực của khách hàng, đối tác. Tôi cũng đặc biệt dành lời cảm ơn chân thành tới toàn thể CBCNV Tập đoàn Hòa Phát, những người đã cùng tôi vượt qua nhiều khó khăn, trả ngại để Hòa Phát có được nền tảng vững mạnh như ngày hôm nay.

Chủ tịch HĐQT



TRẦN ĐÌNH LONG

NHỮNG ĐIỂM NHẤN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT 2023

- 
- 1** Doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam năm thứ 2 liên tiếp
- 2** Bán hàng HRC đạt 2,8 triệu tấn, tăng 6% so với năm trước, trong đó xuất khẩu đóng góp hơn 1 triệu tấn. Lũy kế từ cuộn HRC đầu tiên ra đời vào năm tháng 5/2020 đến hết 2023, Hòa Phát đã cung cấp ra thị trường 8 triệu tấn
- 3** Sản lượng bán hàng thép xây dựng, thép chất lượng cao đạt gần 3,8 triệu tấn, giữ vững thị phần số 1 Việt Nam với gần 35%
- 4** Tháng 8/2023, Hòa Phát đưa ra thị trường những sản phẩm container đầu tiên
- 5** Ống thép ghi nhận 684.000 tấn, chiếm 28,27% thị phần bán hàng, dẫn đầu cả nước. Tôn mạ nằm trong Top 5 nhà sản xuất hàng đầu với 329.000 tấn
- 6** Đưa vào khai thác tàu HPS-01 và bến đầu tiên của Cảng Tổng hợp Container Hòa Phát Dung Quất
- 7** Dự án Dung Quất 2 đã hoàn thành 45% tiến độ
- 8** Tăng cường tối ưu hóa trong lĩnh vực nông nghiệp, cung cấp hơn 440.000 con heo thịt và heo giống; sản lượng trứng gà lần đầu vượt 300 triệu quả
- 9** Điện máy gia dụng Hòa Phát mở rộng kênh bán, ra mắt hàng loạt sản phẩm mới
- 10** Chú trọng chuyển đổi số, tăng cường hoạt động đào tạo, nâng cao chất lượng nhân sự
- 11** Đóng góp hơn 9.000 tỷ đồng cho ngân sách Nhà nước, tích cực trong hoạt động từ thiện xã hội



PHẦN I

THÔNG TIN CHUNG

1. THÔNG TIN CƠ BẢN
2. THÔNG TIN CỔ PHIẾU
3. NGÀNH NGHỀ KINH DOANH
SƠ ĐỒ TỔ CHỨC
4. MÔ HÌNH HOẠT ĐỘNG
5. TÓM TẮT CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH
6. DANH SÁCH CÁC CÔNG TY CON
7. TỔNG QUAN VỀ HÒA PHÁT
8. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH & PHÁT TRIỂN
9. CÁC RỦI RO TRONG QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG



THÔNG TIN CƠ BẢN

- **Tên giao dịch:** Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát
- **Giấy chứng nhận ĐKDN số:** 0900189284
- **Vốn điều lệ:** 58.147.857.000.000 đồng
- **Địa chỉ trụ sở:** KCN Phố Nối A, Xã Giai Phạm, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam
- **Văn phòng Hà Nội:** Số 66 Nguyễn Du, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội
- **Điện thoại:** 024. 6284 8666 | **Fax:** 024. 6283 3456
- **Chi nhánh Đà Nẵng:** Số 171 Trường Chinh, Phường An Khê, Quận Thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng
- **Điện thoại:** 023. 6372 1232 | **Fax:** 023. 6372 2833
- **Chi nhánh TP Hồ Chí Minh:** Số 22 Võ Văn Kiệt, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
- **Điện thoại:** 028. 6298 5599 | **Fax:** 028. 6298 7799
- **Website:** www.hoaphat.com.vn

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

- **Mã chứng khoán:** HPG
- **Sàn niêm yết:** HOSE
- **Ngày bắt đầu niêm yết:** 15/11/2007
- **Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/cổ phiếu
- **Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:** 5.814.785.700 cổ phiếu

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

1. Sản xuất thép xây dựng, thép cuộn cán nóng;
2. Buôn bán và xuất nhập khẩu sắt thép, vật tư thiết bị luyện, cán thép;
3. Sản xuất cán kéo thép, sản xuất tôn lợp, tôn mạ kẽm, tôn mạ lạnh, tôn mạ màu;
4. Sản xuất ống thép không mạ và có mạ;
5. Sản xuất và mua bán kim loại màu các loại, phế liệu kim loại màu;
6. Luyện gang, thép; Đúc gang, sắt, thép;
7. Sản xuất và bán buôn than cốc;
8. Khai thác quặng kim loại; Mua bán kim loại, quặng kim loại, sắt thép phế liệu;
9. Sản xuất, kinh doanh, lắp ráp, lắp đặt, sửa chữa, bảo hành hàng điện, điện tử, điện lạnh, điện dân dụng, điều hòa không khí;
10. Đầu tư và xây dựng đồng bộ hạ tầng, kỹ thuật khu công nghiệp và khu đô thị;
11. Đầu tư, kinh doanh bất động sản;
12. Sản xuất, kinh doanh thức ăn chăn nuôi gia súc gia cầm, chăn nuôi gia súc, chế biến thịt và các sản phẩm từ thịt, trứng gà, ...
13. Vận tải đường thủy nội địa, ven biển, viễn dương;
14. Sản xuất, buôn bán container.



MÔ HÌNH HOẠT ĐỘNG

TỔNG CÔNG TY GANG THÉP

- ▶ Công ty TNHH Thép Hòa Phát Hưng Yên
- ▶ Công ty CP Thép Hòa Phát Hải Dương
- ▶ Công ty CP Thép Hòa Phát Dung Quất
- ▶ Công ty CP Đầu tư Khoáng sản An Thông
- ▶ Công ty CP Vận tải Biển Hòa Phát

TỔNG CÔNG TY SẢN PHẨM THÉP

- ▶ Công ty TNHH Ống thép Hòa Phát
- ▶ Công ty TNHH Tôn Hòa Phát
- ▶ Công ty TNHH Chế tạo kim loại Hòa Phát
- ▶ Công ty CP Sản xuất Container Hòa Phát

TỔNG CÔNG TY NÔNG NGHIỆP

- ▶ Công ty TNHH Thức ăn chăn nuôi Hòa Phát Hưng Yên
- ▶ Công ty CP Phát triển Chăn nuôi Hòa Phát
- ▶ Công ty TNHH Thương mại Hòa Phát
- ▶ Công ty TNHH Gia cầm Hòa Phát

TỔNG CÔNG TY BẤT ĐỘNG SẢN

- ▶ Công ty CP Xây dựng & Phát triển Đô thị Hòa Phát
- ▶ Công ty CP Bất động sản Hòa Phát Hà Nội
- ▶ Công ty CP Bất động sản Hòa Phát Sài Gòn

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN MÁY GIA DỤNG

- ▶ Công ty TNHH Điện lạnh Hòa Phát
- ▶ Công ty CP Điện máy gia dụng Hòa Phát Hà Nam
- ▶ Công ty CP Điện lạnh Hòa Phát Phú Mỹ

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

NGƯỜI PHỤ TRÁCH KIỂM TOÁN NỘI BỘ



CÔNG TY CON

- ▶ TỔNG CÔNG TY GANG THÉP
- ▶ TỔNG CÔNG TY SẢN PHẨM THÉP
- ▶ TỔNG CÔNG TY NÔNG NGHIỆP
- ▶ TỔNG CÔNG TY BẤT ĐỘNG SẢN
- ▶ TỔNG CÔNG TY ĐIỆN MÁY GIA DỤNG



VĂN PHÒNG TẬP ĐOÀN

1. Ban Tài chính
2. Ban Công nghệ và Chuyển đổi số
3. Ban Pháp chế
4. Ban Truyền thông, Thương hiệu & Marketing
5. Ban Nhân sự
6. Ban Đối ngoại và Phát triển dự án
7. Ban Kiểm toán nội bộ



TÓM TẮT CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Chi tiêu (Đơn vị: Tỷ đồng)	2021	2022	2023
Kết quả hoạt động kinh doanh			
Doanh thu bán hàng & cung cấp dịch vụ	150.865	142.771	120.355
Doanh thu thuần	149.680	141.409	118.953
Lợi nhuận gộp	41.108	16.763	12.938
Chi phí tài chính ròng	(660)	(3.283)	(2.018)
Chi phí bán hàng	2.120	2.666	1.961
Chi phí quản lý doanh nghiệp	1.324	1.019	1.307
Lợi nhuận khác	48	129	142
Lợi nhuận trước thuế	37.057	9.923	7.793
Thuế TNDN	2.536	1.479	992
Lợi nhuận sau thuế	34.521	8.444	6.800
Lợi nhuận Cổ đông công ty mẹ	34.478	8.484	6.835
Chi phí khấu hao	6.083	6.772	6.773
BẢNG CÂN ĐỔI KẾ TOÁN			
Tổng Tài sản	178.236	170.336	187.783
Tài sản ngắn hạn	94.155	80.515	82.716
Tài sản dài hạn	84.082	89.821	105.066
Nợ phải trả	87.456	74.223	84.946
Vốn chủ sở hữu	90.781	96.113	102.836
Vốn điều lệ	44.729	58.148	58.148
BẢNG LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ			
Tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	26.721	12.278	8.643
Tiền thuần từ hoạt động đầu tư	(19.669)	(24.626)	(11.995)
Tiền thuần từ hoạt động tài chính	1.740	(1.778)	7.276
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	8.792	(14.127)	3.924
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	13.696	22.471	8.325
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	22.471	8.325	12.267
CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH CƠ BẢN			
Tỷ suất Lợi nhuận gộp/Doanh thu thuần	27%	12%	11%
Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	23%	6%	5,7%
ROA	19,4%	5%	3,6%
ROE	38%	8,8%	6,6%
Lợi nhuận kế toán trước thuế, chi phí tài chính	40.788	16.950	12.984
Lợi nhuận kế toán trước thuế, chi phí tài chính và khấu hao	46.871	23.722	19.758

DANH SÁCH CÔNG TY CON VÀ TỶ LỆ SỞ HỮU TÍNH ĐẾN NGÀY 31/12/2023

No.	TÊN CÔNG TY	ĐỊA CHỈ	Lĩnh vực sản xuất, kinh doanh chính	Vốn điều lệ đã góp (tỷ đồng)	Tỷ lệ sở hữu của HPG
1	Công ty Cổ phần Gang Thép Hòa Phát	Số 66 Nguyễn Du, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Đầu tư, sản xuất, kinh doanh thép xây dựng và các hoạt động phụ trợ.	54.000	99,9986%
2	Công ty Cổ phần Đầu tư Khoáng sản An Thông	Số 415, đường Trần Phú, Phường Trần Phú, Thành phố Hà Giang, Tỉnh Hà Giang, Việt Nam	Thăm dò, khai thác, tuyển luyện, chế biến, xuất nhập khẩu khoáng sản nói chung trong đó chủ yếu là quặng sắt.	500	99,9586%
3	Công ty Cổ phần Thép Hòa Phát Hải Dương	Khu dân cư Hiệp Thượng, Phường Hiệp Sơn, Thị Xã Kinh Môn, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Sản xuất thép, gang, khai thác quặng sắt, khai thác và thu gom than non; bán buôn kim loại và quặng kim loại; và sản xuất, mua bán than cốc.	7.000	99,9968%
4	Công ty Cổ phần Thép Hòa Phát Dung Quất	Khu kinh tế Dung Quất, Xã Bình Đông, Huyện Bình Sơn, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam	Sản xuất sắt, thép, gang; sản xuất truyền tải và phân phối điện; bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan; vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương, vận tải hàng hóa đường thủy nội địa...	46.000	99,9986%
5	Công ty TNHH Thép Hòa Phát Hưng Yên	Khu công nghiệp Phố Nối A, Xã Giai Phạm, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Sản xuất sắt, thép, gang; bán buôn kim loại và quặng kim loại.	1.000	99,9986%
6	Công ty Cổ phần Vận tải biển Hòa Phát	Khu dân cư Hiệp Thượng, Phường Hiệp Sơn, Thị xã Kinh Môn, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Vận tải hàng hóa ven biển, đường thủy nội địa và viễn dương.	500	99,5186%
7	Công ty Cổ phần Sản phẩm thép Hòa Phát	Số 39 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Đầu tư, sản xuất, kinh doanh ống thép, tôn mạ màu và các hoạt động phụ trợ.	5.500	99,9936%
8	Công ty TNHH Ống thép Hòa Phát	Số 39 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Sản xuất và kinh doanh thương mại ống thép.	2.000	99,9686%
9	Công ty TNHH Tôn Hòa Phát	Đường E1, Khu E, Khu công nghiệp Phố Nối A, Xã Lạc Đạo, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Sản xuất tấm lợp bằng thép mạ kẽm, hợp kim nhôm mạ kẽm, phủ sơn và mạ các loại hợp kim khác; sản xuất sắt, thép, gang.	2.000	99,9936%

DANH SÁCH CÔNG TY CON VÀ TỶ LỆ SỞ HỮU TÍNH ĐẾN NGÀY 31/12/2023

No.	TÊN CÔNG TY	ĐỊA CHỈ	Lĩnh vực sản xuất, kinh doanh chính	Vốn điều lệ đã góp (tỷ đồng)	Tỷ lệ sở hữu của HPG
11	Công ty Cổ phần Sản xuất Container Hòa Phát	Lô B5, đường khu công nghiệp Phú Mỹ II (mở rộng), Phường Tân Phước, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại.	3.000	99,7936%
12	Công ty Cổ phần Phát triển Nông nghiệp Hòa Phát	Khu công nghiệp Phố Nối A, Xã Giai Phạm, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Sản xuất phân bón và hợp chất nitơ. Chăn nuôi lợn, chăn nuôi gia cầm, và hoạt động dịch vụ chăn nuôi. Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt. Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản.	3.100	99,9992%
13	Công ty TNHH Thức ăn chăn nuôi Hòa Phát Hưng Yên	Đường A2, Khu A, Khu công nghiệp Phố Nối A, Xã Lạc Hồng, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Sản xuất, buôn bán thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản.	800	99,9992%
14	Công ty Cổ phần Phát triển Chăn nuôi Hòa Phát	Khu Công nghiệp Phố Nối A, Xã Giai Phạm, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Chăn nuôi, cung cấp heo giống, heo thịt	1.200	99,9742%
15	Công ty TNHH Thương mại Hòa Phát	Số 39, đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Chăn nuôi trâu, bò; hoạt động dịch vụ trồng trọt, chăn nuôi và sau thu hoạch.	600	99,9159%
16	Công ty TNHH Gia cầm Hòa Phát	Khu công nghiệp Phố Nối A, Xã Giai Phạm, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Chăn nuôi gia cầm.	400	99,9992%
17	Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Hòa Phát	Số 66 Nguyễn Du, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Đầu tư, xây dựng, kinh doanh bất động sản và các hoạt động phụ trợ.	6.000	99,9667%

DANH SÁCH CÔNG TY CON VÀ TỶ LỆ SỞ HỮU TÍNH ĐẾN NGÀY 31/12/2023

No.	TÊN CÔNG TY	ĐỊA CHỈ	Lĩnh vực sản xuất, kinh doanh chính	Vốn điều lệ đã góp (tỷ đồng)	Tỷ lệ sở hữu của HPG
18	Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị Hòa Phát	Số 39 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Xây dựng dân dụng; xây dựng công nghiệp, kinh doanh bất động sản; đầu tư và xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật.	4.800	99,9359%
19	Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Hòa Phát Sài Gòn	Số 22 Võ Văn Kiệt, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.	500	99,8667%
20	Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Hòa Phát Hà Nội	Số 66 Nguyễn Du, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.	550	99,9303%
21	Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Thành phố mới	Số 22 Võ Văn Kiệt, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.	175	99,9667%
22	Công ty Cổ phần Điện máy gia dụng Hòa Phát	Số 39 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Đầu tư, sản xuất, kinh doanh các sản phẩm điện máy, gia dụng.	1.000	99,9000%
23	Công ty Cổ phần Điện máy gia dụng Hòa Phát Hà Nam	Khu công nghiệp Hòa Mạc, Phường Hòa Mạc, Thị xã Duy Tiên, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Sản xuất và kinh doanh thương mại sản phẩm điện lạnh.	400	99,8001%
24	Công ty Cổ phần Điện lạnh Hòa Phát Phú Mỹ	Lô B3, đường D9, khu công nghiệp Phú Mỹ II mở rộng, Phường Tân Phước, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	Sản xuất và kinh doanh thương mại sản phẩm điện lạnh.	300	99,8001%
25	Công ty TNHH Điện lạnh Hòa Phát	Khu công nghiệp Phố Nối A, Xã Giai Phạm, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Sản xuất và kinh doanh thương mại sản phẩm điện lạnh.	300	99,7335%



TỔNG QUAN VỀ HÒA PHÁT

Hòa Phát là Tập đoàn sản xuất công nghiệp hàng đầu Việt Nam. Khởi đầu từ một Công ty chuyên buôn bán các loại máy xây dựng từ tháng 8/1992, Hòa Phát lần lượt mở rộng sang các lĩnh vực Nội thất (1995), Ống thép (1996), Thép xây dựng (2001), Điện lạnh (2001), Bất động sản (2001). Năm 2007, Hòa Phát tái cấu trúc theo mô hình Tập đoàn, trong đó Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát giữ vai trò là Công ty mẹ cùng các Công ty thành viên. Ngày 15/11/2007, Hòa Phát chính thức niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán Việt Nam với mã chứng khoán HPG.

Hiện nay, **Tập đoàn hoạt động trong 05 lĩnh vực: Gang thép (thép xây dựng, thép cuộn cán nóng) - Sản phẩm thép (gồm Ống thép, tôn mạ, thép rút dây, vỏ container, thép dự ứng lực) - Nông nghiệp - Bất động sản - Điện máy gia dụng.** Sản xuất thép là lĩnh vực cốt lõi chiếm tỷ trọng 90% doanh thu và lợi nhuận toàn Tập đoàn.

Với công suất 8,5 triệu tấn thép thô/năm, Hòa Phát là doanh nghiệp sản xuất thép lớn nhất khu vực Đông Nam Á.

Tập đoàn giữ thị phần số 1 Việt Nam về thép xây dựng, ống thép, Top 5 nhà sản xuất tôn mạ lớn nhất Việt Nam. Trứng gà Hòa Phát dẫn đầu thị phần tại miền Bắc. Chăn nuôi heo an toàn sinh học Hòa Phát cũng nằm trong Top những DN hàng đầu.

Nhiều năm liền, Hòa Phát được công nhận là Thương hiệu Quốc gia, nằm trong Top 10 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam, Top 10 DN lợi nhuận tốt nhất, Top 10 DN niêm yết kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam, Top 30 DN nộp thuế tiêu biểu,... Đặc biệt, năm 2023, Tập đoàn Hòa Phát được Vietnam Report xếp hạng là Doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam năm thứ 2 liên tiếp và đứng thứ 8 trong Top 10 DN lớn nhất toàn quốc.

Với triết lý kinh doanh "**Hòa hợp cùng phát triển**", Hòa Phát dành ngân sách hàng chục tỷ đồng mỗi năm để thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp với cộng đồng, thông qua hàng loạt các chương trình từ thiện, xã hội thiết thực tại các địa phương trên toàn quốc, nơi Tập đoàn và các Công ty thành viên có văn phòng, nhà máy.



LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

THÁNG 8/1992

Thành lập Công ty TNHH Thiết bị Phụ tùng Hòa Phát, nay là Công ty TNHH Chế tạo kim loại Hòa Phát.

THÁNG 8/1996

Thành lập Công ty TNHH Ống thép Hòa Phát.

THÁNG 11/1995

Thành lập Công ty CP Nội thất Hòa Phát.

NĂM 2001

Thành lập Công ty CP Thép Hòa Phát, nay là Công ty TNHH Thép Hòa Phát Hưng Yên; Công ty TNHH Điện lạnh Hòa Phát; Công ty CP Xây dựng và Phát triển đô thị Hòa Phát

THÁNG 1/2007

Tái cấu trúc theo mô hình Tập đoàn, với Công ty mẹ là Công ty CP Tập đoàn Hòa Phát và các Công ty thành viên.

NGÀY 15/11/2007

Niệm yết Cổ phiếu mã HPG trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

THÁNG 1/2011

Cấu trúc mô hình hoạt động Công ty mẹ với việc tách mảng sản xuất và kinh doanh thép.

THÁNG 10/2013

Khu Liên hợp gang thép Hòa Phát hoàn thành đầu tư giai đoạn 2, nâng tổng công suất thép Hòa Phát lên 1,15 triệu tấn/năm.

THÁNG 1/2009

Công ty CP Đầu tư khoáng sản An Thông trở thành Công ty thành viên Hòa Phát.

THÁNG 12/2009

Khu Liên hợp gang thép Hòa Phát Hải Dương hoàn thành đầu tư giai đoạn 1.

THÁNG 8/2012

Hòa Phát tròn 20 năm hình thành và phát triển, đón nhận Huân chương Lao động Hạng Ba của Chủ tịch nước.

THÁNG 3/2015

Ra mắt Công ty TNHH Thức ăn chăn nuôi Hòa Phát Hưng Yên, đánh dấu bước phát triển mới trong lịch sử Tập đoàn khi đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp.

LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

THÁNG 2/2016

Thành lập Công ty CP Phát triển Nông nghiệp Hòa Phát, quản lý, chi phối hoạt động của tất cả các Công ty trong nhóm nông nghiệp (gồm thức ăn chăn nuôi, chăn nuôi).

THÁNG 2/2017

Thành lập Công ty CP Thép Hòa Phát Dung Quất, triển khai Khu Liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất tại Tỉnh Quảng Ngãi, quy mô 4 triệu tấn/năm với tổng vốn đầu tư 52.000 tỷ đồng, đánh dấu bước ngoặt phát triển mới của Tập đoàn Hòa Phát.

THÁNG 11/2020

Tập đoàn Hòa Phát bắt đầu cung cấp sản phẩm thép cuộn cán nóng thương mại ra thị trường. Sản phẩm giúp tối ưu hệ sinh thái thép Hòa Phát.

THÁNG 1/2021

Lò cao số 4 – Khu liên hợp gang thép Hòa Phát Dung Quất được đưa vào hoạt động, đánh dấu việc hoàn thành toàn bộ dự án, nâng tổng công suất thép thô của Hòa Phát lên 8,5 triệu tấn/năm, lớn nhất khu vực Đông Nam Á.

QUÝ 1/2022

Khởi công dự án Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất 2, công suất 5,6 triệu tấn thép cuộn cán nóng/năm, tổng vốn đầu tư dự kiến 85.000 tỷ đồng.

THÁNG 2/2016

Hoàn thành đầu tư giai đoạn 3 – Khu liên hợp gang thép Hòa Phát Hải Dương, nâng công suất thép xây dựng Hòa Phát lên hơn 2 triệu tấn/năm.

THÁNG 4/2016

Thành lập Công ty TNHH Tôn Hòa Phát, triển khai dự án Tôn mạ màu, tôn mạ kẽm, mạ lạnh các loại công suất 400.000 tấn/năm.

NĂM 2019

Hai lò cao đầu tiên của Dự án Hòa Phát Dung Quất chính thức được đưa vào vận hành, đưa tổng công suất thép xây dựng của Hòa Phát lên 4,4 triệu tấn/năm.

THÁNG 12/2020

Tập đoàn Hòa Phát tái cơ cấu mô hình hoạt động với việc thoái vốn khỏi lĩnh vực nội thất, thành lập các Tổng Công ty phụ trách từng lĩnh vực hoạt động của Tập đoàn.

NĂM 2021

Tổng Công ty Bất động sản Hòa Phát, Tổng Công ty Điện máy Gia dụng Hòa Phát lần lượt được thành lập, hoàn thành quá trình tái cấu trúc mô hình hoạt động của Tập đoàn theo 05 Tổng Công ty phụ trách từng lĩnh vực: Gang thép – Sản phẩm thép – Nông nghiệp – Bất động sản – Điện máy gia dụng.

NĂM 2023:

- THÁNG 8:** Hòa Phát chính thức cung cấp sản phẩm vỏ container ra thị trường.

- THÁNG 11:** Hòa Phát tiếp tục được xếp hạng Top 1 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam năm thứ hai liên tiếp.

CÁC RỦI RO TRONG QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG



Với đặc thù của doanh nghiệp sản xuất đa ngành, đa lĩnh vực, quy mô hoạt động rộng khắp lãnh thổ Việt Nam và bước đầu đầu tư ra quốc tế, Tập đoàn Hòa Phát không thể tránh khỏi những rủi ro phát sinh trong quá trình hoạt động. Để phòng ngừa hiệu quả các rủi ro này, Tập đoàn đề ra những biện pháp cụ thể với từng nhóm rủi ro trọng yếu, đặc biệt là trong phòng ngừa rủi ro về biến động giá nguyên liệu, chính sách, pháp lý, dịch bệnh và nhân sự.

➤ RỦI RO BIẾN ĐỘNG VỀ GIÁ NGUYÊN NHIÊN LIỆU

Sản xuất và kinh doanh mặt hàng thép là chủ lực của hoạt động kinh doanh của Hòa Phát. Ngành này đang được mở cả chiều sâu và chiều rộng. Chiều sâu hướng tới sản xuất từ thượng nguồn và các chuỗi logistic. Chiều rộng hướng tới đa dạng thêm các chủng loại mặt hàng liên quan tới thép và các sản phẩm sau thép. Để sản xuất ra thép, chi phí nguyên liệu chiếm 70-75% trong giá thành sản xuất. Vì vậy chỉ cần 1% biến động giá các mặt hàng nguyên liệu vật liệu đầu vào cho sản xuất như quặng sắt, than, phế... thì sẽ tác động rất lớn tới giá thành thành phẩm. Dưới tác động của chiến tranh giữa Nga và Ukraine, cuối tháng 2/2023, giá mặt hàng than bị đẩy lên cao 5 đến 7 lần so với mức giá thông thường. Giá quặng sắt cũng biến động và hiện vẫn ở mức cao.

• Biện pháp

Hòa Phát theo dõi sát thông tin vĩ mô từ các thị trường có sức ảnh hưởng lớn tới diễn biến giá thép hàng ngày, luôn cập nhật tin tức da chiểu để kịp thời ứng phó; Xây dựng các kịch bản tín dụng cho phòng ngừa rủi ro giá hàng hóa; Quản trị tốt hơn kho nguyên liệu vật liệu về mặt lượng, kịp thời thích ứng với biến động giá.

➤ RỦI RO CHÍNH SÁCH

Đối với các doanh nghiệp, những thay đổi chính sách và thủ tục hành chính thường kéo theo những rủi ro nhất định. Những năm qua, các chính sách, quy định pháp luật kinh doanh của Việt Nam có những sự chuyển biến để phù hợp với tình hình thực tiễn nhưng vẫn còn một số hạn chế, bất cập chưa được tháo gỡ. Trong khi đó, doanh nghiệp cần những chính sách ổn định lâu dài, minh bạch, dễ dự báo, áp dụng nhất quán để yên tâm sản xuất kinh doanh.

• Biện pháp

Với tiêu chí chủ động để thích ứng, Hòa Phát luôn chủ động bám sát văn bản ngay từ những ngày đầu dự thảo Luật được đưa ra lấy ý kiến rộng rãi. Hòa Phát đặc biệt quan tâm đến Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản, Luật Đầu tư cũng như các văn bản dự thảo sửa đổi luật. Đây là những luật quan trọng, có tác động lớn đến

đời sống Xã hội của nước ta nói chung và ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Hòa Phát nói riêng. Năm 2023 Việt Nam đưa ra nhiều chương trình hành động để hiện thực hóa cam kết đưa mức phát thải ròng khí nhà kính về 0 vào năm 2050 tại COP26. Do vậy, ngay từ đầu năm, Hòa Phát đã nghiên cứu kỹ các quy định pháp luật thay đổi có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Tập đoàn để dự đoán, tiên liệu, qua đó xây dựng kế hoạch điều chỉnh kịp thời.

➤ RỦI RO CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI

Việt Nam đã ký kết nhiều FTA thế hệ mới với các cam kết thuế suất ưu đãi cho nhiều mặt hàng, trong đó phần lớn mặt hàng sắt thép đã, đang và sẽ có mức thuế về 0%. Do đó, các quốc gia đang có xu hướng tìm các biện pháp khác (ngoài thuế nhập khẩu) để tạo ra rào cản kỹ thuật đối với hàng hóa nhập khẩu nhằm hỗ trợ ngành sản xuất nội địa của mình.

Những năm gần đây, chính sách bảo hộ tại các thị trường xuất khẩu như Hoa Kỳ, Nhật Bản, EU, Mexico, Australia, Canada, Ấn Độ.... đã tạo ra sức ép và có những tác động đáng kể đến xuất khẩu của Việt Nam. Những vụ việc phòng vệ thương mại đối với hàng xuất khẩu của Việt Nam ngày càng xuất hiện nhiều hơn với tính chất phức tạp gia tăng. Rủi ro mà các doanh nghiệp xuất khẩu gặp phải cũng ngày càng lớn.

Cụ thể như sau:

Thứ nhất, các quốc gia áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại, tăng cường siết chặt tiêu chuẩn kỹ thuật khi thông quan hàng nhập khẩu. Điều này là trở ngại đối với hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam.

Thứ hai, giá bán hàng hóa Việt Nam khi xuất khẩu sang nước ngoài bị đẩy lên cao và sức ép cạnh tranh thị phần với sản phẩm nội địa tăng. Trên thực tế, để bảo hộ sản phẩm trong nước, hàng loạt quốc gia đã áp dụng nhiều loại thuế lên các mặt hàng của Việt Nam như thuế chống bán phá giá, thuế tự vệ, thuế chống trợ cấp, chống lẩn tránh thuế.

Thứ ba, thời gian các cuộc điều tra này thường kéo dài làm ảnh hưởng đến uy tín và cơ hội xuất khẩu của các doanh nghiệp tại quốc gia bị điều tra.Thêm vào đó, các doanh nghiệp còn phải hao tốn chi phí, thời gian để tham gia phối hợp.



• Biện pháp:

Đối diện với nhiều vụ việc phòng vệ thương mại tại các thị trường quốc tế, bên cạnh những khó khăn, Hòa Phát luôn chủ động đưa ra các biện pháp ứng phó hoặc phòng tránh rủi ro:

- Hòa Phát chủ động đào tạo kỹ năng cho đội ngũ nhân sự để sẵn sàng trước bất kỳ vụ việc phòng vệ thương mại nào được khởi xướng.
- Tích cực tìm hiểu và nâng cao hiểu biết về công cụ phòng vệ thương mại tại các quốc gia xuất khẩu đang vận hành, nguyên tắc và điều kiện áp dụng; kịp thời trao đổi, cập nhật các thông tin về chính sách phòng vệ thương mại của các nước; phối hợp xây dựng các phương án ứng phó vụ việc hiệu quả.
- Tích cực tiếp cận, tìm hiểu và cập nhật động thái của các quốc gia trên thế giới về việc điều tra áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại.
- Hệ thống tài chính sổ sách kế toán của Hòa Phát luôn minh bạch, rõ ràng thông tin, chuẩn bị sẵn sàng và phối hợp cung cấp dữ liệu khi cơ quan có thẩm quyền của quốc gia khởi xướng điều tra đề nghị.
- Hòa Phát thường xuyên trao đổi, hợp tác, phối hợp với Hiệp hội, cơ quan quản lý nhà nước để có được sự hỗ trợ tốt nhất khi các vụ việc thực tế xảy ra.
- Chủ động chuẩn bị thông tin, hồ sơ đề nghị Cục Phòng vệ thương mại xem xét, khởi xướng và áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại đối với các hàng hóa nhập khẩu từ các quốc gia có nguy cơ phá giá và gây thiệt hại cho ngành sản xuất trong nước.

➤ **ỨNG PHÓ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU VÀ RỦI RO TỪ CƠ CHẾ ĐIỀU CHỈNH BIÊN GIỚI CARBON (CBAM)**

Ứng phó với biến đổi khí hậu đang trở thành trọng tâm hàng đầu hiện nay với cam kết tại COP26 của Chính phủ, đặc biệt với ngành thép, ngành công nghiệp xương sống. Kiểm toán, giảm thiểu, và báo cáo lượng phát thải khí nhà kính ngày càng trở nên quan trọng đối với các công ty thép để tuân thủ các quy định nghiêm ngặt nhằm đạt được mục tiêu phát thải ròng bằng 0 và yêu cầu khắt khe về thép có hàm lượng carbon thấp từ người mua cuối trong chuỗi giá trị.

Tại Nghị định 06/2022/NĐ-CP, Quyết định số 01/2022/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục lĩnh vực, cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính. Các doanh nghiệp sản xuất thép đang tích cực kiểm kê số liệu phát thải, qua đó sử dụng số liệu này để lên lộ trình giảm phát thải khí nhà kính, quản lý dấu chân Carbon và tạo điều kiện thuận lợi cho việc xây dựng thị trường mua bán tín chỉ Carbon.

Cơ chế điều chỉnh biên giới Carbon (CBAM) được đề xuất bởi Liên minh châu Âu tạo ra một rào cản thương mại mới đối với xuất khẩu của ngành thép thế giới. CBAM sẽ làm tăng chi phí của các sản phẩm thép được nhập khẩu vào Liên minh châu Âu, làm suy yếu tính cạnh tranh về giá của các quốc gia như Trung Quốc, Ấn Độ và các nước Đông Nam Á.

• Biện pháp

Việc tuân thủ các quy định về ứng phó biến đổi khí hậu và CBAM sẽ đòi hỏi nhiều thời gian và nguồn lực thực hiện. Do đó, Hòa Phát đã chủ động xây dựng một chiến lược với lộ trình phù hợp để đạt được hiệu quả và tránh ảnh hưởng đến các hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn. Cụ thể Hòa Phát đang thực hiện những biện pháp sau:

1. Xây dựng lộ trình kiểm kê và cắt giảm khí thải CO2/tấn thép;
2. Cải tiến và tối ưu quy trình sản xuất hiện tại như sử dụng nhiệt dư khí nóng từ lò Cốc để sản xuất điện, áp dụng công nghệ đập than cốc khô (CDQ) để sản xuất điện;
3. Nghiên cứu sử dụng năng lượng tái tạo như điện mặt trời;
4. Nghiên cứu phát triển và áp dụng những công nghệ thép xanh mới như: công nghệ hoàn nguyên trực tiếp DRI, công nghệ Near Net Shape;
5. Nghiên cứu các dự án trồng rừng, cây xanh giúp hấp thụ khí CO2;
6. Nghiên cứu, xây dựng lộ trình áp dụng công nghệ bắt giữ Carbon.



➤ RỦI RO CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ

Lạm phát đang là thách thức vĩ mô lớn nhất và nguy cơ dai dẳng trong một vài năm tới. Điều này khiến hầu hết các ngân hàng trung ương trên thế giới đều lựa chọn thắt chặt chính sách tiền tệ để kiềm chế lạm phát. Tỷ giá là một công cụ để kiềm chế lạm phát. Vì vậy, Ngân hàng Nhà nước sẽ sử dụng công cụ này để điều tiết nhằm ổn định các chỉ số vĩ mô của nền kinh tế.

Với Hòa Phát, tỷ trọng nhập khẩu chiếm hơn 70% tổng giá vốn toàn Tập đoàn năm 2023 cho thấy lượng nguyên vật liệu đầu vào của tập đoàn như than, quặng,... phụ thuộc khá nhiều vào nguồn cung cấp hàng từ nước ngoài. Giá trị nhập khẩu nhiều hơn xuất khẩu, vì vậy tỷ giá ảnh hưởng rất lớn tới chi phí sản xuất. Tỷ giá tăng dẫn tới chi phí mua nguyên liệu tăng, chi phí tài chính tăng. Do vậy quản trị rủi ro tỷ giá là công việc cần được xử lý hàng ngày.

Bên cạnh đó, với việc sử dụng các khoản vay, công cụ tài chính, sản phẩm phái sinh có lãi suất, đặt ra những thách thức cho Hòa Phát về quản trị rủi ro lãi suất, đặc biệt là trong bối cảnh lạm phát tăng cao, nền kinh tế chịu tác động bởi những ảnh hưởng của việc thực thi chính sách tiền tệ thắt chặt. Việc quản trị tốt rủi ro lãi suất giúp đảm bảo quản lý hiệu quả chi phí lãi vay.

• Biện pháp

Hòa Phát quản trị rủi ro tài chính bao gồm rủi ro tỷ giá và rủi ro lãi suất bằng nhiều biện pháp, công cụ khác nhau. Đầu tiên là cân đối tín dụng với sử dụng đồng VNĐ hay ngoại tệ. Tập đoàn yêu cầu các đơn vị thành viên khi mua bán hay dự kiến cần mua ngoại tệ thì phải trao đổi với trưởng nhóm tỷ giá và cập nhật giá thị trường. Tiếp đó, với đặc thù tỷ trọng nguyên vật liệu nhập khẩu cao, trong bối cảnh tỷ giá có nhiều biến động như năm 2023, Hòa Phát thực hiện quản trị tốt hàng tồn kho, giảm thiểu lượng dự trữ nguyên vật liệu trong những thời điểm tỷ giá tăng cao giúp làm giảm áp lực của tỷ giá lên vốn lưu động của Tập đoàn. Ngoài ra, Hòa Phát thường xuyên thu thập thông tin, nhận định, dự báo thị trường, xây dựng các hạn mức và công cụ phòng ngừa tỷ giá với các tổ chức tín dụng.

Hòa Phát cũng luôn chủ động đánh giá tình hình thị trường vốn và tài chính để kịp thời đưa ra các biện pháp giảm thiểu tối đa rủi ro lãi suất bằng cách điều chỉnh danh mục tổng nợ vay và nghĩa vụ phải trả hợp lý. Với các biện pháp, công cụ này, Hòa Phát đang quản lý rất tốt nguồn nguyên vật liệu đầu vào, đảm bảo quản trị tốt chi phí giúp đạt biên lợi nhuận cao.

➤ RỦI RO NHÂN SỰ

Với gần 29.000 CBCNV đến từ các vùng miền trên cả nước, tuổi đời lao động trẻ, biến động về nhân sự luôn là vấn đề cần đặc biệt quan tâm giải quyết. Trong khi lĩnh vực sản xuất thép luôn đòi hỏi lượng lớn lao động kỹ thuật có chuyên môn và tay nghề cao, hệ thống đào tạo của Việt Nam trong lĩnh vực cơ khí chế tạo lại chưa đáp ứng được yêu cầu thực tế.

• Biện pháp

Hòa Phát coi con người là yếu tố trung tâm làm nên thành công, luôn chú trọng công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề cho người lao động. Năm qua, Hòa Phát kiện toàn lại bộ máy nhân sự, cấu trúc lại cấp độ quản lý xuyên suốt ngành dọc từ trên Tập đoàn xuống tới các đơn vị thành viên.

Các Công ty thành viên liên tục tổ chức các lớp đào tạo chuyên ngành, phối hợp chặt chẽ với các trường đại học, cao đẳng, trường đào tạo nghề cơ khí, kỹ thuật trong đào tạo, tuyển dụng nhằm thu hút lực lượng nhân sự có trình độ phù hợp với yêu cầu phát triển sản xuất kinh doanh. Chính sách phát triển nhân sự cả về mặt lượng và chất luôn được triển khai đồng đều. Hòa Phát đã triển khai hệ thống đánh giá cấp bậc nhân sự để chuẩn hóa hệ thống nhân sự trên quy mô toàn Tập đoàn và từng bước áp dụng trong cách tính và chi trả lương thường xuyên đáng để tạo động lực cho người lao động.



**VỚI CAM KẾT DẪN ĐẦU VỀ CHẤT LƯỢNG,
HÒA PHÁT VƯƠN CAO TẦM VÓC MỚI**



PHẦN II

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH & KẾ TOÁN TRƯỞNG
2. BÁO CÁO BAN GIÁM ĐỐC
3. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG
SẢN XUẤT KINH DOANH
4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH
5. CƠ CẤU TÀI SẢN
6. CƠ CẤU NGUỒN VỐN
7. HIỆU QUẢ KINH DOANH
8. CẢI TIẾN CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ
9. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH & KẾ TOÁN TRƯỞNG



NGUYỄN VIỆT THẮNG

Tổng Giám đốc

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng

Đại học Xây dựng Hà Nội.

Ngày vào Công ty: Năm 2003

Ông Nguyễn Việt Thắng có 20 năm kinh nghiệm lãnh đạo tại Tập đoàn Hòa Phát với các vị trí Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn, Phó Giám đốc Công ty CP Xây dựng và Phát triển Đô thị Hòa Phát, Giám đốc Công ty Thức ăn Chăn nuôi Hòa Phát Hưng Yên, Giám đốc Công ty CP Thép Hòa Phát Hải Dương. Ngày 26/4/2021, ông Thắng được bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng giám đốc Tập đoàn Hòa Phát.

Tỷ lệ sở hữu CP tại ngày 27/02/2023

0,32%



NGUYỄN T. THẢO NGUYÊN

Phó Tổng Giám đốc

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

Đại học Tài chính Kế toán Hà Nội.

Ngày vào Công ty: Năm 1998

Trước khi giữ vị trí Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Tập đoàn Hòa Phát (từ 01/09/2010), bà Nguyễn Thị Thảo Nguyên đã giữ các chức vụ như Kế toán trưởng Công ty TNHH Ống thép Hòa Phát; Trưởng ban Kiểm soát và Pháp chế Công ty CP Tập đoàn Hòa Phát.

Tỷ lệ sở hữu CP tại ngày 27/02/2023

0,01%



TRẦN T. THU HIỀN

Phó Tổng Giám đốc

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật

Đại học Luật Hà Nội.

Ngày vào Công ty: Năm 2008

Trước khi giữ vị trí Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Tập đoàn Hòa Phát, bà Trần Thị Thu Hiền đã giữ các chức vụ như Trưởng Ban Pháp chế Tập đoàn Hòa Phát, Phó Giám đốc Công ty CP Phát triển Bất động sản Hòa Phát Hà Nội. Tháng 12/2023, bà Trần Thị Thu Hiền được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn Hòa Phát.

Tỷ lệ sở hữu CP tại ngày 27/02/2023

0,00%



PHẠM T. KIM OANH

Kế toán trưởng

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kinh tế

Đại học Kinh tế Quốc dân.

Ngày vào Công ty: Năm 2008

Bà Phạm Thị Kim Oanh giữ vị trí Kế toán trưởng Công ty CP Tập đoàn Hòa Phát kể từ ngày 28/04/2016.

Tỷ lệ sở hữu CP tại ngày 27/02/2023

0,00%





BÁO CÁO BAN GIÁM ĐỐC

Năm 2023, nền kinh tế toàn cầu tăng trưởng thấp và không đồng đều giữa các nước lớn. Tổng cầu chung yếu dẫn đến hoạt động sản xuất suy giảm, từ sản lượng công nghiệp đến vốn đầu tư và thương mại quốc tế. Bất ổn địa chính trị gia tăng cụ thể là xung đột vũ trang Nga – Ukraine và cuộc khủng hoảng toàn diện tại Dải Gaza, lạm phát giảm chậm buộc hầu hết các nước vẫn tiếp tục thực hiện thắt chặt tiền tệ. Tất cả những yếu tố này đã tạo thêm lực cản và làm chậm tiến trình phục hồi kinh tế. Thực tế, mức tăng trưởng 3,2% năm 2022 đã hạ xuống còn 2,9% trong năm 2023, theo báo cáo dự báo của Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD).

Tình hình kinh tế - xã hội nước ta năm 2023 tiếp tục xu hướng phục hồi, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát trong tầm kiểm soát. Việt Nam tiếp tục là điểm sáng về kinh tế trong khu vực và trên thế giới. Quy mô GDP theo giá hiện hành năm 2023 ước đạt 10.221,8 nghìn tỷ đồng, tương đương 430 tỷ USD. Trong tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,83%, đóng góp 8,84%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 3,74%, đóng góp 28,87%; khu vực dịch vụ tăng 6,82%, đóng góp 62,29%. Khu vực công nghiệp và xây dựng đổi mới với nhiều khó khăn, thách thức trong bối cảnh tổng cầu thế giới suy giảm. Giá trị tăng thêm toàn ngành công nghiệp năm 2023 chỉ tăng 3,02% so với năm trước, là mức tăng thấp nhất trong giai đoạn 2011-2023, đóng góp 1,0 điểm phần trăm vào tốc độ tăng tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế. (Nguồn: gso.gov.vn)

Thép là mặt hàng cơ bản của nền kinh tế, chịu tác động lớn bởi bối cảnh kinh tế thế giới và Việt Nam. Cả năm, sản xuất thép thành phẩm các loại 27,76 triệu tấn, giảm 5% so với năm 2022. Bán hàng thép thành phẩm đạt gần 26,3 triệu tấn, giảm 3,5% so với cùng kỳ năm 2022. Trong đó, xuất khẩu đạt hơn 8 triệu tấn, tăng 29% so với năm ngoái.

Theo đó, năm 2023 là một năm khó khăn với ngành thép nói chung và Tập đoàn Hòa Phát nói riêng. Hòa Phát ghi nhận 120.355 tỷ đồng doanh thu và đạt lợi nhuận ròng 6.800 tỷ đồng, sụt giảm lần lượt 16% và 19% so với năm 2022. Tổng nộp ngân sách Nhà nước trong năm đạt 9.075 tỷ đồng. Trong đó, Hòa Phát có đóng góp ngân sách nhiều nhất tại các Tỉnh Quảng Ngãi, Hưng Yên và Hải Dương. Tập đoàn Hòa Phát tiếp tục giữ vững vị trí số 1 trong Top 10 DN tư nhân lớn nhất Việt Nam năm thứ 2 liên tiếp và đứng thứ 8 trong Top 10 doanh nghiệp lớn nhất cả nước. Đây là năm thứ 16 liên tiếp Hòa Phát được vinh danh trong bảng xếp hạng những Công ty lớn nhất Việt Nam (VNR 500).

CHỈ TIÊU	Thực hiện 2022 (tỷ đồng)	Thực hiện 2023 (tỷ đồng)	Kế hoạch 2023 (tỷ đồng)	Tăng trưởng 2023/2022	Thực hiện so với kế hoạch
Doanh thu	142.771	120.355	150.000	-16%	80%
Lợi nhuận	8.444	6.800	8.000	-19%	85%

DOANH THU – LỢI NHUẬN

Doanh thu năm 2023 đạt 80% kế hoạch đề ra, giảm 16% so với năm 2022. Trong đó, thép đóng góp 94% doanh thu toàn Tập đoàn. Doanh thu của lĩnh vực thép giảm 16% do nhu cầu tiêu thụ thép của thị trường giảm cùng với giá bán thép giảm so với cùng kỳ. Doanh thu lĩnh vực bất động sản giảm 37%. Lợi nhuận năm 2023 đạt 85% kế hoạch và giảm 19% so với cùng kỳ 2022, trong đó lĩnh vực tạo nên sự sụt giảm này chủ yếu là do ngành thép giảm 22% lợi nhuận so với cùng kỳ.

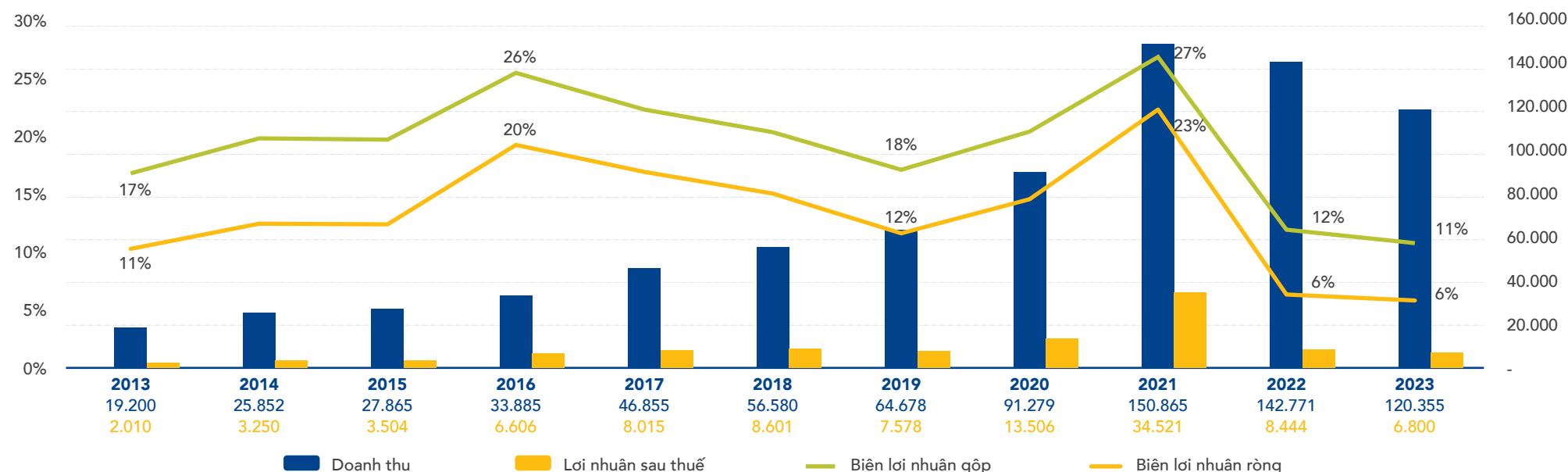
Năm 2023, ngành thép suy giảm cả về doanh thu và lợi nhuận do gặp phải nhiều khó khăn khi giá thép thế giới lao dốc tạo sức ép lên giá thép trong nước. Sản lượng tiêu thụ thép vẫn yếu, chưa được cải thiện nhiều do thị trường bất động sản Việt Nam ảm đạm từ nửa cuối năm 2022 đến nay, xung đột vũ trang Nga – Ukraine tiếp tục lâm vào bế tắc cùng với suy thoái hậu Covid dẫn đến nhu cầu tiêu thụ thép của thế giới phục hồi chậm.

Đối mặt với những khó khăn, lĩnh vực Thép (bao gồm Gang thép và Sản phẩm thép) vẫn tiếp tục đóng vai trò chủ đạo và khẳng định là mảng kinh doanh cốt lõi của Tập đoàn. Doanh thu và lợi nhuận sau thuế của mảng này lần lượt chiếm 94% và 92% của toàn Tập đoàn. Năm 2023, sản lượng bán hàng các sản phẩm thép HRC, thép xây dựng, thép chất lượng cao và phôi thép đạt 6,72 triệu tấn, giảm 7%. Trong đó, Hòa Phát cung cấp ra thị trường 2,8 triệu tấn HRC, tăng 6% với với năm 2022. Thép xây dựng, thép chất lượng cao đạt 3,78 triệu tấn, giảm 11% so với cùng kỳ năm trước. Thị phần thép Hòa Phát củng cố vị thế số 1 với 34,7%. Ngoài ra, Hòa Phát còn cung cấp 685.000 tấn ống thép, giảm 9% so với năm 2022. Tôn mạ các loại đạt tương đương năm trước đó khi đạt 329.000 tấn. Thị phần ống thép vẫn tiếp tục là số 1 đạt 28,3% tại cuối năm 2023. Tôn Hòa Phát vững vàng trong Top 5 doanh nghiệp có thị phần lớn nhất.

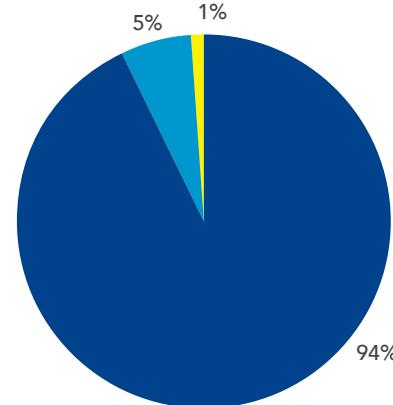
Lĩnh vực nông nghiệp của Tập đoàn chiếm tỷ trọng doanh thu 5%. Lợi nhuận nhóm này tăng 236% so với năm 2022. Sau 8 năm hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, Hòa Phát đã khẳng định vị thế hàng đầu trong ngành và không ngừng tối ưu hóa hiệu quả hoạt động. Trong lĩnh vực chăn nuôi gia cầm, bên cạnh giống gà siêu trứng Hy-Line Brown, Hòa Phát đã phát triển thêm giống gà đẻ trứng hồng – Hy-Line Sonia có nguồn gốc từ Mỹ. Tập đoàn Hòa Phát hiện giữ thị phần số 1 về trứng gà sạch tại miền Bắc với khoảng 900.000 quả/ngày.

Các trang trại chăn nuôi heo của Hòa Phát tạo việc làm cho 1.100 lao động, liên tục tối ưu hoạt động, cập nhật công nghệ tiên tiến nhất cho quy trình chăn nuôi. Trang trại mới Long Hà đi vào sản xuất. Năm 2023, Hòa Phát đã cung cấp ra thị trường hơn 440.000 con heo thịt và heo giống chất lượng cao, vượt mục tiêu đề ra từ đầu năm.

BIỂU ĐỒ DOANH THU VÀ LỢI NHUẬN SAU THUẾ CỦA TOÀN TẬP ĐOÀN QUA CÁC NĂM:

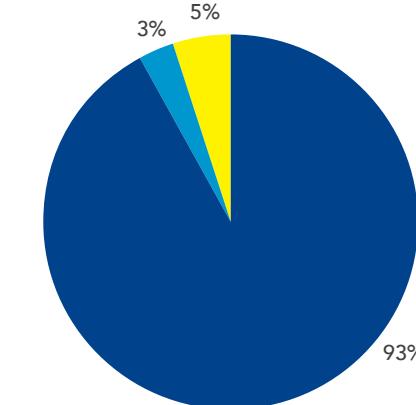


Lĩnh vực bất động sản hoàn thành chi tiêu doanh thu và lợi nhuận sau thuế so với kế hoạch được giao. Năm 2023, doanh thu lĩnh vực bất động sản tăng 37%, lợi nhuận sau thuế tăng 4% so với năm 2022. Các khu công nghiệp Hòa Phát đã bàn giao được hơn 23 ha đất, lấp đầy gần như toàn bộ diện tích đã đầu tư hạ tầng kỹ thuật. Cuối năm 2023, Hòa Phát đã bắt đầu khai thác, vận hành dự án Khu công nghiệp Yên Mỹ II mở rộng với diện tích quy hoạch 216ha, làm tăng diện tích đất thương phẩm khu công nghiệp, đáp ứng nhu cầu cao về thuê đất khu công nghiệp hiện nay. Kế hoạch trong 10 năm tới, Tập đoàn sẽ phát triển 10 khu công nghiệp bao gồm cả các khu công nghiệp hiện nay đang có. Các dự án bất động sản nhà ở - khu đô thị đang được nghiên cứu và nộp hồ sơ đăng ký thực hiện.



TỶ TRỌNG DOANH THU BÁN HÀNG NĂM 2023

■ Thép 94% ■ Nông nghiệp 5% ■ Bất động sản 1%



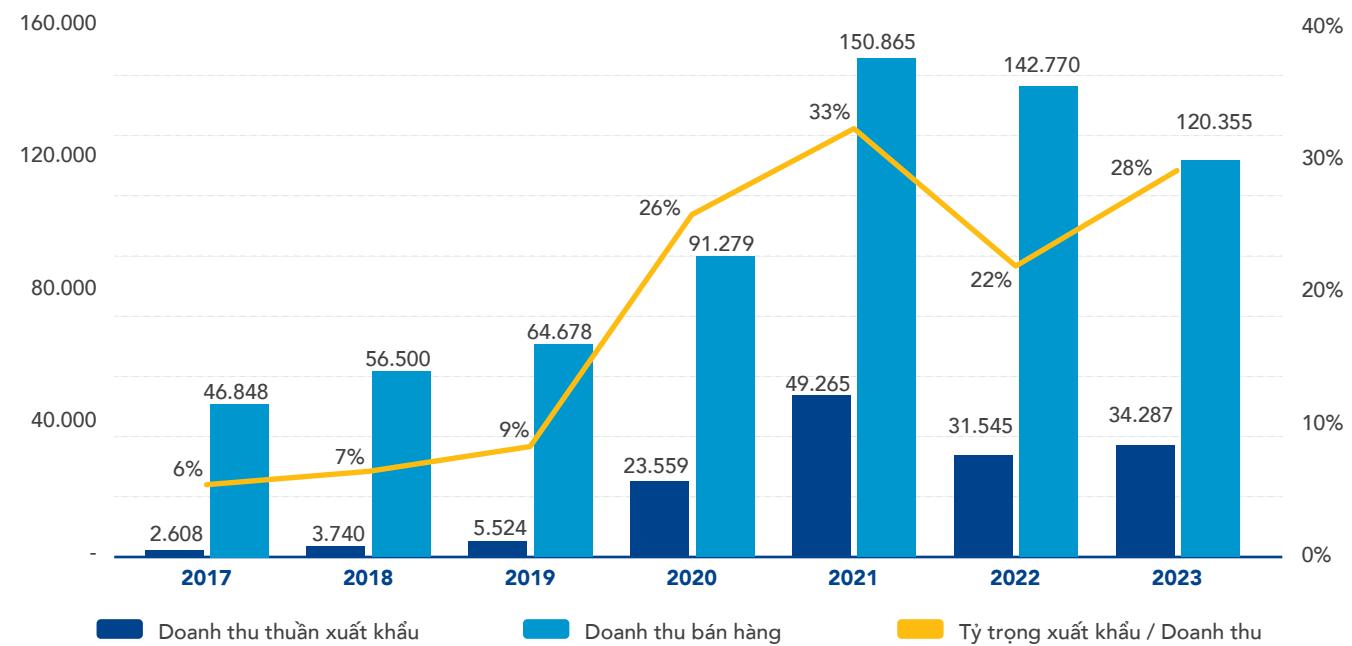
TỶ TRỌNG LỢI NHUẬN SAU THUẾ NĂM 2023

■ Thép 92% ■ Nông nghiệp 3% ■ Bất động sản 5%

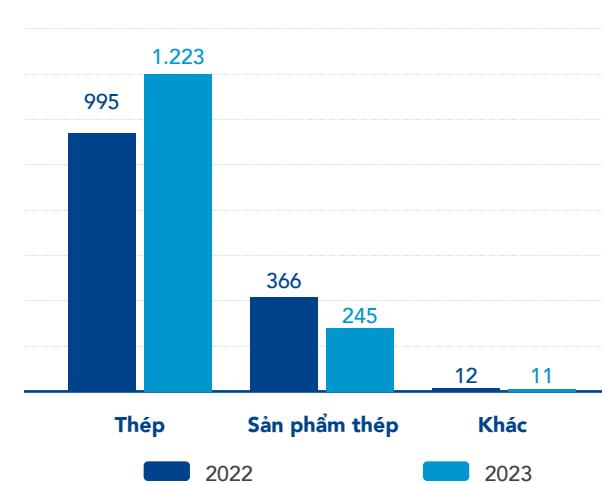
TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU

Năm 2023, hoạt động xuất khẩu đóng góp quan trọng trong tổng sản lượng. Doanh thu thuần từ xuất khẩu đạt 34.287 tỷ đồng, chiếm 30% tổng doanh thu năm 2023 toàn Tập đoàn. Mặc dù, nhu cầu tiêu thụ thép trên thị trường thế giới sụt giảm, sản lượng xuất khẩu phôi thép, thép xây dựng và HRC của Hòa Phát đạt 2,02 triệu tấn. Thị trường xuất khẩu của Hòa Phát rất đa dạng với trên 30 quốc gia, vùng lãnh thổ như Mỹ, Canada, Úc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore, các nước châu Âu... Sản phẩm ống thép, tôn mạ, thép dự ứng lực xuất khẩu đạt 229.639 tấn, đóng góp 21% tổng lượng sản phẩm thép Hòa Phát cung cấp cho thị trường. Những năm gần đây, Hòa Phát chú trọng đẩy mạnh xuất khẩu nhằm đa dạng hóa thị trường tiêu thụ, đồng thời góp phần thu ngoại tệ và cân bằng cán cân thương mại của Việt Nam.

BIỂU ĐỒ TỶ TRỌNG DOANH THU XUẤT KHẨU/TỔNG DOANH THU QUA CÁC NĂM



CƠ CẤU SẢN PHẨM XUẤT KHẨU (TRIỆU USD)



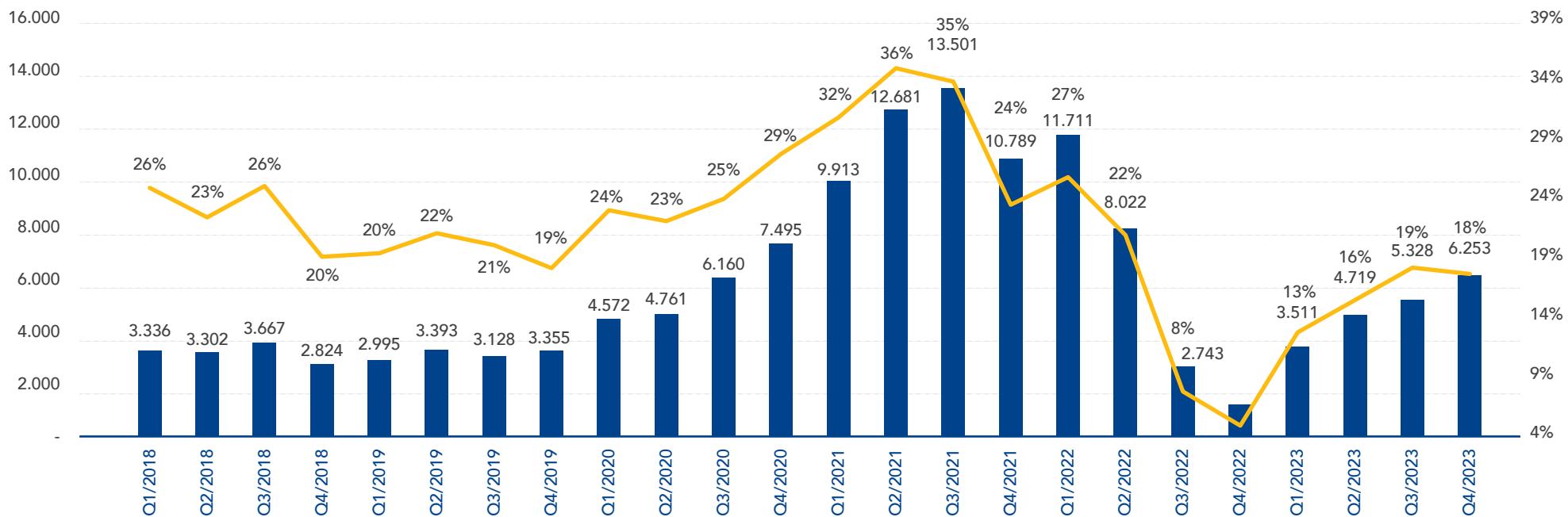
TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Lợi nhuận sau thuế của Tập đoàn đạt 85% kế hoạch đề ra, giảm 19% so với cùng kỳ 2022 khi đạt được 6.800 tỷ đồng. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần năm 2023 đạt 5,72%. Trong bối cảnh thị trường nhiều khó khăn, nhiều doanh nghiệp cùng ngành báo lỗ ròng cả năm 2023, tỷ suất lợi nhuận trên cho thấy những nỗ lực trong việc quản lý chi phí của Tập đoàn và lợi thế đến từ quy trình sản xuất khép kín sản xuất từ thượng nguồn.

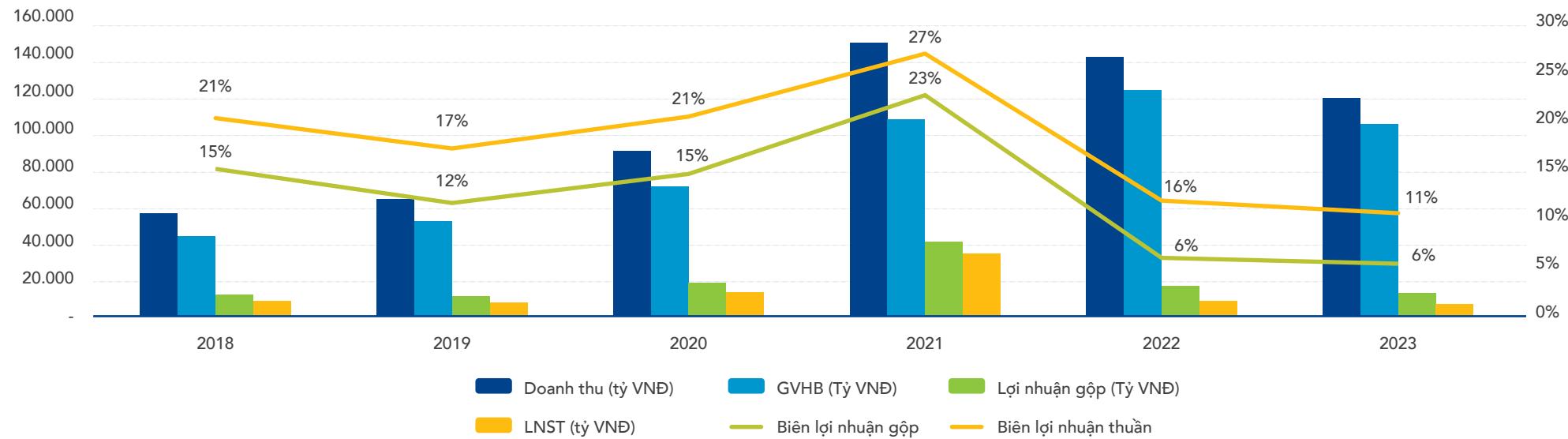
Lợi nhuận kế toán trước thuế, chi phí tài chính và khấu hao năm 2023 là 19.758 tỷ đồng, giảm 8% so với 2022 cho thấy hiệu quả thuần từ hoạt động kinh doanh không tính chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp, chi phí tài chính và dòng khấu hao giảm đột ngột so với năm trước. Ebitda quý 1 năm 2023 đạt 3.511 tỷ đồng và tăng trưởng dần trong các quý

tiếp theo. Mức Ebitda các quý cuối năm tăng dần cho thấy sự phục hồi của cả cầu và giá bán thép. Giá thép xây dựng bắt đầu tăng trở lại trong năm 2023, giá nguyên vật liệu ổn định giúp biên lợi nhuận Tập đoàn dần tốt hơn vào các quý cuối năm. Tuy nhiên, nhu cầu thị trường trong nước và thế giới vẫn duy trì ở mức thấp, mức độ phục hồi chậm bởi các ảnh hưởng của chiến tranh, suy thoái kinh tế, mức lạm phát tăng cao đi kèm với chính sách tiền tệ thắt chặt tại nhiều quốc gia. Đây là các nguyên nhân khiến mức Ebitda của Tập đoàn sụt giảm so với năm 2022. Để giảm thiểu những ảnh hưởng tiêu cực từ thị trường đến Ebitda, Tập đoàn vẫn tiếp tục thực hiện các biện pháp giảm mức dự trữ nguyên vật liệu đảm bảo quản trị tốt hàng tồn kho và giảm áp lực vốn lưu động.

CƠ CẤU SẢN PHẨM XUẤT KHẨU (TRIỆU USD)

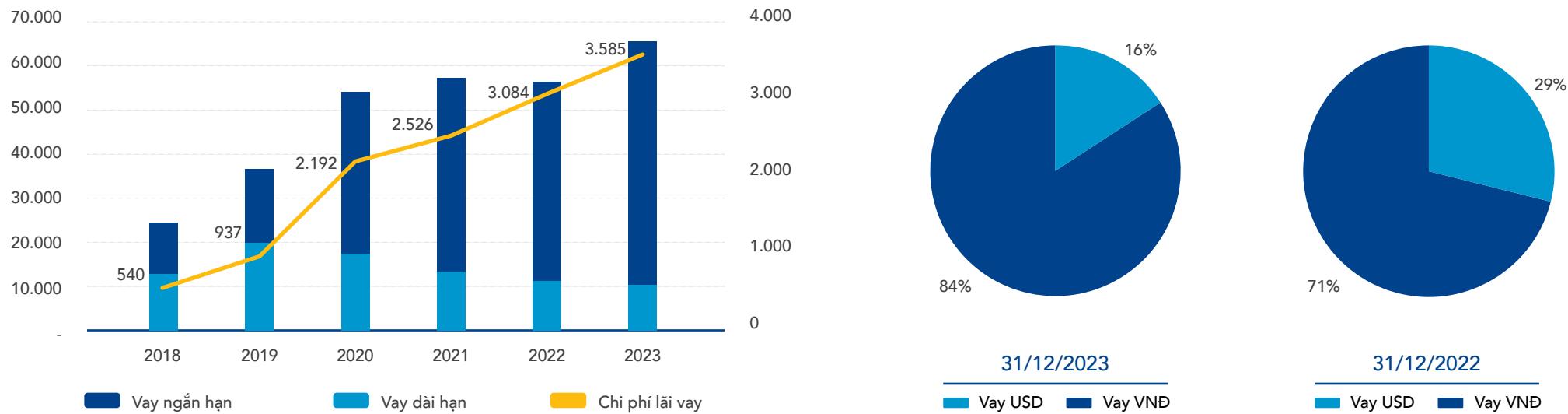


DOANH THU, LỢI NHUẬN HÒA PHÁT 2018 - 2023



Năm 2023, chi phí lãi vay là 3.585 tỷ đồng, tăng 1,16 lần so với 2022 trong khi dư nợ vay tăng 13% so với cùng kỳ cho thấy Tập đoàn đang nỗ lực giảm chi phí đi vay xuống mức tối ưu.

BIẾN ĐỘNG DƯ NỢ VAY VÀ CHI PHÍ LÃI VAY 2018-2023

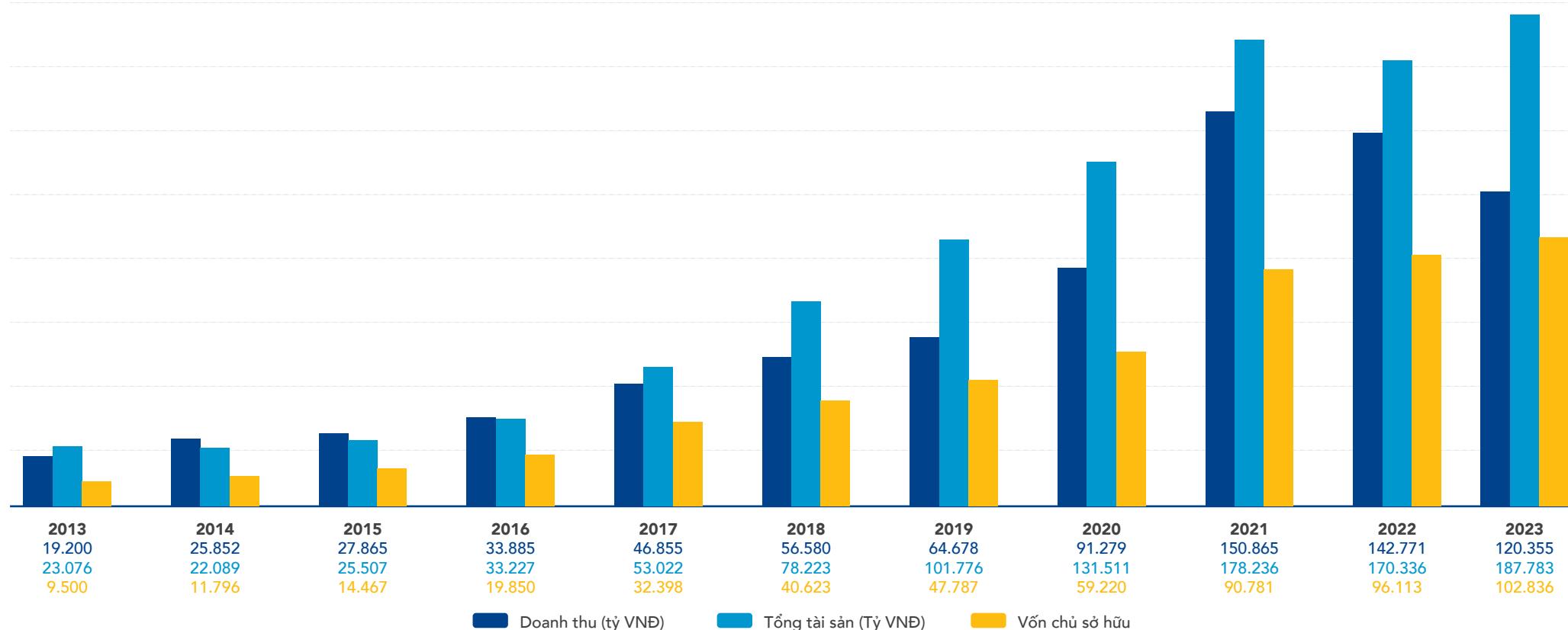


CƠ CẤU TÀI SẢN

Năm vừa qua, tổng tài sản của Tập đoàn tăng 10% so với 2022. Trong đó, tài sản dài hạn vẫn chiếm phần lớn khi tăng thêm 15.245 tỷ đồng, đạt mức 105.066 tỷ đồng. Quá trình đầu tư vào tài sản cố định vẫn được Tập đoàn ghi nhận tăng thêm đối với các dự án lớn như Khu liên hợp gang thép Hòa Phát Dung Quất 2, Nhà máy sản xuất container và điện máy gia dụng. Năm 2023 ghi nhận sự tăng lên của tài sản ngắn hạn tăng 2.202 tỷ đồng, tương ứng tăng 3% so

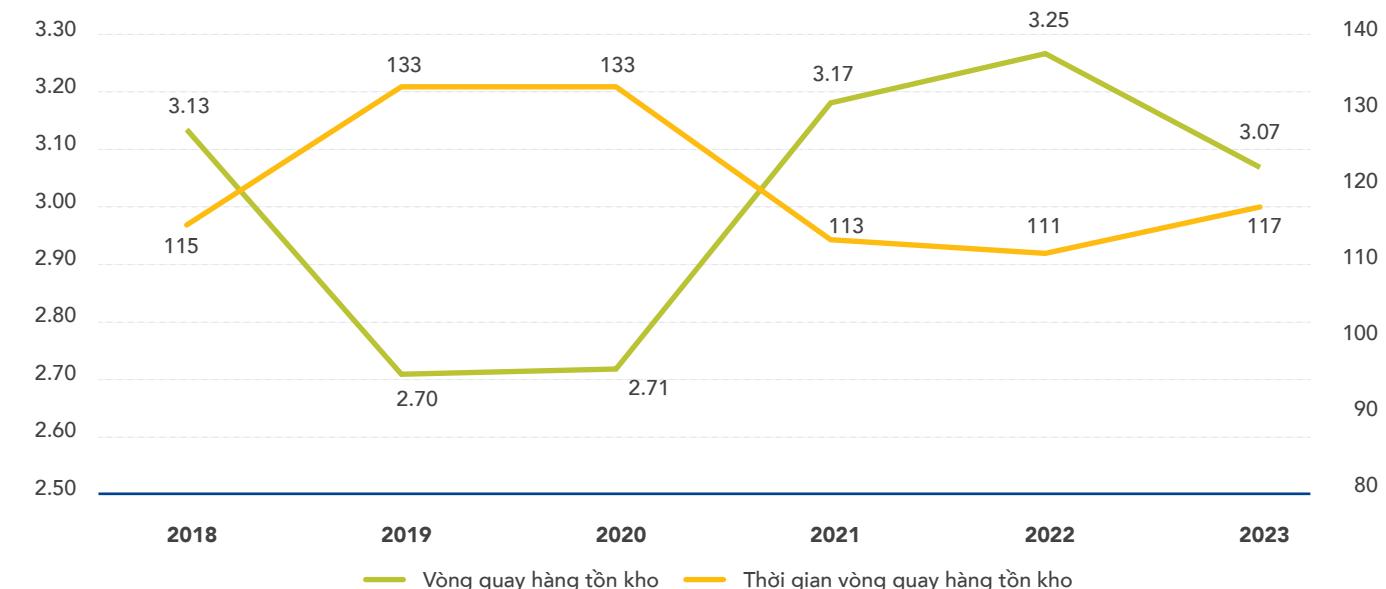
với cùng kỳ 2022. Tính đến cuối năm 2023, cơ cấu tài sản chuyển dần ở thế cân bằng, tài sản ngắn hạn chiếm 44%, tài sản dài hạn chiếm 56%. Quy mô tổng tài sản tăng gấp bốn sau 7 năm (từ năm 2017, mốc thời gian bắt đầu đầu tư xây dựng Dự án Khu liên hợp gang thép Hòa Phát tại Dung Quất). Đây vẫn là cơ cấu tài sản phù hợp và điển hình của ngành sản xuất công nghiệp.

DOANH THU, LỢI NHUẬN HÒA PHÁT 2018 - 2023



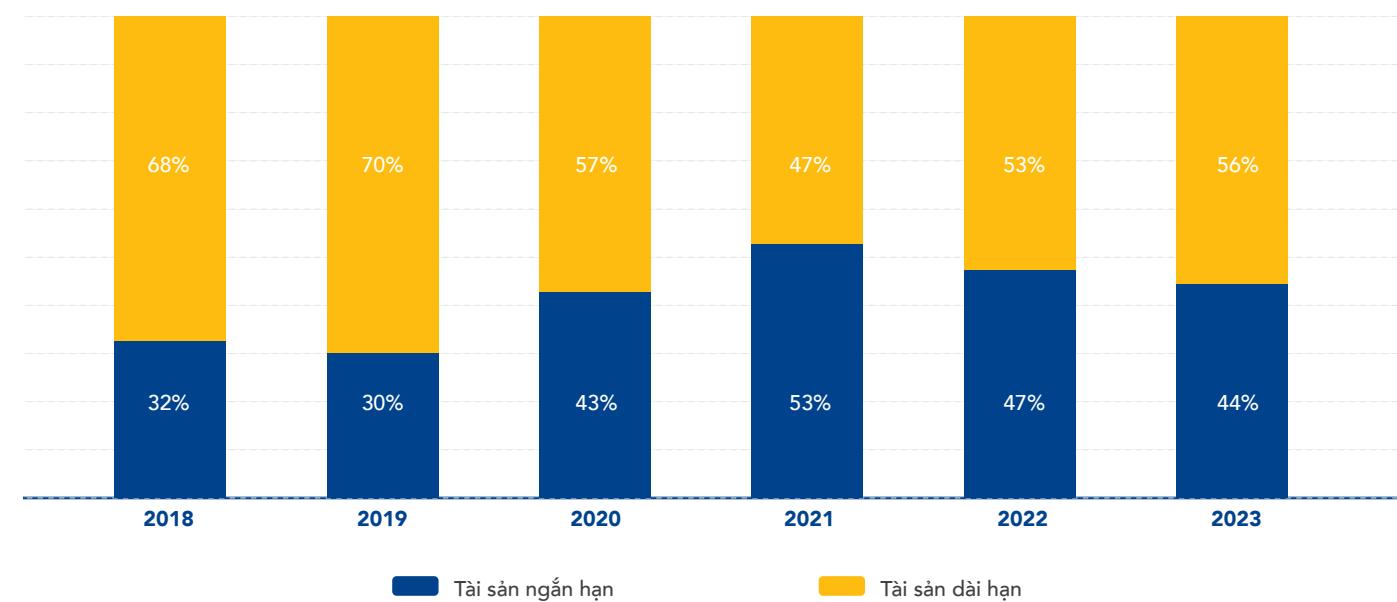
Trong tài sản ngắn hạn, hàng tồn kho chiếm 42%, vòng quay hàng tồn kho tại 31/12/2023 là 3,07 lần, tương ứng tăng 6 ngày so với số ngày quay vòng hàng tồn kho năm 2022. Hàng tồn kho giảm trong khi vòng quay hàng tồn kho tăng thể hiện tốc độ quay vòng hàng hóa nhanh. Điều này cho thấy việc quản trị hàng tồn kho của Tập đoàn luôn được theo dõi, giám sát và hoạt động hiệu quả. Dưới áp lực của giá nguyên liệu đầu vào tăng, Hòa Phát thực hiện điều chỉnh cơ cấu hàng tồn kho theo hướng giảm mức dự trữ nguyên vật liệu xuống tối đa nhằm giảm lượng thành phẩm sản xuất với giá thành cao, đồng thời, làm giảm gánh nặng về vốn lưu động và chi phí tài chính. Bên cạnh đó, giá trị thành phẩm, hàng hóa tại 31/12/2023 giảm 25% so với cùng kỳ, tốc độ quay vòng hàng tồn kho tăng, cho thấy lượng bán hàng đã phục hồi trở lại.

VÒNG QUAY (LẦN) VÀ THỜI GIAN (NGÀY) HÀNG TỒN KHO QUA CÁC NĂM



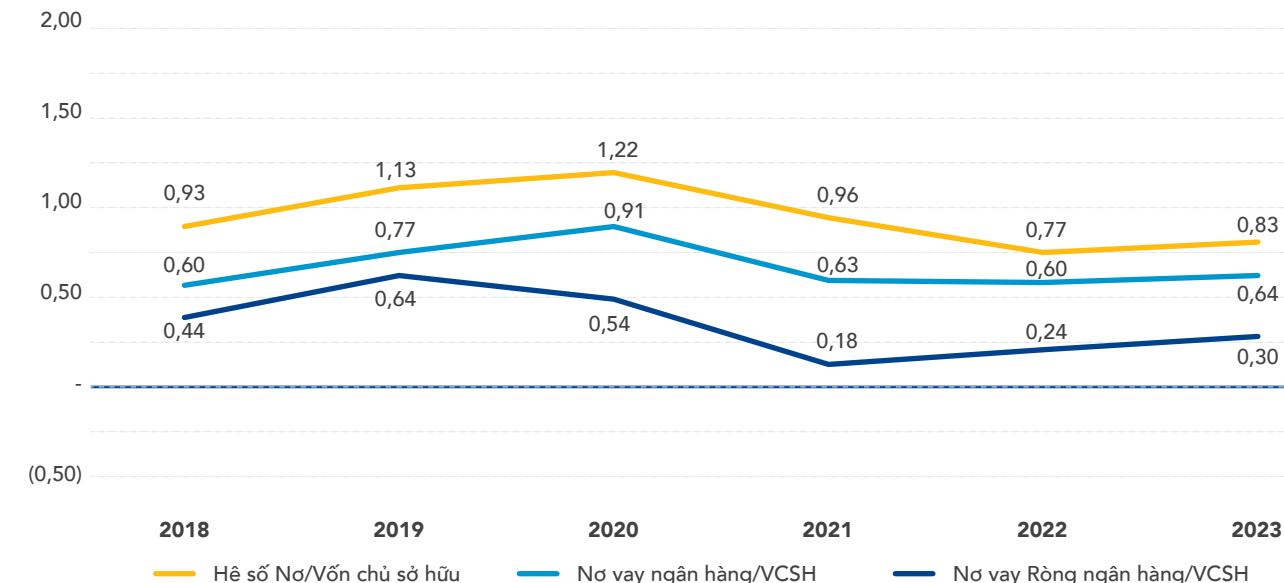
Năm 2023 Tập đoàn tập trung toàn bộ nguồn lực cho KLH Gang thép Hòa Phát Dung Quất 2. Tài sản dài hạn tăng do các hạng mục tài sản được ghi nhận trong năm. Giá trị lớn là hạng mục bến tàu Cảng tổng hợp Hòa Phát Dung Quất và tàu HPS-01 được đưa vào khai thác trong quý IV/2022. Bên cạnh đó, phần tăng của xây dựng cơ bản dở dang đối với các dự án lớn như Khu liên hợp gang thép Hòa Phát Dung Quất 2, Nhà máy sản xuất container và điện máy gia dụng tăng 95% so với 31/12/2022 góp phần đẩy giá trị tài sản dài hạn tăng mạnh. Tại 31/12/2023, tài sản dài hạn đạt 105.066 tỷ đồng, tăng 17% so với cùng kỳ năm trước. Tài sản cố định, bất động sản đầu tư và tài sản dở dang dài hạn chiếm 53% tổng tài sản dài hạn của Tập đoàn.

CƠ CẤU TÀI SẢN TỪ 2018 - 2023

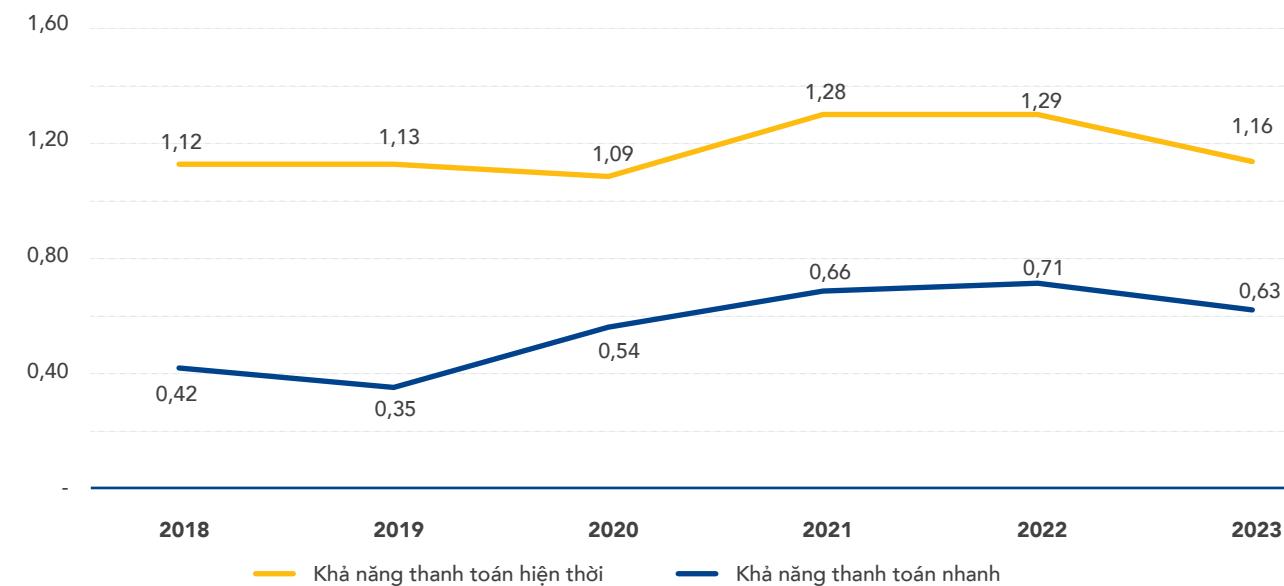



CƠ CẤU NGUỒN VỐN

Trong năm 2023, cơ cấu tài chính của Tập đoàn được duy trì ở mức ổn định. Vốn chủ sở hữu tăng 7%, từ 96.113 tỷ đồng lên 102.836 tỷ đồng nhờ dòng lợi nhuận làm ra trong năm. Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu giảm dưới mức 1, hệ số nợ vay ngân hàng trên vốn chủ sở hữu tăng lên 0,64 lần, hệ số nợ vay rộng trên vốn chủ sở hữu là 0,3 lần. Hệ số nợ ở mức an toàn cho thấy khả năng tự chủ tài chính, ổn định về tài chính của Tập đoàn. Dòng tiền thuần từ hoạt động kinh doanh giảm 30% so với năm 2022.

HỆ SỐ NỢ


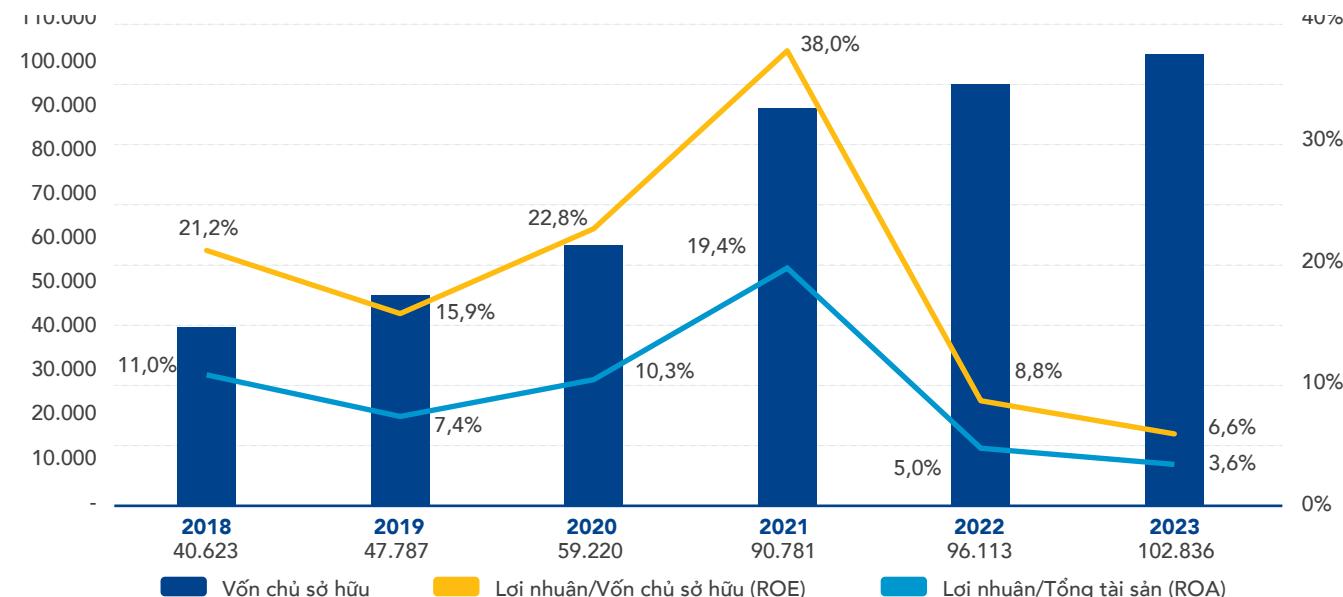
Khả năng thanh toán hiện hành tại thời điểm cuối năm 2023 là 1,16 lần và khả năng thanh toán nhanh 0,63 lần. Hệ số thanh toán hiện hành luôn duy trì trên 1 cho thấy khả năng thanh toán các khoản nợ phải trả ngắn hạn của Tập đoàn là tốt.

KHẢ NĂNG THANH TOÁN NHANH VÀ HIỆN HÀNH


HIỆU QUẢ KINH DOANH

Các chỉ số quan trọng khi đánh giá hiệu quả là ROE (tỷ số lợi nhuận ròng trên vốn chủ sở hữu) và ROA (tỷ số lợi nhuận ròng trên tổng tài sản). Trong năm 2023, chỉ số ROE của Hòa Phát đạt 6,6%, giảm so với mức 8,8% của năm 2022. Chỉ số ROE giảm phản ánh một năm kinh doanh khó khăn của Tập đoàn khi thị trường tiêu thụ giảm sút, giá nguyên liệu đầu vào diễn biến phức tạp, Chính phủ áp dụng chính sách tiền tệ thắt chặt. Cùng với đó, chỉ số ROA của Tập đoàn cũng giảm còn 3,6% trong khi hệ số này ở cùng kỳ năm 2022 là 5% càng cho thấy sự suy giảm mạnh của lợi nhuận sau thuế.

VỐN CHỦ SỞ HỮU, ROE VÀ ROA CỦA TẬP ĐOÀN QUA CÁC NĂM



CẢI TIẾN CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ

Năm 2023, Tập đoàn Hòa Phát tiếp tục kiện toàn mô hình tổ chức với 5 Tổng công ty phụ trách 5 lĩnh vực hoạt động, đồng thời bổ nhiệm một số vị trí quản lý tại Tập đoàn và các công ty thành viên. Hòa Phát cũng áp dụng các giải pháp quản trị hiện đại như văn phòng điện tử e-office, ERP, nhà máy thông minh, quản trị nhân sự... phục vụ quản lý tốt hơn. Hiện nay, Tập đoàn Hòa Phát có 5 Tổng công ty hoạt động trong 05 lĩnh vực: Gang thép (thép xây dựng, thép cuộn cán nóng, khoáng sản, vận tải biển) - Sản phẩm thép (Ống thép, tôn mạ, chế tạo kim loại - thép rút dây, thép dự ứng lực và sản xuất container) - Nông nghiệp - Bất động sản - Điện máy gia dụng. Bộ khung cán bộ quản lý cấp cao của Tập đoàn và 5 Tổng Công ty đã được hoàn thiện.

Ban Tổng Giám đốc Tập đoàn được kiện toàn với 3 thành viên gồm ông Nguyễn Việt Thắng – Tổng Giám đốc, bà Nguyễn Thị Thảo Nguyên – Phó Tổng Giám đốc và bà Trần Thị Thu Hiền là Phó Tổng Giám đốc mới được bổ nhiệm vào cuối năm 2023.

Ban lãnh đạo Tập đoàn cũng bổ nhiệm nhiều vị trí quản lý tại các Tổng Công ty và Công ty thành viên. Bà Phạm Thị Hồng Vân được bổ nhiệm làm Tổng Giám đốc Tổng Công ty Phát triển Nông nghiệp Hòa Phát; Ông Trần Kiên Cường – Giám đốc Công ty CP Xây dựng và Phát triển Đô thị Hòa Phát; Ông Lê Tuấn Anh – Giám đốc Công ty CP Điện máy Gia dụng Hòa Phát Hà Nam; Bà Trịnh Thị Thu Trang – Giám đốc Công ty TNHH Gia cầm Hòa Phát; Ông Vũ Sơn Đông – Phó Giám đốc Công ty CP Điện máy Gia dụng Hòa Phát Hà Nam.

Theo Ban lãnh đạo Tập đoàn, điều này sẽ giúp cho Ban điều hành của Tập đoàn tối ưu hóa hoạt động, sâu sát các lĩnh vực kinh doanh hơn, đáp ứng tốt yêu cầu phát triển của Hòa Phát trong tương lai. Hòa Phát có chủ trương trẻ hóa đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý. Việc đào tạo nhân sự quản lý kế cận trong độ tuổi 30-35 là hoạt động được lãnh đạo Tập đoàn rất quan tâm chú trọng, trong đó ưu tiên những cán bộ gắn bó lâu dài, thấu hiểu văn hóa, cách thức vận hành của Hòa Phát. Việc bổ nhiệm nhân sự chủ chốt của các Tổng Công ty và Công ty thành viên sẽ giúp Tập đoàn hoạt động phát triển ổn định, hiệu quả hơn.

Bên cạnh đó, nhiều quyết định bổ nhiệm cũng được thực hiện tại cả khối văn phòng và nhà máy. Môi trường làm việc ổn định, thân thiện, chính sách đãi ngộ hấp dẫn cùng cơ hội thăng tiến rộng mở là nhân tố khiến người lao động tại Hòa Phát luôn sẵn sàng cống hiến lâu dài cho doanh nghiệp.

Tập đoàn đã ban hành Bộ quy chuẩn cơ cấu tổ chức, Sơ đồ mô hình quản trị Tập đoàn, cấp Tổng Công ty và chi tiết theo từng Công ty, phân cấp cơ cấu tổ chức và quy định màu của từng cấp. Đồng thời, ban hành Quyết định phân quyền phê duyệt công tác quản trị nhân sự, quy định các nội dung phân quyền phê duyệt về tuyển dụng, bổ nhiệm, điều chuyển... và từng bước chuyển đổi số, nâng cao hiệu quả của hoạt động quản trị nhân sự trong Tập đoàn.



KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

Ngành thép thế giới và Việt Nam, trong đó có Hòa Phát tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức còn hiện hữu trong năm 2024: (1) Quá trình phục hồi chậm của nền kinh tế Trung Quốc. (2) Xung đột vũ trang giữa Nga và Ukraine xảy ra từ cuối tháng 2/2022 đẩy quan hệ Mỹ, EU liên tục đưa những biện pháp trừng phạt mạnh mẽ với Nga làm giá cả các mặt hàng năng lượng, lương thực, thiết yếu vẫn tiếp tục duy trì ở mức giá cao, lạm phát gia tăng, cầu tiêu dùng yếu, tác động đáng kể đối với kinh tế thế giới và kinh tế Việt Nam. (3) Chính sách bảo hộ thương mại vẫn tiếp tục đang gia tăng tại nhiều khu vực và quốc gia. (4) Mức độ cạnh tranh ngày càng lớn đối với các lĩnh vực sản xuất của Tập đoàn, đặc biệt là thép. (5) Tỷ giá vẫn neo ở mức cao làm tăng chi phí sản xuất của các đơn vị nhập khẩu.

Ban điều hành Tập đoàn nhận định: Năm 2024, giá nguyên liệu có xu hướng tăng, giá bán tăng không tương xứng, chi phí tài chính lớn do dự báo lãi suất vẫn tiếp tục duy trì trạng thái cao. Ban lãnh đạo Tập đoàn đặt ra các mục tiêu như sau:

- Tiếp tục đầu tư xây dựng Dự án Khu liên hợp sản xuất Gang thép Hòa Phát Dung Quất 2.
- Tăng dần sản lượng sản xuất phù hợp với diễn biến thị trường và đảm bảo tiêu thụ hết số lượng sản phẩm sản xuất ra; tiếp tục dẫn đầu thị phần toàn quốc về thép xây dựng và ống thép.
- Quản trị tốt hàng tồn kho, theo sát diễn biến giá nguyên liệu, có chính sách điều tiết hợp lý.
- Cập nhật biến động tình hình kinh tế thế giới và trong nước, đặc biệt xu hướng tỷ giá, lãi suất để có chính sách điều hành ngưỡng vay nợ an toàn, giảm thiểu rủi ro biến động tỷ giá, dòng tiền hiệu quả.
- Nghiên cứu phát triển theo chiều sâu mỗi lĩnh vực hoạt động để phát huy nguồn lực và kinh nghiệm.
- Đầu tư chuyển đổi số trong quản trị doanh nghiệp.

Với mục tiêu nỗ lực tăng trưởng trong bối cảnh khó khăn,

Ban Tổng Giám đốc dự kiến kế hoạch kinh doanh hợp nhất toàn Tập đoàn năm 2024 như sau:

KẾ HOẠCH DOANH THU: 140.000 TỶ ĐỒNG

KẾ HOẠCH LỢI NHUẬN SAU THUẾ: 10.000 TỶ ĐỒNG



PHẦN III

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

TRONG NĂM 2023

1. HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC CÔNG TY CON
 - 1.1. Tổng Công ty Gang thép
 - 1.2. Tổng Công ty Sản phẩm thép
 - 1.3. Tổng Công ty Nông nghiệp
 - 1.4. Tổng Công ty Bất động sản
 - 1.5. Tổng Công ty Điện máy gia dụng
2. TỔ CHỨC NHÂN SỰ
3. CHÍNH SÁCH DÀNH CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG
4. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ DỰ ÁN LỚN
5. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG
6. QUAN HỆ CỔ ĐÔNG



TỔNG CÔNG TY GANG THÉP HÒA PHÁT

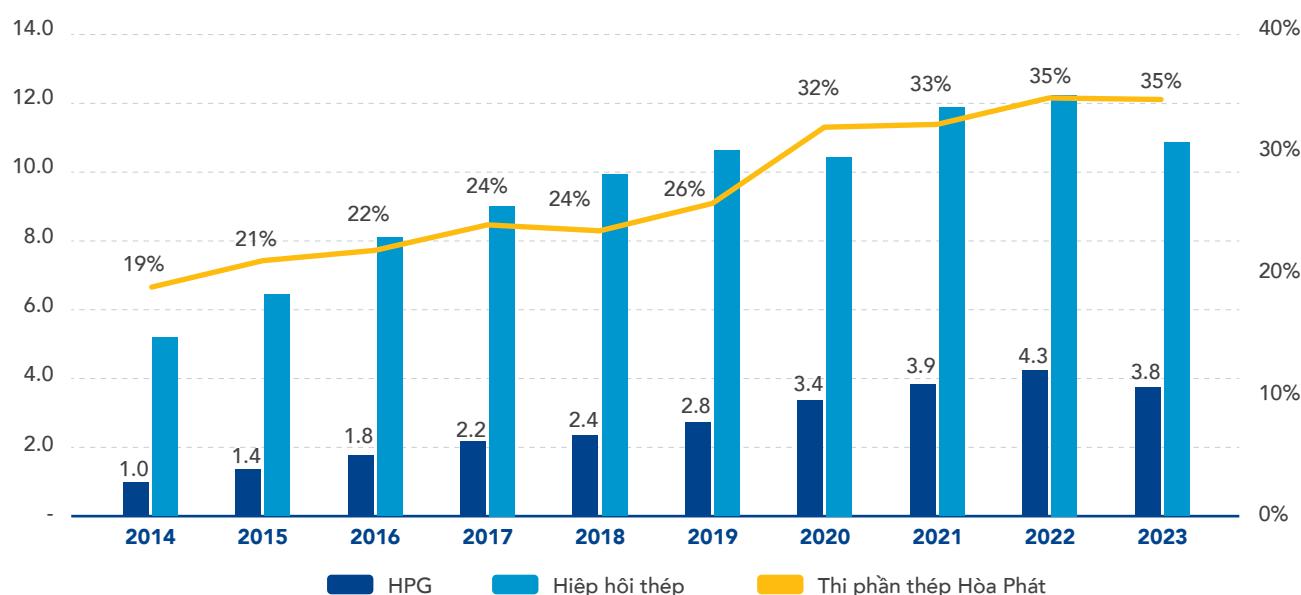


Tổng Công ty Gang thép hiện quản lý toàn bộ lĩnh vực sản xuất kinh doanh gang thép và các hoạt động phụ trợ của Tập đoàn. Năm 2023, Hòa Phát đã cung cấp cho thị trường 6,72 triệu tấn thép, bao gồm phôi thép, thép xây dựng, HRC.

Với công suất thép thô 8,5 triệu tấn/năm, Hòa Phát hiện là nhà sản xuất thép lớn nhất Việt Nam cũng như khu vực Đông Nam Á. Trong đó, phôi thép, thép xây dựng và thép chất lượng cao là 5,5 triệu tấn, còn lại là thép HRC.

Năm qua, Tập đoàn Hòa Phát đã sản xuất 6,7 triệu tấn thép thô, giảm 10% so với năm 2022. Sản lượng bán hàng các sản phẩm thép HRC, thép xây dựng, thép chất lượng cao và phôi thép đạt 6,72 triệu tấn. Trong đó, thép xây dựng, thép chất lượng cao đạt 3,78 triệu tấn. Thép cuộn cán nóng HRC ghi nhận gần 2,8 triệu tấn, tăng 6% so với năm 2022.

SẢN LƯỢNG VÀ THỊ PHẦN THÉP XÂY DỰNG HÒA PHÁT 2014 - 2023

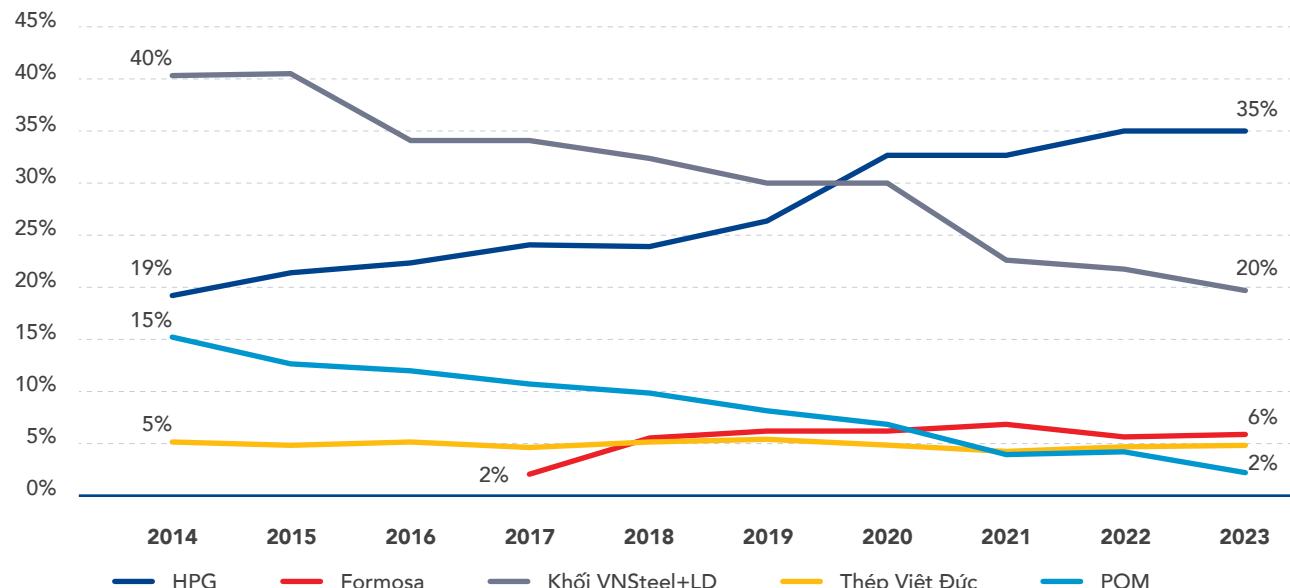


Theo báo cáo của Hiệp hội Thép Việt Nam, Hòa Phát giữ thị phần dẫn đầu về thép xây dựng, ống thép với lần lượt 34,7% và 28,27%, khẳng định vị thế số 1 Việt Nam. Sản phẩm tôn mạ của Tập đoàn giữ vững Top 5 về thị phần bán hàng tại Việt Nam. Trên thị trường xuất khẩu, Hòa Phát đã xuất khẩu nhiều sản phẩm thép tới 30 quốc gia, vùng lãnh thổ khắp 5 châu lục.

Hòa Phát đã đầu tư chế biến sâu, đẩy mạnh sản xuất các loại thép chất lượng cao phục vụ nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu. Hai khu liên hợp của Hòa Phát tại Dung Quất và Hải Dương đã cung ứng hàng loạt các mác chất lượng cao khác nhau cho đối tác, khách hàng bao gồm: 30MnSi, SWRH82B, SWRH62A, SWRH72A, SWRH82A, SWRH82ACr, DBIC B500B, SWRY11, ER70S-6...

Thép chất lượng cao của Hòa Phát là nguyên liệu để sản xuất đa dạng sản phẩm như: Thanh thép, cáp thép ứng lực; làm tản lốp ô tô, cáp thang máy, lõi que hàn, dây hàn... Đến thời điểm hiện tại, Hòa Phát là doanh nghiệp Việt Nam duy nhất sản xuất được thép DBIC B500B.

THỊ PHẦN TOP 5 CÔNG TY SẢN XUẤT THÉP XÂY DỰNG



HRC CÁN MỐC 8 TRIỆU TẤN, DỰ ÁN DUNG QUẤT 2 HOÀN THÀNH 45% TIẾN ĐỘ

Với công suất hiện tại 3 triệu tấn/năm, Tập đoàn Hòa Phát là doanh nghiệp Việt Nam duy nhất sản xuất được thép cuộn cán nóng (HRC). Sản phẩm đáp ứng hàng loạt các tiêu chuẩn khắt khe của Việt Nam và thế giới như: JIS, MS, SAE, BS EN... Giữa năm 2023, HRC của Hòa Phát được cấp chứng nhận CE Marking - "giấy thông hành" khi xuất sang châu Âu.

Công ty đã làm chủ hoàn toàn công nghệ sản xuất, nghiên cứu phát triển nhiều dòng sản phẩm, mác thép khác nhau, phục vụ nhu cầu thị trường trong và ngoài nước. Ngày 24/10/2023, Hòa Phát đã cán mốc 8 triệu tấn thép cuộn cán nóng (HRC) sau hơn 3 năm kể từ khi cuộn HRC đầu tiên ra đời vào tháng 05/2020. Riêng năm 2023, sản lượng bán hàng HRC đạt 2,8 triệu tấn, trong đó lượng xuất khẩu lần đầu vượt 1 triệu tấn.

Dự án Khu liên hợp sản xuất sang thép Hòa Phát Dung Quất 2 (Dự án Dung Quất 2) có quy mô trên 280 ha, nằm cạnh Khu liên hợp gang thép Hòa Phát Dung Quất 1, công suất thiết kế bao gồm 5,6 triệu tấn thép cuộn cán nóng (HRC)/năm, tổng vốn đầu tư của dự án là 85.000 tỷ đồng. Nhà máy dự kiến chính thức đi vào hoạt động trong Quý I/2025.

Tại thời điểm tháng 12/2023, Dự án Dung Quất 2 đã đạt 45% tiến độ, đúng theo kế hoạch đã đề ra. Khi hoàn thành, năng lực sản xuất thép của Tập đoàn sẽ đạt hơn 14 triệu tấn thép thô/năm, đưa Hòa Phát vào Top 30 doanh nghiệp thép lớn nhất thế giới từ năm 2025.

Dự án sẽ tạo thêm việc làm cho trên 8.000 lao động, thúc đẩy mạnh mẽ các ngành công nghiệp cơ khí, phụ trợ của Việt Nam, đóng góp tích cực vào tăng trưởng giá trị sản xuất công nghiệp và nguồn thu ngân sách của tỉnh Quảng Ngãi trong dài hạn.



THÉP HÒA PHÁT HẢI DƯƠNG ĐƯỢC VINH DANH DOANH NGHIỆP NỘP THUẾ TIÊU BIỂU GIAI ĐOẠN 2020-2022

Ngày 20/10/2023, Tổng cục Thuế đã tổ chức hội nghị "Biểu dương người nộp thuế tiêu biểu giai đoạn 2020-2022". Công ty CP Thép Hòa Phát Hải Dương là một trong 138 đơn vị được vinh danh và là doanh nghiệp duy nhất đại diện cho Tỉnh Hải Dương tại sự kiện.

Năm 2023, Công ty CP Thép Hòa Phát Hải Dương là công ty thành viên có số nộp ngân sách nhiều thứ hai trong Tập đoàn Hòa Phát với trên 1.300 tỷ đồng. Trong đó, riêng số nộp trên địa bàn Hải Dương là 866 tỷ đồng, Top 3 DN có số nộp ngân sách lớn nhất cho Tỉnh.

Công ty CP Thép Hòa Phát Hải Dương đang vận hành Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát tại Thị xã Kinh Môn – Tỉnh Hải Dương. Công ty là một trong những doanh nghiệp có đóng góp ngân sách nhà nước lớn nhất cho địa phương trong những năm gần đây.

HÒA PHÁT CHÍNH THỨC ĐƯA VÀO KHAI THÁC ĐỘI TÀU VẬN CHUYỂN NỘI ĐỊA

Đầu tháng 12/2023, Công ty CP Vận tải biển Hòa Phát đã khởi hành chuyến hàng đầu tiên của tàu HPS-01, trọng tải 24.500 tấn, đánh dấu việc chính thức đưa vào khai thác tàu SB đầu tiên do Tập đoàn đầu tư đóng mới. Tàu chuyên chở nguyên liệu và thành phẩm trên tuyến thủy nội địa, trong đó chủ yếu là thép cuộn cán nóng (HRC). Được đầu tư đóng mới tại Nhà máy đóng tàu Hạ Long – Quảng Ninh với 3 hầm hàng được thiết kế riêng, tàu có chức năng chuyên chở hàng rời, đặc biệt là sản phẩm thép cuộn cán nóng.

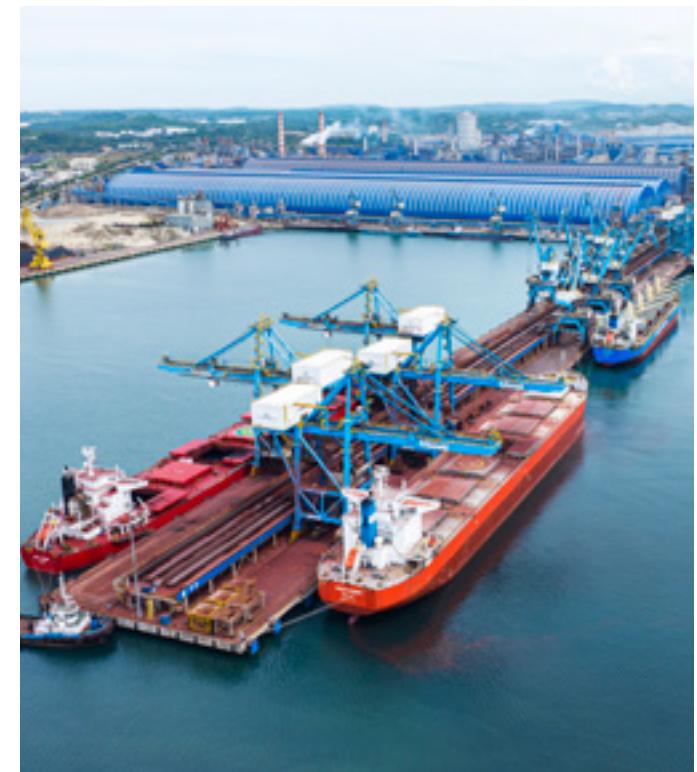
Thời gian tới, Công ty Vận tải biển Hòa Phát định hướng đầu tư phát triển đội tàu biển với kích cỡ đa dạng bao gồm các loại tàu biển có kích cỡ lớn phục vụ cho việc nhập khẩu nguyên liệu trọng yếu của Tập đoàn và các loại tàu nội có kích cỡ phù hợp để phục vụ cung đường ngắn, chủ yếu phân phối sản phẩm đầu ra cho Khu liên hợp sản xuất gang thép Dung Quất.

Trong chiến lược dài hạn, đội tàu của Hòa Phát sẽ có từ 15-20 tàu biển các loại phục vụ nhu cầu vận tải nguyên liệu và thành phẩm cho Tập đoàn Hòa Phát và các đơn vị có nhu cầu vận chuyển trên thị trường.

DUY TRÌ HOẠT ĐỘNG KHAI THÁC VÀ CHẾ BIẾN QUặng Sắt

Năm 2023, Công ty CP Đầu tư Khoáng sản An Thông có mức sản lượng tiêu thụ với 345.000 tấn quặng các loại, giúp Hòa Phát tự chủ một phần nguồn quặng trong nước.

Sản phẩm tinh quặng sắt và quặng sắt vôi viên của Công ty An Thông chủ yếu cung cấp cho Khu liên hợp gang thép Hòa Phát tại Kinh Môn, Hải Dương. Nhà máy chế biến tinh quặng sắt Minh Sơn đã chủ động nghiên cứu, thay đổi công nghệ để phù hợp với tính chất của quặng nguyên khai theo phân kỳ khai thác của mỏ sắt Sàng Thần nhằm sản xuất ra tinh quặng sắt có chất lượng tốt, phù hợp với công nghệ sản xuất thép hiện nay Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Hải Dương.





TỔNG CÔNG TY SẢN PHẨM THÉP HÒA PHÁT

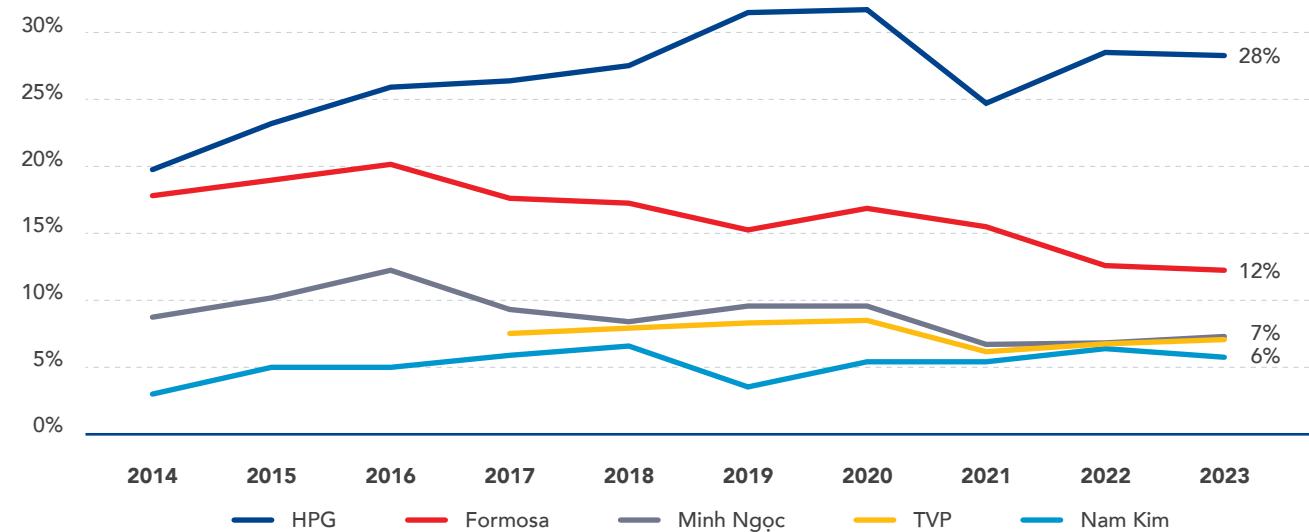
Những sản phẩm thép hạ nguồn như ống thép, tôn mạ, thép dự ứng lực, thép rút dây của Tập đoàn tiếp tục giữ vững thị phần hàng đầu trong ngành. Đặc biệt, Hòa Phát đã xuất bán các sản phẩm vỏ container đầu tiên.

ỐNG THÉP HÒA PHÁT KHẲNG ĐỊNH THỊ PHẦN SỐ 1 VIỆT NAM

Năm 2023, trong bối cảnh suy thoái kinh tế nói chung, ngành thép nói riêng nhưng sản lượng Ống thép Hòa Phát đạt 685.000 tấn, chiếm thị phần 28,27% (theo thống kê của Hiệp hội Thép Việt Nam cuối năm 2023), tiếp tục khẳng định vị thế số 1 Việt Nam.



THỊ PHẦN TOP 5 CÔNG TY SẢN XUẤT ỐNG THÉP





Nhìn chung các khu vực thị trường duy trì kết quả bán hàng ổn định so với cùng kỳ năm ngoái. Những sản phẩm đóng góp nhiều nhất vào sản lượng chung là ống thép đen hàn, ống thép tôn mạ kẽm, ống thép mạ kẽm nhúng nóng. Với chủng loại sản phẩm đa dạng, chất lượng cao, đạt chuẩn quốc tế, năng lực cung ứng hàng hóa nhanh chóng, ống thép Hòa Phát đã cung cấp cho hàng loạt dự án, công trình lớn trên cả nước, trong đó nổi bật nhất là dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành. Sản phẩm ống thép đã được xuất khẩu sang các thị trường châu Úc, châu Mỹ và châu Á. Năm qua, thị trường xuất khẩu đóng góp trên 28.000 tấn, tăng gần 40% so với cùng kỳ năm trước. Dự kiến năm 2024, Công ty sẽ tiếp tục mở rộng thị trường xuất khẩu sang Nhật Bản.

Công ty chú trọng đến công tác bảo vệ môi trường bằng việc đầu tư hàng chục tỷ đồng để chuyển đổi hệ thống nồi hơi đốt than sang sử dụng khí ga và dầu DO, đầu tư hệ thống hút hơi a xít dây chuyền mạ ống.... Năm 2023, Công ty đã được tổ chức DNV tái cấp chứng chỉ Hệ thống quản lý Chất lượng và Môi trường theo ISO 9001: 2015, ISO 14001:2015.

Để khẳng định vị thế trên thị trường phía Nam, Ống thép Hòa Phát đang tập trung triển khai các thủ tục liên quan đến đầu tư dự án Nhà máy sản xuất ống tại KCN Thuận Đạo, Huyện Cần Đước, Tỉnh Long An. Với quy mô 14,5ha, công suất 400.000 tấn/năm, đây là Nhà máy sản xuất ống thép lớn nhất, hiện đại hàng đầu Việt Nam. Ngoài các dòng sản phẩm hiện tại, Nhà máy sẽ sản xuất các dòng sản phẩm mới ống thép Grade B, API cung cấp cho các dự án công trình lớn.

Đến nay, Công ty đã hoàn thiện các thủ tục pháp lý của dự án. Công tác xây dựng nhà xưởng đang khẩn trương triển khai. Công ty đã ký hợp đồng đầu tư máy móc thiết bị sản xuất ống để có thể tiến hành lắp đặt vào quý III/2024. Sản phẩm đầu tiên của Nhà máy dự kiến sẽ ra mắt thị trường từ năm 2025.

TÔN MẠ GIỮ VỮNG TOP 5 THỊ PHẦN

Với sản lượng bán hàng năm 2023 đạt 329.000 tấn, Tôn Hòa Phát tiếp tục giữ vững thị phần, nằm trong Top 5 nhà sản xuất lớn nhất Việt Nam. Trong đó, bán hàng nội địa đạt 190.000 tấn, tăng trưởng 24% so với năm 2022. Khu vực thị trường bán hàng tăng trưởng mạnh nhất của Tôn Hòa Phát là khu vực miền Bắc, đạt trên 141.000 tấn tăng 34% so với cùng kỳ.

Sản lượng xuất khẩu đạt đóng góp 139.000 tấn, tương đương 42% tổng sản lượng bán hàng của Tôn Hòa Phát. Hiện thị trường xuất khẩu chính của Tôn Hòa Phát là các quốc gia, vùng lãnh thổ tại châu Âu, châu Á, châu Mỹ, mặt hàng xuất khẩu chủ yếu là tôn mạ kẽm và mạ lạnh.

Với các dòng sản phẩm đa dạng, chất lượng cao như: Tôn lạnh mạ màu, Tôn Premium, Tôn mạ kẽm, Tôn Panel, Tôn lạnh trắng phủ Anti-finger... Tôn Hòa Phát đã khẳng định vị thế trên thị trường, đáp ứng tối đa nhu cầu của khách hàng trong nước. Mặt hàng bán chạy nhất của công ty là tôn mạ kẽm, đạt trên 158.000 tấn, tăng 23% so với năm 2022.

Nhà máy Tôn Hòa Phát được đầu tư đồng bộ, hiện đại từ dây chuyền tẩy gi, cán nguội, mạ kẽm, mạ lạnh, sơn màu đến các thiết bị phụ trợ khác. Toàn bộ dây chuyền thiết bị được nhập khẩu từ các nước G7.

Tôn Hòa Phát là doanh nghiệp sản xuất tôn đầu tiên và duy nhất tại Việt Nam tự chủ được nguồn nguyên liệu thép cuộn cán nóng (HRC) từ Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất. Lợi thế này giúp Tôn Hòa Phát đảm bảo chất lượng sản phẩm ổn định với giá thành cạnh tranh. Với xuất xứ sản phẩm 100% của Việt Nam, Tôn Hòa Phát dễ dàng gia tăng sản lượng hàng xuất khẩu vào các thị trường lớn, đặc biệt các nước có yêu cầu nghiêm ngặt về xuất xứ.



CHÍNH THỨC CUNG CẤP SẢN PHẨM CONTAINER HÒA PHÁT ĐẦU TIÊN RA THỊ TRƯỜNG

Tháng 8/2023, Công ty CP Sản xuất Container Hòa Phát đã bàn giao lô hàng 100 container loại 20 feet cho Công ty TNHH New Way Lines. Đây là lô hàng đầu tiên mà Hòa Phát xuất ra thị trường sau 2 năm đầu tư dự án Nhà máy sản xuất vỏ container tại KCN Phú Mỹ II mở rộng – Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Tiếp đó, Công ty đã bàn giao lô container đầu tiên cho đối tác Vietsun, đồng thời ký kết hợp đồng mới với Công ty New Way Lines cung cấp 500 container loại 20 feet. Những tháng cuối năm, Hòa Phát đã bàn

giao đơn hàng container cho Công ty CP Vận tải biển Vinafco (VFC), Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam (VIMC), Công ty Cổ phần Hàng hải VSICO với số lượng lớn.

Nhà máy sản xuất container Hòa Phát có tổng công suất 500.000 TEU/năm, tập trung các sản phẩm container phổ biến từ 20- 40 feet. Ở giai đoạn 1, công suất nhà máy sản xuất Container 200.000 TEU/năm, với công suất này, Tập đoàn Hòa Phát là nhà sản xuất vỏ container lớn nhất tại khu vực Đông Nam Á.

DÂY CHUYỀN PC STRAND THỨ 2 ĐI VÀO SẢN XUẤT

Năm 2023, Hòa Phát chính thức đưa vào sản xuất dây chuyền PC Strand thứ 2, góp phần tăng công suất của mặt hàng này lên gấp 2 lần so với năm 2022. Trước đó, Công ty Chế tạo Kim loại Hòa Phát đã cung cấp ra thị trường dòng sản phẩm mới là dây thép dự ứng lực - PC Wire.

Hòa Phát bắt đầu sản xuất và cung cấp ra thị trường cáp thép dự ứng lực - PC Strand từ đầu năm 2021. Nguyên liệu đầu vào chính là thép cuộn chất lượng cao của Khu liên hợp gang thép Hòa Phát Dung Quất, đảm bảo kiểm soát được chất lượng đầu vào lẫn thành phẩm đầu ra. Sản phẩm đáp ứng các tiêu chuẩn ASTM A416/A416M-17 của Mỹ, đảm bảo tính chất cơ lý, độ bền kéo nén và các tiêu chuẩn kỹ thuật khác.

Hiện nay, Tập đoàn Hòa Phát hiện là doanh nghiệp Việt Nam duy nhất sản xuất cáp thép và dây thép bê tông dự ứng lực, góp phần giảm phụ thuộc vào nguồn thép nhập khẩu.

Cáp thép bê tông dự ứng lực được sử dụng trong những công trình quy mô lớn đòi hỏi kỹ thuật, khả năng chịu tải, độ an toàn cao như tháp, cầu cạn, cầu vượt biển, nhà cao tầng, cáp treo. Đặc biệt, sản phẩm thép dự ứng lực Hòa Phát đã có mặt tại các dự án giao thông trong nước, thay thế hàng nhập khẩu.

Không những thế, thép dự ứng lực Hòa Phát đã xuất khẩu tới nhiều quốc gia, vùng lãnh thổ trên thế giới như Mỹ, Canada, Brazil, Đài Loan, Mexico. Việc xuất khẩu sản phẩm vào các thị trường khó tính như Mỹ, Brazil chứng tỏ thép dự ứng lực Hòa Phát đã đáp ứng được các tiêu chuẩn kỹ thuật khắt khe, đạt yêu cầu cao về chất lượng.





TỔNG CÔNG TY NÔNG NGHIỆP HÒA PHÁT



Tròn 8 năm hoạt động trong lĩnh vực Nông nghiệp, Hòa Phát đã khẳng định vị thế hàng đầu trong ngành và không ngừng tối ưu hóa hiệu quả hoạt động. Các trang trại chăn nuôi heo, bò Úc, trứng gà và nhà máy thức ăn chăn nuôi vẫn đảm bảo sản lượng, đáp ứng tốt nhu cầu thị trường.

TỐI ƯU HÓA CÔNG TÁC VẬN HÀNH, PHÁT TRIỂN THÊM DÒNG THỨC ĂN MỚI

Hòa Phát đang vận hành 2 nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi tại Hưng Yên và Đồng Nai với đa dạng các dòng sản phẩm phù hợp cho gia súc - gia cầm và mạng lưới khách hàng rộng khắp trên cả 3 miền: Bắc - Trung - Nam.

Năm 2023, Công ty Thức ăn chăn nuôi Hòa Phát tiếp tục lộ trình số hóa thông qua việc bổ sung thêm các module phần mềm chuyên dụng, chú trọng công tác quản lý dữ liệu, tối ưu hóa nguồn lực thông qua việc lắp đặt hệ thống phun acid hữu cơ lỏng để tiết kiệm chi phí nguyên liệu, nâng cao chất lượng sản phẩm và giảm chi phí nhân công. Công ty triển khai thành công dòng cảm biến thịt cho Farm với khẩu phần cân đối giữa đậm đà thấp và Acid amin cao.

Đặc biệt, trong năm 2023, nhà máy Thức ăn chăn nuôi Hòa Phát Đồng Nai đã triển khai thành công và đã đạt được chứng nhận GlobalGap thể hiện sự cam kết mạnh mẽ của Công ty về việc áp dụng công nghệ tiên tiến và quản lý chất lượng sản phẩm một cách bài bản, an toàn, uy tín.

GIA CẦM HÒA PHÁT LẦN ĐẦU VƯỢT 300 TRIỆU QUẢ TRÚNG SẠCH, CUNG CẤP GÀ GIỐNG ĐỂ TRÚNG HỒNG

Công ty TNHH Gia cầm Hòa Phát là thành viên thuộc Tổng Công ty Nông nghiệp Hòa Phát, phụ trách triển khai các dự án chăn nuôi gà giống, gà đẻ và cung ứng trứng gà sạch ra thị trường. Năm 2016, Tập đoàn đặt mục tiêu đến năm 2025 đạt 300 triệu quả trứng gà/năm. Năm 2023, sản lượng bán hàng của Công ty TNHH Gia cầm Hòa Phát lần đầu vượt hơn 300 triệu quả trứng sạch, vượt 10% kế hoạch năm và tăng hơn 17% so với năm 2022. Kết quả này đã giúp Hòa Phát cán đích 300 triệu quả trứng trước 2 năm so với mục tiêu đề ra.

Ngoài giống gà siêu trứng Hy-Line Brown, năm 2023, Công ty TNHH Gia cầm Hòa Phát đã phát triển thêm giống gà đẻ trứng hồng Hy-Line Sonia với tỷ lệ đẻ vượt trội, khả năng sinh tồn tốt, tiêu tốn thức ăn thấp, trọng lượng gà xuất bán khi hết thời gian khai thác cao. Giống gà này có nguồn gốc của Hy-Line International, được Gia cầm Hòa Phát nhập khẩu trực tiếp từ Mỹ.

Với mục tiêu gia tăng thị phần bán hàng trên cả nước, Công ty TNHH Gia cầm Hòa Phát sẽ mở rộng sản xuất và phát triển đàn gà giống bố mẹ Hy-Line Sonia với quy mô lớn để cung cấp cho thị trường. Thông qua các đại lý, Hòa Phát đang cung cấp khoảng 550.000 – 600.000 quả trứng gà sạch đã được gia công vào chuỗi các siêu thị hàng tháng.

Hiện Công ty TNHH Gia cầm Hòa Phát đã phủ sóng sản phẩm trứng gà rộng khắp các siêu thị, trường học, bếp ăn, KCN, nhà hàng, khách sạn, tổ hợp nghỉ dưỡng... Trứng gà Hòa Phát bước đầu đã được xuất khẩu sang một số quốc gia như Lào, Campuchia.



TỐI UỐU CHẤT LƯỢNG, SẢN LƯỢNG HEO THƯƠNG PHẨM VÀ HEO GIỐNG HÒA PHÁT VƯỢT 445.000 CON

Mặc dù dịch tả heo Châu Phi ở Việt Nam diễn biến phức tạp, song Hòa Phát vẫn đảm bảo sản lượng heo, tận dụng cơ hội bán heo thương phẩm giá tốt, vượt kế hoạch sản xuất đặt ra từ đầu năm.

Trong năm 2023, Tập đoàn đã cung cấp hơn 445.000 con heo, bao gồm cả heo thịt và heo giống chất lượng cao, vượt qua mục tiêu đã đặt ra. Ngoài ra, Hòa Phát cũng đã xuất bán gần 1.500 con heo hậu bị năng suất cao, nhận được sự tin tưởng và lựa chọn từ các hộ chăn nuôi.

Hòa Phát tiếp tục nâng cao hiệu quả đầu tư cho các trang trại chăn nuôi heo công nghệ cao. Trang trại heo Hòa Phát được đánh giá là một trong những mô hình chăn nuôi hiện đại nhất Việt Nam hiện nay, áp dụng chăn nuôi theo quy mô lớn, hiện đại, khép kín và được chứng nhận quy trình chuẩn VietGAP. 100% con giống của Hòa Phát được nhập khẩu trực tiếp từ Đan Mạch với các ưu thế vượt trội về năng suất

sinh sản, sinh trưởng mạnh, tỷ lệ hao hụt thấp, độ nạc cao, chất lượng thịt tối ưu. Các trang trại chăn nuôi heo của Hòa Phát tạo việc làm cho 1.100 lao động, liên tục tối ưu hoạt động, cập nhật công nghệ tiên tiến nhất cho quy trình chăn nuôi.

Hiện nay bộ phận kỹ thuật chuyên trách đang nghiên cứu và phát triển thêm những dòng sản phẩm mới phù hợp với chỉ tiêu về dinh dưỡng, năng lượng của từng chủng loại con giống nhằm tối ưu hóa năng suất vật nuôi trên thị trường. Hòa Phát cũng chú trọng vào việc nhập khẩu heo giống từ Đan Mạch để thay thế, cải thiện gen của đàn heo nhằm duy trì ưu thế vượt trội về năng suất sinh sản và sinh trưởng. Các giống heo được chọn lọc kỹ lưỡng, không chỉ tăng trưởng mạnh với tỷ lệ hao hụt thấp mà còn sở hữu độ nạc cao, mang lại chất lượng thịt tối ưu cho người tiêu dùng. Trong thời gian tới, Công ty định hướng mở rộng quy mô nhập khẩu giống heo ngoại để nâng cao năng suất và chất lượng con giống, đặc biệt là cho các trang trại phía Nam.

Sau 8 năm tham gia lĩnh vực chăn nuôi heo, Hòa Phát sở hữu hệ thống trang trại tại các Tỉnh Yên Bái, Hòa Bình, Bắc Giang, Thái Bình, Bình Phước, Hà Nội, Hưng Yên, Vĩnh Phúc và Hải Phòng.

SẢN LƯỢNG CHĂN NUÔI BÒ ÚC ĐẠT MỨC THẤP

Nhu cầu thị trường yếu cộng với sự cạnh tranh khốc liệt của bò sống nhập lậu qua biên giới, thịt bò đông lạnh giá rẻ đã ảnh hưởng lớn đến hoạt động chăn nuôi, vỗ béo bò Úc của Hòa Phát. Tập đoàn chú trọng nhập đàn chăn nuôi phù hợp theo thực tế thị trường, đảm bảo duy trì và phát triển quy mô các trang trại khi có cơ hội. Thời gian tới, Công ty sẽ theo dõi diễn biến thị trường để nhập bò cho từng trại chăn nuôi. Hiện tại, Hòa Phát có 3 trang trại chăn nuôi, vỗ béo bò Úc tại Thái Bình, Quảng Bình và Đồng Nai.



TỔNG CÔNG TY BẤT ĐỘNG SẢN HÒA PHÁT

Trong năm 2023, Bất động sản Hòa Phát tiếp tục tập trung vào việc phát triển các khu công nghiệp (KCN), thu hút sự quan tâm của nhà đầu tư nước ngoài từ khắp nơi trên thế giới, bao gồm Mỹ, Hàn Quốc, Nhật Bản, Trung Quốc, Đài Loan, Indonesia, Singapore, Hà Lan, và Đức...



Về bất động sản khu công nghiệp (KCN), Hòa Phát hiện sở hữu và vận hành 3 KCN, bao gồm: KCN Phố Nối A có quy mô hơn 688,94 ha (Hưng Yên), KCN Hòa Mạc -131 ha (Hà Nam), KCN Yên Mỹ II - 313,5ha (Hưng Yên). Tổng quỹ đất KCN được phê duyệt quy hoạch là 1133,44 ha. Tại KCN Phố Nối A, tỷ lệ lấp đầy đạt khoảng 90% với 171 doanh nghiệp thuê đất. Theo đó, hệ thống KCN của Hòa Phát đã thu hút được nhiều nhu cầu thuê của các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Nhiều doanh nghiệp FDI đến từ các nước như Mỹ, Nhật Bản, Đài Loan...

Với KCN Hòa Mạc (Hà Nam), đã có rất nhiều doanh nghiệp nước ngoài đến tìm hiểu thông tin tiến tới thuê đất và xây dựng nhà xưởng, đặc biệt là các công ty của Hàn Quốc, Nhật Bản. Đến nay, KCN này đã thu hút được 32 doanh nghiệp đầu tư, tỷ lệ lấp đầy 100%.

KCN Yên Mỹ II được chia làm 2 giai đoạn. Giai đoạn 1, diện tích triển khai dự án là 97,5 ha với tổng vốn đầu tư gần 900 tỷ đồng, tỷ lệ lấp đầy 100% với 35 doanh nghiệp đầu tư. Giai đoạn 2, Hòa Phát đang đầu tư xây dựng hạ tầng giai đoạn mở rộng thêm 216ha. KCN Yên Mỹ II được quy hoạch nhằm thu hút đầu tư trong các lĩnh vực, ngành nghề sản xuất sạch, ít gây ảnh hưởng tới môi trường.

Theo đó, dự án mở rộng KCN Yên Mỹ II tọa lạc tại khu vực chiến lược thu hút FDI, gần nhiều KCN lớn của miền Bắc với tổng vốn đầu tư gần 2.700 tỷ đồng. Dự án này nhận được sự quan tâm mạnh mẽ từ cả nhà đầu tư trong và ngoài nước, kể cả những doanh nghiệp đang hoạt động tại đây và các tập đoàn FDI mới từ Đức, Nhật Bản, Đài Loan, cùng với các thương hiệu lớn của Việt Nam. Được đánh giá cao bởi vị trí đắc địa và mục tiêu thu hút ngành nghề sản xuất sạch, công nghệ cao, KCN Yên Mỹ II mở rộng hứa hẹn là điểm đến hấp dẫn cho doanh nghiệp, đặc biệt trong bối cảnh xu hướng chuyển dịch vốn đầu tư vào Việt Nam.

Trong năm, Hòa Phát tiếp tục hoàn thiện các thủ tục pháp lý, phối hợp với chính quyền địa phương giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án "Đầu tư xây dựng Khu nhà ở cho người lao động Khu công nghiệp Yên Mỹ II", với tổng vốn đầu tư khoảng gần 5.000 tỷ đồng. Dự án này sẽ cung cấp khoảng 250 căn nhà ở liền kề và 9.000 căn chung cư xã hội trên diện tích sử dụng đất khoảng 31ha, nhằm đáp ứng nhu cầu nhà ở cho khoảng 11.500 người. Nằm tại xã Trung Hòa và thị trấn Yên Mỹ, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, dự án dự kiến sẽ được khởi công đầu năm 2025.

Mục tiêu của dự án là cung cấp nơi ở cho người lao động cho các KCN nói chung và KCN Yên Mỹ II nói riêng, đồng thời đồng bộ hóa hạ tầng kỹ thuật với KCN Yên Mỹ II, tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển kinh tế và xã hội của khu vực.

Hiện nay, Hòa Phát đang triển khai thủ tục pháp lý đầu tư một số Khu công nghiệp tại khu vực miền Bắc, dự kiến sẽ triển khai từ năm 2025.





TỔNG CÔNG TY ĐIỆN MÁY GIA DỤNG HÒA PHÁT

Tổng Công ty Điện máy gia dụng của Hòa Phát cùng các Công ty thành viên trực thuộc phụ trách sản xuất kinh doanh sản phẩm điện lạnh, điện máy gia dụng với hai thương hiệu Hòa Phát, Funiki. Năm 2023, Tập đoàn chú trọng phát triển sản phẩm, kênh phân phối để chiếm lĩnh thị trường. Trong dài hạn, Tập đoàn Hòa Phát hướng tới mục tiêu trở thành nhà sản xuất hàng điện lạnh, điện máy gia dụng hàng đầu Việt Nam.

ĐIỆN LẠNH HÒA PHÁT: ĐA DẠNG HÓA SẢN PHẨM, KÊNH PHÂN PHỐI, HƯỚNG TỚI XUẤT KHẨU

Năm 2023, Điện lạnh Hòa Phát đã đa dạng hóa danh mục sản phẩm, trong đó nổi bật là việc ra mắt ngành hàng Máy giặt Funiki, bao gồm máy giặt cửa trước và cửa trên, với nhiều lựa chọn về khối lượng giặt phù hợp với nhu cầu của các gia đình.

Với ngành hàng Tủ đông và Tủ mát, Điện lạnh Hòa Phát đã nâng cấp và phát triển dòng sản phẩm mới. Các dòng tủ đông dung tích lớn được chú trọng đầu tư và ứng dụng nhiều công nghệ mới như Extra Freezing, dàn lạnh 5D, nhằm tăng cường hiệu suất và chất lượng sản phẩm. Dòng tủ mát cũng được tích hợp các công nghệ tiên tiến như kính Low E 2 lớp kèm khí Argon ở giữa – duy nhất chỉ có trên tủ mát Hòa Phát, công nghệ làm lạnh gián tiếp NOFROST, tạo ra hiệu quả chống đóng sương và tránh tình trạng đóng tuyết.

Ngoài ra, Công ty đã đánh dấu bước tiến quan trọng khi giới thiệu dòng tủ lạnh mới Funiki với nhiều cải tiến về nội thất và ngoại quan. Sản phẩm này giữ vững những công nghệ cốt lõi như công nghệ Silver Nano diệt khuẩn và tiết kiệm điện tối đa, đồng thời áp dụng công nghệ

Double Inverter, hứa hẹn mang lại sự tiết kiệm điện và vận hành êm ái. Tăng trưởng hệ thống phân phối cũng đóng góp mạnh mẽ vào sự thành công của công ty. Trước đây Điện lạnh Hòa Phát chủ yếu phân phối hàng qua kênh truyền thống, nhưng chỉ trong thời gian ngắn, Hòa Phát đã có mặt tại các chuỗi siêu thị lớn như Điện máy Xanh, Điện máy chợ lớn, HC, PICO...

Song song đó, Điện lạnh Hòa Phát tiếp tục mở rộng dài sản phẩm điều hoà, ra mắt nhiều tính năng mới phục vụ người tiêu dùng, nâng tầm phân khúc sản phẩm. Công ty còn tập trung phát triển ngành hàng tủ đông phong phú về dung tích, mẫu mã, tối ưu về tính năng và chi phí để tăng sức cạnh tranh trên thị trường cả trong nước và xuất khẩu.

Thời gian tới, Điện lạnh Hòa Phát sẽ xuất khẩu sản phẩm tủ lạnh vào thị trường Mỹ. Sản phẩm đã vượt qua hàng loạt các tiêu chuẩn khắt khe để bước chân vào thị trường khó tính này. Công ty cũng định hướng sẽ ứng dụng sản phẩm tủ lạnh tại thị trường trong nước, hứa hẹn mang lại lựa chọn đa dạng và chất lượng cho người tiêu dùng Việt Nam.



ĐIỆN MÁY GIA DỤNG HÒA PHÁT HÀ NAM LIÊN TỤC RA SẢN PHẨM MỚI

Công ty Điện máy gia dụng Hòa Phát Hà Nam hiện có tổ hợp 3 nhà máy tại KCN Hòa Mạc, tỉnh Hà Nam, quy mô gần 15ha với vốn đầu tư gần 1000 tỷ đồng. Đây là nhà máy sản xuất hàng gia dụng đầu tiên của Tập đoàn Hòa Phát. Sản phẩm chính của Nhà máy gồm máy lọc nước và máy làm mát không khí.

Công ty đầu tư hệ thống dây chuyền hiện đại nhằm cho ra đời những sản phẩm chất lượng cao có kiểu dáng đa dạng và giá thành cạnh tranh. Theo đó, Nhà máy lắp ráp được trang bị chuỗi dây chuyền dạng hồi pallet, công suất giai đoạn 1 đạt 300 ngàn sản phẩm máy lọc nước/năm và 200 ngàn sản phẩm máy làm mát không khí/năm. Hòa Phát sở hữu nhà máy ép nhựa lớn nhất miền Bắc, sử dụng động cơ servo tiết kiệm điện năng, sẵn sàng đáp ứng việc sản xuất linh kiện nhựa với nhiều kích thước đa dạng của sản phẩm gia dụng. Nhà máy cơ khí được trang bị dây chuyền sơn tự động sử dụng công nghệ xử lý bề mặt bằng nano photphat và bột sơn tĩnh điện chất lượng cao, giúp phủ bì bề mặt




sản phẩm trở nên nhẵn bóng, cứng cáp và thân thiện môi trường khi giảm 90% lượng bùn thải ra. Với tần suất sấy nung 2 lần/sản phẩm, hệ thống sẽ cho ra những sản phẩm bền chắc với thời gian. Hiện công suất sấy đạt 2000 sản phẩm/ngày.

Năm 2023, Điện máy gia dụng Hòa Phát liên tục tung ra thị trường các dòng sản phẩm điện gia dụng và thiết bị nhà bếp. Trong đó, lần đầu tiên nhiều thiết bị nhà bếp được ra mắt như: máy hút mùi, máy ép chậm, nồi cơm điện, nồi áp suất, ấm siêu tốc,... Các dòng sản phẩm chủ lực của thương hiệu cũng có nhiều cải tiến bổ sung chú trọng tính năng hỗ trợ sức khỏe gia đình: máy lọc nước 11 cấp lọc vượt trội, bộ 3 lõi thô đúc liền thay nhanh tiện lợi, cây nước nóng lạnh thế hệ mới tích hợp lõi lọc RO,... nhằm đáp ứng tốt nhất tiêu chuẩn sống khỏe cho gia đình Việt.

Ngay từ khi ra mắt, Điện máy Gia dụng Hòa Phát Hà Nam được người tiêu dùng đánh giá cao về tính thân thiện và cập nhật tiện ích một cách nhanh chóng. Đến nay, Công ty đang triển khai mở rộng sản xuất, bán hàng đa kênh. Các dòng máy lọc nước, máy làm mát không khí Hòa Phát, thiết bị bếp đang được đẩy mạnh ở nhiều kênh phân phối khác nhau.

Tháng 06/2023, Điện máy gia dụng Hòa Phát đã chính thức ký kết hợp tác chiến lược với Điện máy xanh về việc bán các sản phẩm Máy lọc nước Hòa Phát ra thị trường. Sản phẩm hiện đã có mặt trên khắp toàn quốc với hệ thống phân phối đa dạng: từ chuỗi siêu thị Điện máy xanh, các cửa hàng điện máy truyền thống tới các trang thương mại điện tử như Shopee, Lazada, Tiki; nhằm đem đến trải nghiệm mua sắm tiện lợi cho khách hàng.

Trong năm, Điện máy gia dụng Hòa Phát cũng đã đầu tư tổ chức chuỗi sự kiện Hội nghị khách hàng quy mô lớn nhằm kịp thời giới thiệu các dòng sản phẩm mới tới hệ thống hơn 1600 đại lý và nhà phân phối khắp cả nước. Công ty đang nghiên cứu đầu tư giai đoạn 2 cho Nhà máy tại Hà Nam nhằm tiến tới đạt công suất với 1,5 triệu sản phẩm/năm với mục tiêu kinh doanh hướng tới xuất khẩu ra thị trường quốc tế.


TỔ CHỨC NHÂN SỰ

STT	TÊN CÔNG TY	TỔNG SỐ	TRÌNH ĐỘ LAO ĐỘNG					GIỚI TÍNH	
			Trên ĐH	Đại học	Cao đẳng & Trung cấp	CN kỹ thuật	LĐPT	Nam	Nữ
	Tổng cộng	28.938	72	5.418	7.951	7.712	7.785	25.769	3.169
Văn phòng Tập đoàn Hòa Phát	123	5	61	19	1	37	61	62	
Tổng Công ty Gang Thép	21.245	32	3.651	6.227	6.906	4.429	19.691	1.554	
Tổng Công ty Sản phẩm Thép	3.745	15	768	1.136	568	1.258	3.319	426	
Tổng Công ty Nông Nghiệp	2.109	9	477	283	100	1240	1.467	642	
Tổng Công ty Bất động sản	649	10	193	52	58	336	468	181	
Tổng Công ty Điện máy Gia dụng	1.067	1	268	234	79	485	763	304	





CHÍNH SÁCH DÀNH CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG

Hòa Phát là Tập đoàn sản xuất công nghiệp quy mô lớn với hệ thống nhà máy, trang trại phủ rộng trên toàn quốc. Để đảm bảo sự phát triển bền vững của Tập đoàn và sự gắn bó dài lâu của người lao động, Hòa Phát đã xây dựng môi trường làm việc văn minh, thân thiện, đem lại cơ hội công bằng cho tất cả các CBCNV trong quá trình làm việc và tạo điều kiện để mỗi cá nhân phát huy tối đa năng lực của mình.

CHUẨN HÓA CHÍNH SÁCH ĐÃI NGỘ, PHÚC LỢI

Hòa Phát tiếp tục áp dụng chế độ lương theo ngạch bậc, quản lý và đánh giá người lao động theo năng suất - hiệu quả công việc. Ngoài nguồn thu nhập chính là lương, người lao động tại Hòa Phát còn thường xuyên có cơ hội nhận khen thưởng khi có thành tích xuất sắc hoặc có sáng kiến cải tiến. Chính sách này đã tạo động lực cho CBCNV tận tâm với công việc, đồng thời không ngừng phát huy năng lực, nâng cao chất lượng công việc. Từ đó, hàng loạt sáng kiến cải tiến đã được thực hiện trong năm qua, làm lợi hàng chục tỷ đồng cho Tập đoàn.

Tập đoàn luôn thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định của Nhà nước đối với người lao động. CBCNV đều được tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, ... Các Công ty trong Tập đoàn còn phối hợp với tổ chức Công đoàn cơ sở, xây dựng nhiều chương trình chăm lo, nâng cao đời sống tinh thần, vật chất cho CBCNV. Cụ thể như, quan tâm thực hiện tốt chế độ đối với CBCNV vào các ngày lễ, Tết, thăm quan, nghỉ mát, thăm hỏi ốm đau. Đặc biệt, vào dịp Tết Nguyên đán, một số Công ty đã tổ chức xe đưa đón CBCNV về quê ăn Tết. Đây là những nét nổi bật trong chính sách với CBCNV, giúp người lao động gắn bó với Hòa Phát.

Bên cạnh hệ thống chính sách nhân sự đang triển khai, Tập đoàn đã thành lập các dự án chuẩn hóa hệ thống chuỗi giá trị công việc, hệ thống chức danh và phân nhiệm công việc tại công ty, phòng ban và đến từng người lao động để làm nền tảng cho các chính sách nhân sự được hoàn thiện và phù hợp với chiến lược sản xuất kinh doanh của Tập đoàn.

ĐẨY MẠNH ĐÀO TẠO, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG NGUỒN NHÂN LỰC

Năm 2023, toàn Tập đoàn có 28.938 lao động, tăng 1,5% so với năm 2022. Trong đó, Tổng Công ty Gang thép có số lao động cao nhất với trên 21.000 người, chiếm hơn 73% số lao động toàn Tập đoàn. Đứng thứ hai về tổng số lao động là Tổng công ty Sản phẩm Thép với gần 4.000 người. Hiện nay, số lượng CBCNV có trình độ từ trung cấp trở lên là 13.454 người, tương đương với hơn 46% tổng số lao động. Là đơn vị sản xuất công nghiệp, lực lượng lao động nam giới chiếm phần lớn trong cơ cấu lao động với trên 89%.

Dự án "Chuẩn hóa Hệ thống Phát triển Tổ chức - Chính sách Nhân sự" đã hoàn thành chuẩn hóa Chuỗi giá trị Công việc và Hệ thống chức danh trên toàn Tập đoàn. Đồng thời, hoạt động đào tạo được tổ chức liên tục, bám sát mục tiêu thông qua 05 hình thức: mở lớp đào tạo tập trung; kèm cặp chỉ dẫn; hội thảo/trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm; e-learning và học thông qua luân chuyển công việc. Chương trình "Giảng viên Nội bộ" cũng đã được triển khai tại Văn phòng Tập đoàn và các Tổng Công ty nhằm trang bị phương pháp luận về xây dựng tài liệu, cách thức truyền tải nội dung đến các cấp giúp nâng cao hiệu quả đào tạo.

Nhằm đảm bảo an toàn cho người lao động, các Công ty thành viên luôn tuân thủ quy định của pháp luật về việc thành lập Bộ phận/Hội đồng an toàn, Vệ sinh lao động và thường xuyên phối hợp với các đơn vị chức năng tổ chức đào tạo an toàn môi trường, phòng chống cháy nổ, cứu hộ cứu nạn cho CBCNV. Tại khối văn phòng, bên cạnh các chương trình đào tạo tuân thủ các quy định của Nhà nước, các lớp tập huấn, các khóa học chuyên môn về soạn thảo văn bản hành chính, Power BI, các công cụ nâng cao năng suất làm việc, ... cũng được cập nhật và diễn ra định kỳ.

Đặc biệt, đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý kế cận tiếp tục được phát triển theo hướng ưu tiên cán bộ công tác lâu năm tại Tập đoàn, có năng lực, trình độ chuyên môn cao, giàu kinh nghiệm, và thường xuyên được đào tạo, luân chuyển trong nội bộ, học hỏi kinh nghiệm quản lý trong và ngoài nước.



SỐ HÓA HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ NHÂN SỰ

Việc áp dụng công nghệ vào hoạt động quản trị nhân sự cũng được chú trọng. Trên phạm vi toàn Tập đoàn, Dự án “Phần mềm Nhân sự - giai đoạn 01” đang được triển khai đồng bộ, dữ liệu thông tin nhân sự đã được chuẩn hóa và tiến tới đưa lên phần mềm để sử dụng. Tại các Công ty thành viên, việc số hóa đào tạo cũng được ưu tiên: Công ty CP Thép Hòa Phát Dung Quất xây dựng 862 bài giảng e-learning chủ đề cơ khí, điện, công nghệ, an toàn lao động,...; Công ty CP Phát triển Chăn nuôi Hòa Phát triển khai xây dựng chuỗi video nghiệp vụ chuyên môn tại các trang trại; ...

Công tác số hóa công tác quản trị nhân sự sẽ có lộ trình triển khai trong 2-3 năm tới để hoàn thiện và tiến tới hoạt động quản trị nhân sự được số hóa tối đa.

TỔ CHỨC NHIỀU HOẠT ĐỘNG GẮN KẾT, XÂY DỰNG VĂN HÓA DOANH NGHIỆP

Trong năm, chuỗi chương trình “Hành trình Hòa Phát - Tầm nhìn và Sứ mệnh” đã được tổ chức tại Hà Nội, Hưng Yên, Hải Dương, Quảng Ngãi, TP Hồ Chí Minh, Bà Rịa Vũng Tàu,... Mục tiêu của chương trình là chia sẻ rộng rãi những thông điệp, định hướng phát triển Tập đoàn, những giá trị cốt lõi, văn hóa doanh nghiệp tới toàn thể CBCNV. Qua đó, đội ngũ Hòa Phát thêm hiểu và tự hào về nơi mình đang cống hiến và đóng góp giá trị.

“Hội thi Thợ giỏi” được tiếp nối tổ chức tại Công ty Ống thép Hòa Phát, Công ty Tôn Hòa Phát đã tạo cơ hội cho người lao động phát huy năng lực chuyên môn và học hỏi lẫn nhau, đồng thời hoàn thành tốt nhất các nhiệm vụ được giao.

Với đặc thù sản xuất tập trung tại các nhà máy, trang trại, giao lưu thể thao là hoạt động thường niên tại mỗi đơn vị. Có thể kể đến Giải tennis cúp truyền thống lần thứ 4 - Thép Hòa Phát Hải Dương; Giải cầu lông của Công ty CP Phát triển Chăn nuôi Hòa Phát; Giải bóng đá nam Công ty CP Thép Hòa Phát Dung Quất, Công ty Ống thép Hòa Phát, Công ty Thép Hòa Phát Hưng Yên; Câu lạc bộ HPS Runner; ... Thông qua đó, CBCNV vừa hình thành thói quen rèn luyện thể thao nâng cao sức khỏe, đồng thời tăng cường kết nối giữa các đơn vị thành viên trực thuộc Tập đoàn Hòa Phát.



TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN LỚN

1. DỰ ÁN KHU LIÊN HỢP SẢN XUẤT GANG THÉP HÒA PHÁT DUNG QUẤT 2

- **Địa chỉ:** Khu kinh tế Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi;
- **Quy mô:** 280ha, công suất thiết kế 5,6 triệu tấn thép cuộn cán nóng chất lượng cao mỗi năm.
- **Tổng vốn đầu tư:** 85.000 tỷ đồng;
- **Tiến độ:** Bắt đầu khởi công xây dựng trong quý 1/2022, thời gian thi công trong vòng 03 năm, dự kiến bắt đầu có sản phẩm vào năm 2025.

2. DỰ ÁN NHÀ MÁY SẢN XUẤT ỐNG THÉP LONG AN

- **Địa chỉ:** KCN Thuận Đạo, huyện Cần Đước, tỉnh Long An.
- **Quy mô:** 14,5ha, công suất 400.000 tấn/năm
- **Tổng vốn đầu tư:** 2.500 tỷ đồng. Nhà máy được xây dựng mới và nâng công suất đáp ứng thị trường phía Nam và xuất khẩu.
- **Sản phẩm của nhà máy:** Ống thép đen hàn, ống tôn mạ kẽm, ống mạ kẽm nhúng nóng, ống thép Grade B, API cung cấp cho các dự án công trình lớn.
- **Tiến độ:** Đã hoàn thiện các thủ tục pháp lý, đang triển khai thi công nhà xưởng. Dự kiến, Nhà máy sẽ đi vào hoạt động từ 2025.



 CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

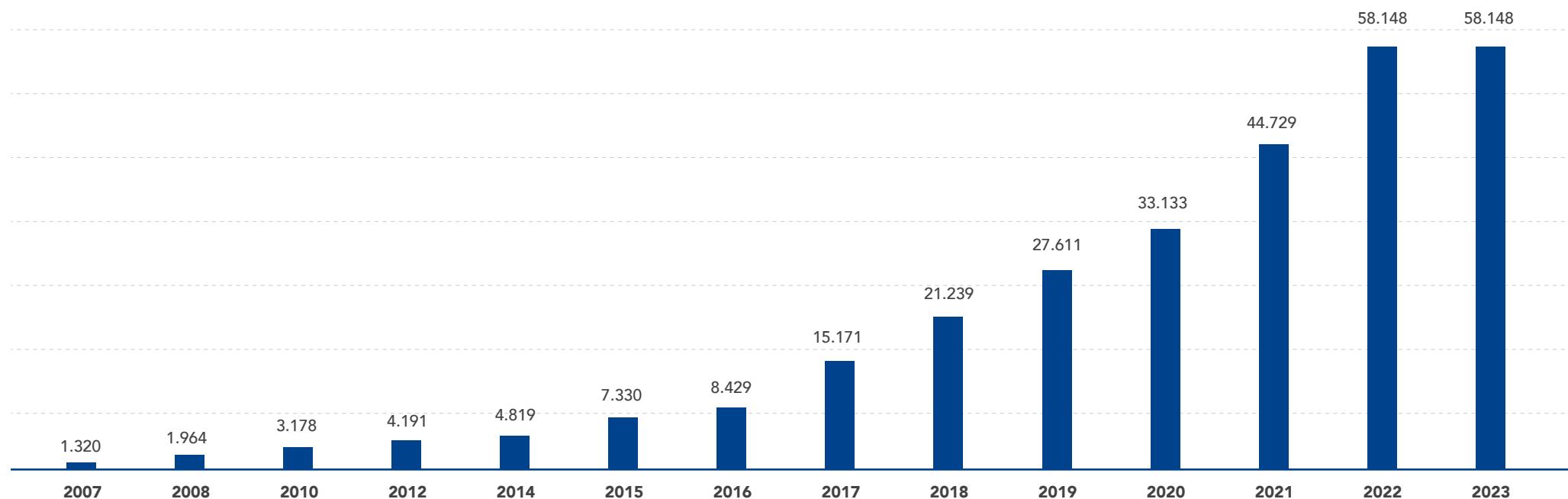
Thông tin cổ phiếu:

- Mã chứng khoán: **HPG**
- Ngày bắt đầu niêm yết: **15/11/2007**
- Số cổ phần đang lưu hành: **5.814.785.700 cổ phần**
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: **5.814.785.700 cổ phần**
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: **0 cổ phần**
- Số lượng cổ phiếu quỹ: Công ty không có giao dịch cổ phiếu quỹ trong năm.

DANH SÁCH CÁC CỔ ĐÔNG LỚN

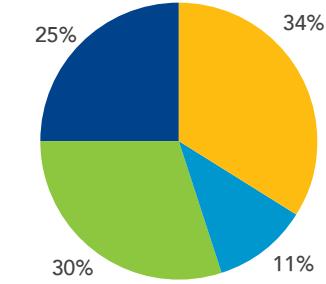
STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu % (27/02/2023)
1	Trần Đình Long	119 Bùi Thị Xuân, Hai Bà Trưng, Hà Nội	1.500.000.000	25,80
2	Vũ Thị Hiền	119 Bùi Thị Xuân, Hai Bà Trưng, Hà Nội	400.000.000	6,88
Tổng cộng			1.900.000.000	32,68

QUÁ TRÌNH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ CỦA TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT 2007 - 2023 (TỶ ĐỒNG)

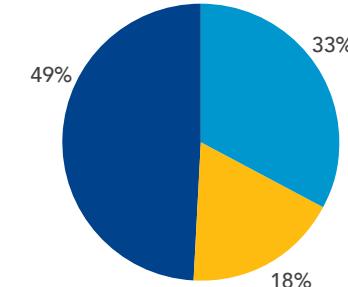


**GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ TỪ 1/1/2023-31/12/2023**

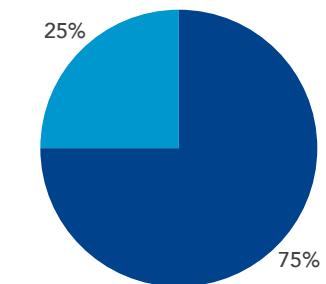
STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ(%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ(%)	
1	Hoàng Quang Việt	Thành viên HĐQT	28.289.184	0,5%	26.289.184	0,5%	Bán cổ phiếu cho con
2	Hoàng Nhật Anh	Con ông Hoàng Quang Việt - Thành viên HĐQT	0	0,0%	1.000.000	0,0%	Mua cổ phiếu từ bố
3	Hoàng Nhật Minh	Con ông Hoàng Quang Việt - Thành viên HĐQT	0	0,0%	1.000.000	0,0%	Mua cổ phiếu từ bố
4	Trần Thị Phương Liên	Chị gái ông Trần Tuấn Dương - Phó CT HĐQT	273.737	0,0%	0	0,0%	Bán cổ phiếu
5	Nguyễn Đức Tuấn	Anh rể ông Trần Tuấn Dương - Phó CT HĐQT	135.135	0,0%	0	0,0%	Bán cổ phiếu
6	Trần Đình Long	Chủ tịch HĐQT	1.516.320.000	26,1%	1.500.000.000	25,8%	Bán cổ phiếu cho con
7	Vũ Thị Hiền	Vợ Chủ tịch HĐQT	426.570.300	7,3%	400.000.000	6,9%	Bán cổ phiếu cho con
8	Trần Vũ Minh	Con trai Chủ tịch HĐQT	90.740.000	1,6%	133.630.300	2,3%	Mua cổ phiếu từ bố và mẹ
8	Công ty CP Đầu tư và Xây Công ty có liên quan của ông dựng Sao Phương Bắc	Trần Tuấn Dương - Phó CT HĐQT	34.275.502	0,6%	33.325.502	0,6%	Bán cổ phiếu



**CƠ CẤU CỔ ĐÔNG
THEO NHÓM CỔ ĐÔNG
(tại 11/3/2024)**

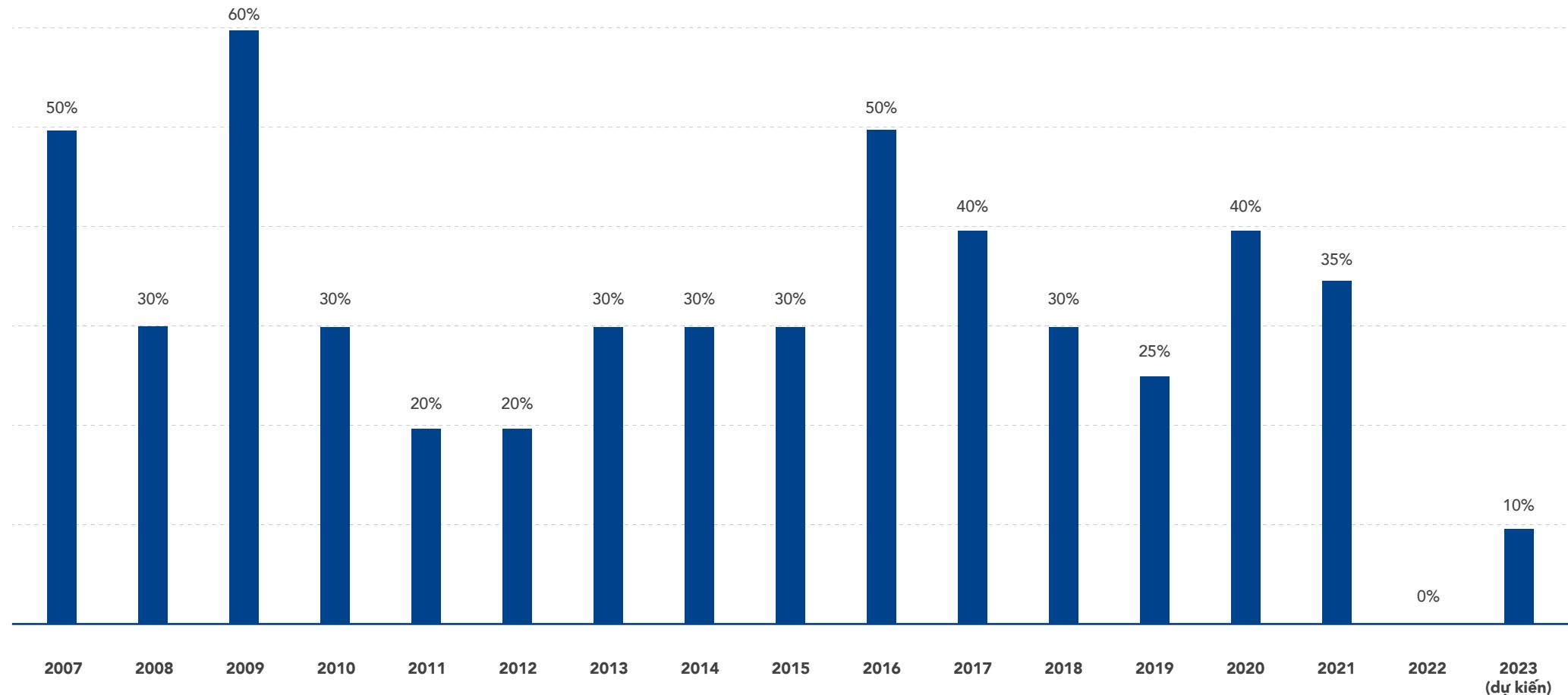


**CƠ CẤU CỔ ĐÔNG
THEO TỶ LỆ SỞ HỮU
(tại 11/3/2024)**



**CƠ CẤU CỔ ĐÔNG
TRONG NƯỚC & NƯỚC NGOÀI
(tại 11/3/2024)**

BẢNG THEO DÕI TỶ LỆ TRẢ CỔ TỨC CỦA HPG TỪ NĂM 2007 - 2023





QUAN HỆ CỔ ĐÔNG

HPG cam kết luôn tuân thủ việc minh bạch và công bằng trong việc công bố thông tin, cung cấp thông tin đúng thời hạn, đầy đủ và kịp thời các quy định về công bố thông tin cho các nhà đầu tư, đảm bảo đầy đủ quyền cho cổ đông. Tất cả các thông tin công bố đều được cập nhật trong mục Quan hệ cổ đông tại website hoaphat.com.vn.

HPG là một trong các mã cổ phiếu thu hút sự quan tâm rất lớn từ các cổ đông, nhà đầu tư trên thị trường với hơn 160.000 cổ đông. Từ khi niêm yết tới nay, cổ phiếu HPG của Công ty CP Tập đoàn Hòa Phát luôn nhận được sự quan tâm lớn từ các nhà đầu tư trong và ngoài nước còn được nhà đầu tư gọi là cổ phiếu "quốc dân". Công tác Quan hệ cổ đông (IR) được Ban lãnh đạo chú trọng và sát sao, nhằm đảm bảo việc trao đổi thông tin minh bạch, công khai và tạo cơ hội ngang bằng cho mọi nhà đầu tư.

HPG liên tục cập nhật thông tin về tình hình sản xuất, tiêu thụ các ngành hàng chính như thép, nông nghiệp, bất động sản, điện máy,... tiến độ dự án Khu liên hợp gang thép tại Dung Quất 2, Container....

và các hoạt động khác của Công ty tại website để các nhà đầu tư cập nhật và hiểu hơn về Hòa Phát.

Bộ phận Quan hệ cổ đông duy trì sự tương tác hàng ngày với các cổ đông, chuyên gia phân tích, tổ chức nhà đầu tư trong nước và ngoài nước thông qua hình thức gặp mặt trực tiếp, trực tuyến hoặc qua email, điện thoại. HPG thường xuyên có những buổi trao đổi và gặp mặt các nhà đầu tư như Dragon Capital, VinaCapital, Invesco, Schroder, Capital group, T.RowePrice, Redwheel

Phối hợp với các công ty chứng khoán: HSC, SSI, Vietcapital, Maybank, Credit Suise, UBS... để tiếp xúc các quỹ đầu tư và tham gia hội thảo do công ty chứng khoán tổ chức.

Công bố bổ sung Báo cáo tổng quan tình hình kinh doanh quý ngay khi công bố Báo cáo tài chính quý. Báo cáo tổng quan tình hình kinh doanh quý nêu rõ những biến động trong quý và phân tích nguyên nhân để nhà đầu tư hiểu rõ hơn về những biến động trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hòa Phát năm thứ 10 liên tiếp nằm trong danh sách 50 công ty niêm yết tốt nhất vinh danh bởi Forbes Việt Nam. Nhiều năm liên tục, thương hiệu Hòa Phát được lựa chọn là Thương hiệu Quốc gia; Sao Vàng Đất Việt, Top 50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam; 20 thương hiệu doanh nghiệp có giá trị trên 100 triệu USD của tạp chí Forbes Việt Nam,...

Trong năm tới, HPG sẽ tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động tạo quan hệ với nhà đầu tư nhằm tiếp cận và cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư tốt hơn cũng như nhanh chóng phản hồi, giải đáp thông tin cho các nhà đầu tư đảm bảo tính chính xác và kịp thời. Quý cổ đông, nhà đầu tư có thể liên hệ với chúng tôi qua email: ir@hoaphat.com.vn.



PHẦN IV QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. DANH SÁCH THÀNH VIÊN HĐQT VÀ TỶ LỆ SỞ HỮU
2. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG
3. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC
4. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH CỦA HĐQT TRONG NĂM
5. KẾ HOẠCH VÀ ĐỊNH HƯỚNG

DANH SÁCH THÀNH VIÊN HĐQT & TỶ LỆ SỞ HỮU



TRẦN ĐÌNH LONG

Chủ tịch HĐQT



Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế, Đại học Kinh tế Quốc dân

Ngày vào Công ty: Năm 1992

Ông Trần Đình Long là cổ đông sáng lập, Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Hòa Phát. Ông đã xây dựng nền móng đầu tiên của Công ty TNHH Thiết bị Phụ tùng Hòa Phát, tiền thân Công ty TNHH Chế tạo Kim loại Hòa Phát của Tập đoàn Hòa Phát hiện nay. Ông quy tụ được nhiều cán bộ giỏi về chuyên môn, đồng tâm về chí hướng, có tinh thần trách nhiệm cao. Trong quá trình hình thành và phát triển của Tập đoàn Hòa Phát, ông luôn là người định hướng chiến lược cho từng Công ty.

Tỷ lệ sở hữu CP
tại ngày 11/03/2024

25,80%



TRẦN TUẤN DƯƠNG

Phó Chủ tịch HĐQT

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế, Đại học Kinh tế Quốc dân

Ngày vào Công ty: Năm 1992

Trước khi giữ vị trí Phó Chủ tịch HĐQT Công ty CP Tập đoàn Hòa Phát (từ tháng 1/2007), ông Trần Tuấn Dương đã giữ nhiều vị trí lãnh đạo tại nhiều Công ty thành viên của Tập đoàn như: Công ty TNHH Thiết bị Phụ tùng Hòa Phát, Công ty CP Nội thất Hòa Phát, Công ty TNHH Ống thép Hòa Phát. Với bề dày kinh nghiệm, ông đã góp phần quan trọng vào việc nâng cao vị thế của thương hiệu thép Hòa Phát nói riêng cũng như toàn Tập đoàn nói chung.

Tỷ lệ sở hữu CP
tại ngày 11/03/2024

2,31%



NGUYỄN MẠNH TUẤN

Phó Chủ tịch HĐQT

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế, Đại học Kinh tế Quốc dân

Ngày vào Công ty: Năm 1996

Năm 1996, ông Nguyễn Mạnh Tuấn là Phó Giám đốc Công ty TNHH Ống thép Hòa Phát kiêm Trưởng phòng Kinh doanh. Từ tháng 10/2004, ông Tuấn đảm nhiệm vai trò Giám đốc Công ty TNHH Ống thép Hòa Phát. Ông đã đưa Ống thép Hòa Phát trở thành nhà sản xuất ống thép hàng đầu tại Việt Nam.

Tỷ lệ sở hữu CP
tại ngày 11/03/2024

2,27%



DANH SÁCH THÀNH VIÊN HĐQT & TỶ LỆ SỞ HỮU



DOAN GIA CƯỜNG

Phó Chủ tịch HĐQT

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh, Đại học Kinh tế Quốc dân

Ngày vào Công ty: Năm 1999

Khi gia nhập Hòa Phát, ông Doãn Gia Cường được bổ nhiệm là Phó Giám đốc, sau đó là Giám đốc Công ty CP Nội thất Hòa Phát. Từ tháng 1/2007, ông kiêm vị trí Phó Chủ tịch HĐQT. Với những định hướng rõ ràng và mục tiêu cụ thể cho từng giai đoạn, ông góp phần đưa thương hiệu Nội thất Hòa Phát ngày càng trở nên gần gũi với mỗi người dân Việt Nam.



HOÀNG QUANG VIỆT

Thành viên HĐQT

Trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp Đại học An ninh

Ngày vào Công ty: Năm 2001

Ông Hoàng Quang Việt gia nhập Hòa Phát với vị trí Phó Giám đốc Công ty CP Xây dựng và Phát triển Đô thị Hòa Phát. Với cương vị Giám đốc từ năm 2001, ông đã cùng Công ty gặt hái được nhiều thành công trong lĩnh vực bất động sản, với khởi đầu là xây dựng và kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp Phố Nối A. Từ thành công đầu tiên này, ông và Ban lãnh đạo Công ty hoạch định nhiều dự án triển vọng về nhà ở và khu công nghiệp khác.



NGUYỄN VIỆT THẮNG

Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng
Ngày vào Công ty: Năm 2003

Ông Nguyễn Việt Thắng có 20 năm kinh nghiệm lãnh đạo tại Tập đoàn Hòa Phát với các vị trí Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Tập đoàn, Phó Giám đốc Công ty CP Xây dựng và Phát triển Đô thị Hòa Phát, Giám đốc Công ty Thức ăn Chăn nuôi Hòa Phát Hưng Yên, Giám đốc Công ty CP Thép Hòa Phát Hải Dương. Ngày 26/4/2021, ông Thắng được bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng giám đốc Tập đoàn Hòa Phát.



NGUYỄN NGỌC QUANG

Thành viên HĐQT

Trình độ chuyên môn: Trung cấp
Ngày vào Công ty: Năm 1992

Ông Nguyễn Ngọc Quang có 4 năm (1992-1996) là Giám đốc Chi nhánh Công ty TNHH Thiết bị Phụ tùng Hòa Phát tại TP. Hồ Chí Minh. Từ năm 1997 đến nay, ông giữ vị trí Giám đốc Công ty TNHH Thiết bị Phụ tùng Hòa Phát (nay là Công ty TNHH Chế tạo Kim loại Hòa Phát). Những sản phẩm của Công ty do ông lãnh đạo đã chinh phục được khách hàng trong và ngoài nước về cả chất lượng sản phẩm, giá thành và dịch vụ hậu mãi.

Tỷ lệ sở hữu CP
tại ngày 11/03/2024

1,25%

Tỷ lệ sở hữu CP
tại ngày 11/03/2024

0,45%

Tỷ lệ sở hữu CP
tại ngày 11/03/2024

0,32%

Tỷ lệ sở hữu CP
tại ngày 11/03/2024

1,78%



ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG

Năm 2023, nền kinh tế thế giới tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức, diễn biến khó lường và ẩn chứa nhiều bất ổn do chịu ảnh hưởng từ các xung đột vũ trang tại nhiều nơi trên thế giới. Lạm phát tuy hạ nhiệt, nhưng vẫn neo ở mức cao, nhiều nền kinh tế lớn duy trì chính sách tiền tệ thắt chặt khiến lãi suất tăng cao. Thương mại, tiêu dùng và đầu tư toàn cầu tiếp tục suy giảm; hàng rào bảo hộ, phòng vệ thương mại gia tăng... ảnh hưởng đến hoạt động xuất, nhập khẩu. Tập đoàn Hòa Phát luôn nỗ lực vượt qua mọi khó khăn, thách thức, giữ vững thị phần số 1 trong tiêu thụ thép xây dựng và ống thép, tối ưu các lĩnh vực hoạt động, nâng tầm quy mô, vị thế và đóng góp tích cực cho công tác an sinh Xã hội.



LĨNH VỰC GANG THÉP

Năm 2023, Hòa Phát đã sản xuất 6,7 triệu tấn thép thô, giảm 10% so với năm 2022. Sản lượng bán hàng các sản phẩm thép HRC, thép xây dựng, thép chất lượng cao và phôi thép cũng giảm so với năm trước đó. Bên cạnh các dòng sản phẩm thép truyền thống, Hòa Phát đã đầu tư chế biến sâu, đẩy mạnh sản xuất các loại thép chất lượng cao phục vụ nhu cầu trong nước và xuất khẩu. Thép chất lượng cao của Hòa Phát là nguyên liệu để sản xuất đa dạng sản phẩm như: Thanh thép, cáp thép dự ứng lực, làm tanh lốp ô tô, cáp thang máy, lõi que hàn, dây hàn, ... Đến thời điểm hiện tại, Hòa Phát là doanh nghiệp Việt Nam duy nhất sản xuất được thép thanh vắn dạng cuộn DBIC B500B.

Thị trường xuất khẩu thép Hòa Phát mở rộng tới 39 quốc gia và vùng lãnh thổ trên toàn thế giới. Việc xuất khẩu giúp Hòa Phát đa dạng hóa thị trường tiêu thụ, đồng thời góp phần thu ngoại tệ và cân bằng cán cân thương mại của Việt Nam.

Tính tới thời điểm hiện tại, Dự án Dung Quất 2 đã đạt 45% tiến độ, đúng theo kế hoạch đã đề ra. Khi hoàn thành dự án vào năm 2025, năng lực sản xuất thép của Tập đoàn sẽ đạt hơn 14 triệu tấn thép thô/năm, đưa Hòa Phát vào Top 30 doanh nghiệp thép lớn nhất thế giới từ năm 2025.

Hội đồng Quản trị nhận định trong thời gian tới thị trường có khởi sắc nhưng chưa rõ nét do kinh tế trong và ngoài nước còn gặp nhiều khó khăn. Hòa Phát ưu tiên quản trị tốt dòng tiền, hàng tồn kho, sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình thị trường. Đồng thời bám sát tiến độ đầu tư các dự án lớn, đặc biệt là Khu liên hợp sản xuất gang thép Dung Quất 2, đảm bảo kiểm soát hiệu quả các dự án.

LĨNH VỰC SẢN PHẨM THÉP

Tháng 8/2023, Công ty CP Sản xuất Container Hòa Phát đã bàn giao lô hàng 100 container loại 20 feet cho Công ty TNHH New Way Lines. Đây là lô hàng đầu tiên mà Hòa Phát xuất ra thị trường sau 2 năm đầu tư dự án Nhà máy sản xuất vỏ container tại KCN Phú Mỹ II mở rộng – Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Nhà máy sản xuất Container Hòa Phát có tổng công suất 500.000 TEU/năm, tập trung các sản phẩm container phổ biến từ 20- 40 feet. Trong đó, giai đoạn 1 công suất 200.000 TEU/năm đã hoàn thành và đi vào hoạt động. Với công suất này, Tập đoàn Hòa Phát là Nhà sản xuất vỏ container lớn nhất tại khu vực Đông Nam Á.

Các mảng kinh doanh khác trong lĩnh vực Sản phẩm Thép tiếp tục duy trì vị thế dẫn đầu. Theo báo cáo của Hiệp hội Thép Việt Nam phát hành vào tháng 12/2023, Hòa Phát giữ thị phần dẫn đầu về ống thép với 27,72%. Sản phẩm tôn mạ giữ vững Top 5 về thị phần bán hàng tại Việt Nam.



LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP

Đối với mảng nông nghiệp, Hòa Phát không ngừng tối ưu quy mô, hiệu quả đầu tư các Nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi, trang trại chăn nuôi heo, bò, gà trên cả nước với mục tiêu duy trì vị thế, thị phần trong nhóm dẫn đầu về trứng gà sạch, heo thương phẩm cung cấp ra thị trường.

Hòa Phát đã chuyển đổi số các hoạt động quản lý dữ liệu sản xuất, bán hàng thức ăn chăn nuôi, triển khai dòng cám heo thịt cho Farm và áp dụng chuẩn GlobalGap vào hoạt động sản xuất.

Trong lĩnh vực chăn nuôi gia cầm, bên cạnh giống gà siêu trứng Hy-Line Brown, Hòa Phát đã phát triển thêm giống gà đẻ trứng hồng Hy-Line Sonia có nguồn gốc từ Mỹ. Tập đoàn Hòa Phát hiện giữ thị phần số 1 về trứng gà sạch tại miền Bắc với khoảng 900.000 quả/ngày.

Các trang trại chăn nuôi heo của Hòa Phát tạo việc làm cho hơn 1.000 lao động, liên tục tối ưu hoạt động, cập nhật công nghệ tiên tiến nhất cho quy trình chăn nuôi.

LĨNH VỰC BẤT ĐỘNG SẢN

Năm 2023 là một năm đầy sóng gió của thị trường bất động sản Việt Nam vốn gặp nhiều khó khăn với toàn thị trường từ năm 2022.

Ngay từ đầu năm, Hội đồng Quản trị đã có những nhận định sát với thị trường và đưa ra những chỉ đạo quyết liệt, cụ thể: cân đối lại tiến độ các dự án, tập trung hoàn thiện thủ tục pháp lý các dự án đang triển khai, ưu tiên triển khai các dự án nhà ở công nhân, nhà ở xã hội. Theo đó, đối với lĩnh vực Bất động sản, Hòa Phát tập trung vào mảng bất động sản khu công nghiệp, đầu tư mở rộng các khu công nghiệp hiện có tại Hưng Yên và Hà Nam, tạo thêm quỹ đất sạch và hạ tầng kỹ thuật nhằm phục vụ nhu cầu đầu tư sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong và ngoài nước.



LĨNH VỰC ĐIỆN MÁY GIA DỤNG

Có mặt hơn 20 năm trên thị trường Việt Nam, các sản phẩm của điện lạnh, điện máy gia dụng Hòa Phát (ĐMGD) luôn nhận được sự yêu mến của người tiêu dùng. Mùa hè năm 2023, Tủ đông Hòa Phát được vinh danh là sản phẩm công nghệ tốt nhất. Không chỉ tập trung cải tiến ngoại quan, chất lượng và khả năng tiết kiệm điện cho các sản phẩm truyền thống như điều hòa Funiki, tủ đông Hòa Phát, tủ lạnh..., ĐMGD tập trung đầu tư lớn nghiên cứu phát triển sản phẩm mới.

Thực hiện kế hoạch đầy mạnh chiếm lĩnh thị trường đối với các sản phẩm điện máy gia dụng mới đưa ra thị trường như máy lọc nước, máy làm mát không khí, bếp hồng ngoại, bếp từ, đã được Hội đồng Quản trị đề ra, năm 2023, ĐMGD Hòa Phát đã đẩy mạnh hoạt động tiếp thị, giới thiệu sản phẩm. Gần 50 hội thảo, hội nghị đã được tổ chức trên toàn quốc để giới thiệu đầy đủ hơn với các đại lý phân phối về sản phẩm mới, cùng các tính năng, tiện ích của sản phẩm điện lạnh, điện máy gia dụng do Hòa Phát sản xuất. Thương hiệu Điện máy gia dụng Hòa Phát và Funiki đã được phân phối đa kênh, từ các cửa hàng điện máy truyền thống tới chuỗi siêu thị Điện Máy Xanh, Chợ Lớn, Cao Phong, HC, Pico....và trên các trang thương mại điện tử như Shopee, Lazada, Tiki...



TRÁCH NHIỆM VỚI MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

Gắn hoạt động của mình với lợi ích xã hội, Tập đoàn Hòa Phát triển khai nhiều chương trình hỗ trợ những hoàn cảnh kém may mắn, tập trung vào 4 nhóm chính: Y tế - Giáo dục - Giao thông và Cộng đồng. 105 trái tim của các bệnh nhi có hoàn cảnh khó khăn đã được chữa lành thông qua chương trình "Nhịp đập yêu thương". 185 trẻ em mồ côi tại các Tỉnh Quảng Ngãi, Hải Dương, Thái Bình, Bắc Giang, Hòa Bình, Phú Thọ, Bình Phước đã được Hòa Phát tiếp nhận hỗ trợ với mức 500.000 đồng/em/tháng. Với cam kết hỗ trợ tối thiểu 5 năm, Hòa Phát mong muốn sẽ đồng hành và góp phần trở thành điểm tựa của các em trong hành trình bước tiếp tương lai.

Trong năm 2023, Tập đoàn Hòa Phát đã dành hơn 30 tỷ đồng cho các hoạt động xây nhà tình nghĩa; kiên cố hóa công trình công ích, trường học; trao tặng học bổng cho học sinh, sinh viên, tặng quà cho người nghèo, mổ tim cho trẻ em, hỗ trợ trẻ mồ côi...

ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Tiếp tục là một năm đầy khó khăn và thách thức, Hội đồng Quản trị ghi nhận những nỗ lực và kết quả mà Ban Tổng Giám đốc Tập đoàn và Ban Giám đốc các Công ty thành viên đã làm được trong năm vừa qua.

Ban Tổng Giám đốc đã có nhiều giải pháp điều hành linh hoạt, kịp thời, phù hợp với tình hình diễn biến phức tạp của thị trường và vẫn đảm bảo thực hiện chủ trương định hướng của Hội đồng Quản trị.

Thực hiện theo đúng quy định tại Điều lệ, các Quy chế, Quy định quản trị nội bộ và pháp luật hiện hành, Hội đồng Quản trị đã có những hoạt động giám sát cụ thể như sau:

- Từng thành viên Hội đồng Quản trị là những người chuyên trách trong từng lĩnh vực, kiêm nhiệm Giám đốc các Công ty thành viên phụ trách các dự án đầu tư lớn của Tập đoàn.
- Thường xuyên chỉ đạo sát sao Ban Giám đốc các Công ty thành viên trong hoạt động đầu tư các dự án mới, tìm kiếm thị trường bán hàng mới, giám sát thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra ...
- Tổ chức chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chế độ Báo cáo tài chính quý, Báo cáo tài chính bán niên, Báo cáo tài chính năm và Báo cáo thường niên;
- Giám sát, chỉ đạo việc thực hiện công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch và kịp thời theo đúng quy định.
- Giám sát thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị đã ban hành, kiểm tra hoạt động điều hành của Ban Giám đốc trong các hoạt động kinh doanh.
- Lập kế hoạch và chuẩn bị nguồn vốn cho các dự án đã và đang triển khai của các công ty thành viên trong Tập đoàn.

CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH CỦA HĐQT TRONG NĂM

Trong năm 2023, Hội đồng Quản trị đã ban hành 09 Nghị quyết và thông qua nhiều nội dung quan trọng:

- **Thông qua việc tăng vốn tại Tổng Công ty Gang thép Hòa Phát;**
- **Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, sửa đổi ngành nghề đăng ký kinh doanh của Tập đoàn, ... để trình ĐHĐCD quyết định;**
- **Thông qua báo cáo tình hình trích lập các quỹ năm 2022 và dự kiến phương án trích lập các quỹ năm 2023 để trình ĐHĐCD quyết định;**
- **Và nhiều quyết định quan trọng khác.**

KẾ HOẠCH VÀ ĐỊNH HƯỚNG

Năm 2024, kinh tế Việt Nam được dự báo tiếp tục có những thuận lợi và khó khăn đan xen. Rào cản lớn nhất là tác động tiêu cực từ bên ngoài (nhất là đà tăng trưởng chậm lại của Mỹ, Trung Quốc và Nhật Bản).

Hội đồng Quản trị định hướng Hòa Phát sẽ luôn ở trong tâm thế sẵn sàng thích ứng an toàn, linh hoạt với tình hình kinh tế, chính trị trong và ngoài nước để sản xuất kinh doanh có hiệu quả, phát huy tốt các nguồn lực nội tại đã xây dựng được trong hơn 30 năm qua.

Với tâm thế đó, Hội đồng Quản trị Tập đoàn định hướng năm 2024 như sau:

- **Chú trọng chuyển đổi số, tăng cường các hoạt động đào tạo, nâng cao chất lượng nhân sự;**
- **Tập trung mọi nguồn lực để đưa dự án Dung Quất 2 hoàn thành đúng kế hoạch đã đề ra;**
- **Tăng cường công tác quản trị sản xuất, hàng tồn kho để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh một cách linh hoạt trong bối cảnh kinh tế có nhiều diễn biến bất thường khó dự đoán;**
- **Tích cực chuyển đổi xanh trong sản xuất, chế biến thép và các sản phẩm của Tập đoàn;**
- **Nghiên cứu công nghệ khai thác, chế biến và sản xuất thép tiên tiến; chú trọng công nghệ sản xuất sạch hơn; đầu tư chiều sâu, đổi mới thiết bị, hạn chế phát sinh gây tác động tiêu cực đến môi trường bằng việc sử dụng công nghệ tiêu hao vật tư, nguyên nhiên liệu thấp; kết hợp với biện pháp xử lý cuối nguồn để đảm bảo giảm thiểu chất thải, khí thải gây hiệu ứng nhà kính;**
- **Tiếp tục đẩy mạnh chiếm lĩnh thị trường đối với các sản phẩm điện lạnh, điện máy gia dụng.**



PHẦN V BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT

1. DANH SÁCH THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỶ LỆ SỞ HỮU
2. BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT
3. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG KIỂM TOÁN NỘI BỘ

DANH SÁCH THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT & TỶ LỆ SỞ HỮU



BÙI THỊ HẢI VÂN

Trưởng Ban Kiểm soát

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính kế toán
Ngày vào Công ty: Năm 2008
Trước khi giữ chức vụ Trưởng ban Kiểm soát, Bà Bùi Thị Hải Vân đã từng giữ chức vụ Phó Phòng Kế toán - Công ty CP Thép Hòa Phát Hải Dương (2008-2016); Trưởng Ban Kiểm soát nội bộ Công ty CP Tập đoàn Hòa Phát (2016-2022).



LÊ MINH THÚÝ

Thành viên Ban Kiểm soát

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kiểm toán
Ngày vào Công ty: Năm 2017
Trước khi giữ chức vụ Thành viên Ban Kiểm soát, bà Lê Minh Thúy đã từng giữ chức vụ Kiểm toán viên tại Công ty TNHH Nexia STT (2015-2017); Chuyên viên Ban Kiểm soát nội bộ - Công ty CP Tập đoàn Hòa Phát (2017-2022).



NGÔ LAN ANH

Thành viên Ban Kiểm soát

Trình độ chuyên môn: Luật sư
Ngày vào Công ty: Năm 2015
Trước khi được bầu làm thành viên Ban Kiểm soát, bà Ngô Lan Anh đã từng giữ chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát - Công ty CP Phát triển Nông nghiệp Hòa Phát (2016 đến nay); Chuyên viên Ban Pháp chế Công ty CP Tập đoàn Hòa Phát (2015 - nay).



THÁI THỊ LỘC

Thành viên Ban Kiểm soát

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật Thương mại Quốc tế
Ngày vào Công ty: Năm 2015
Trước khi trở thành thành viên của Ban Kiểm soát, bà Thái Thị Lộc là chuyên viên Ban Pháp chế của Công ty CP Tập đoàn Hòa Phát (từ năm 2015 đến nay).

Tỷ lệ sở hữu CP
tại ngày 11/03/2024

0,00%

Tỷ lệ sở hữu CP
tại ngày 11/03/2024

0,00%

Tỷ lệ sở hữu CP
tại ngày 11/03/2024

0,00%

Tỷ lệ sở hữu CP
tại ngày 11/03/2024

0,00%



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trong năm 2023, Ban Kiểm soát đã thực hiện vai trò giám sát quản lý cấp cao đối với hoạt động kiểm soát, hoàn thành kế hoạch và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Tập đoàn. Ban Kiểm soát đã họp bốn lần trong năm với sự tham dự đầy đủ của các thành viên về nội dung:

- Xem xét Báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua;
- Xem xét nội dung sửa đổi Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát;
- Thông qua kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG và thông qua kết quả thẩm định Báo cáo tài chính bán niên 2023 của Công ty đã được soát xét bởi Công ty TNHH KPMG, và thống nhất các công việc thực hiện trong năm;
- Thảo luận và biểu quyết về việc đánh giá tính độc lập của Công ty TNHH KPMG cung cấp các dịch vụ bổ sung cho Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát.

➤ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KIỂM TRA, GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2023 ➤ TẬP TRUNG CHỦ YẾU VÀO CÁC VẤN ĐỀ TRỌNG TÂM SAU:

- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị;
- Giám sát việc tuân thủ Điều lệ Công ty, các quy định hiện hành của pháp luật trong việc quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của các Công ty thành viên trong Tập đoàn;
- Ban Kiểm soát tham gia trong tất cả các cuộc họp của HĐQT, Ban điều hành để nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình đầu tư xây dựng và tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban điều hành trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình;
- Cập nhật, xem xét tiến độ thực hiện các dự án đang trong giai đoạn đầu tư: Dự án Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Dung Quất 2, Dự án nhà máy Container, Dự án nhà máy điện máy gia dụng Hà Nam, Dự án nhà máy điện máy gia dụng Phú Mỹ,... và các dự án thành phần trong tổng thể dự án chuyển đổi số của Tập đoàn;
- Xem xét báo cáo tài chính hợp nhất hàng quý, năm trước khi gửi Sở Giao dịch chứng khoán TP HCM, đồng thời xem xét kết quả đợt soát xét báo cáo tài chính 6 tháng và kiểm toán báo cáo tài chính năm của Công ty mẹ, các Công ty con và báo cáo hợp nhất Tập đoàn. Theo dõi việc thực hiện các kiến nghị của kiểm toán độc lập của các đơn vị trong Tập đoàn và có trao đổi kịp thời với Ban Giám đốc các Công ty.

Qua các hoạt động trên, Ban Kiểm soát không nhận thấy có dấu hiệu bất thường trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn, các hoạt động tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các yêu cầu của hệ thống kiểm soát nội bộ.

➤ TRÊN CƠ SỞ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG 2024, BAN KIỂM SOÁT KIẾN NGHỊ TỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH MỘT SỐ NỘI DUNG TRỌNG TÂM, BAO GỒM:

- Tăng cường phạm vi hoạt động của kiểm toán nội bộ nhằm đưa ra các đánh giá độc lập cho Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành và các bên liên quan bên ngoài tổ chức về sự phù hợp và hiệu quả của các quy trình quản trị doanh nghiệp, quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ của Tập đoàn theo định hướng rủi ro;
- Chuẩn hóa các chính sách, quy trình hoạt động và nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro tại các Công ty thành viên phù hợp với mục tiêu, chiến lược chung đã được thiết lập của Tập đoàn;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Ban Kiểm soát được thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ trong Điều lệ công ty.

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG KIỂM TOÁN NỘI BỘ

HOẠT ĐỘNG KIỂM TOÁN NỘI BỘ VỚI MỤC ĐÍCH CUNG CẤP CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH CÁC ĐẢM BẢO, KẾT LUẬN, TƯ VẤN VÀ KIẾN NGHỊ ĐỘC LẬP VÀ KHÁCH QUAN, ĐƯỢC ĐƯA RA TRÊN CƠ SỞ THỰC HIỆN CÁC HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ VÀ TƯ VẤN VỀ CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:

- Hệ thống kiểm soát nội bộ của Tập đoàn Hòa Phát đã được thiết lập và vận hành một cách phù hợp nhằm phòng ngừa, phát hiện, xử lý các rủi ro của Tập đoàn Hòa Phát;
- Các quy trình quản trị doanh nghiệp và quy trình quản lý rủi ro của Tập đoàn Hòa Phát đảm bảo tính hiệu quả và có hiệu suất cao;

Kiểm toán nội bộ hỗ trợ Tập đoàn Hòa Phát đạt được các mục tiêu, chiến lược, kế hoạch và nhiệm vụ đề ra bao gồm:

Sử dụng tối ưu, hiệu quả các nguồn lực

- Sự tin cậy và toàn vẹn của thông tin
- Bảo vệ tài sản
- Tuân thủ với các quy định pháp luật có liên quan
- Tuân thủ với các chính sách và quy trình nội bộ có liên quan

Người phụ trách hoạt động Kiểm toán nội bộ báo cáo các vấn đề về chuyên môn cho Hội đồng Quản trị về các đề xuất liên quan đến kế hoạch kiểm toán nội bộ năm, báo cáo các phát hiện kiểm toán, theo dõi việc thực hiện các kiến nghị kiểm toán, báo cáo các vấn đề vi phạm, sai sót, gian lận và các thông tin quan trọng khác; báo cáo về mặt hành chính cho Ban Điều Hành Tập đoàn.

TRONG NĂM 2023, BỘ PHẬN KIỂM TOÁN NỘI BỘ THUỘC HĐQT QUẢN LÝ ĐÃ PHỐI HỢP VỚI CÁC TUYẾN KIỂM SOÁT THỰC HIỆN TỐT CÁC NHIỆM VỤ VÀ HOÀN THÀNH CÁC MỤC TIÊU ĐỀ RÀ THEO ĐÚNG QUY CHẾ, KẾ HOẠCH KIỂM TOÁN NĂM CŨNG NHƯ QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT, CỤ THỂ NHƯ SAU:

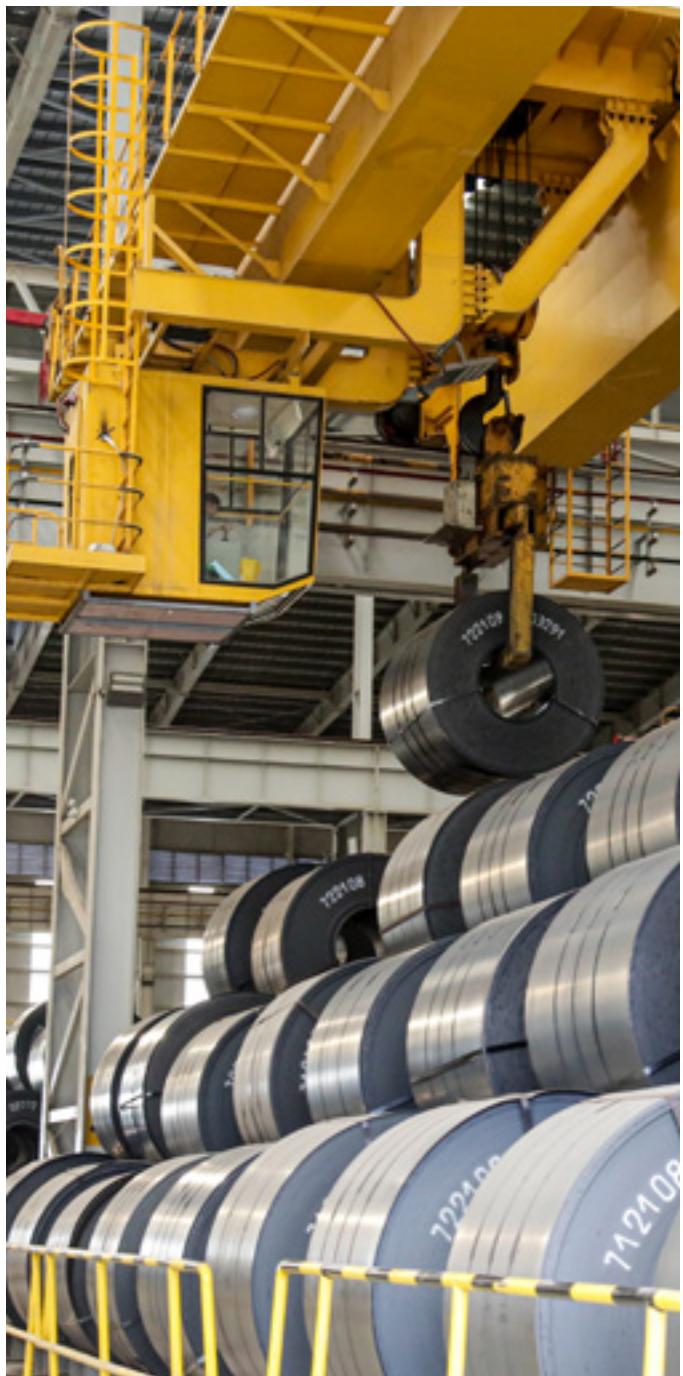
- Thực hiện cuộc kiểm tra tuân thủ tại các Phòng ban, bộ phận tại đơn vị thành viên đảm bảo việc chấp hành quy định Pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động và các nghĩa vụ bắt buộc về chính sách thuế, bảo hiểm xã hội...
- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các chính sách, quy định, quy trình đã xây dựng tại đơn vị thành viên. Qua đó, đánh giá tính phù hợp, hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ nhằm phát hiện những rủi ro tiềm ẩn để kịp thời phòng ngừa và xử lý;
- Đánh giá đầy đủ, hiệu quả thiết kế và vận hành của hệ thống chính sách – quy trình của một số đơn vị thành viên mới đi vào hoạt động;
- Rà soát hiện trạng và đánh giá thực hiện dự án các dự án của Tập đoàn đang trong giai đoạn xây dựng cơ bản;
- Rà soát quy trình mua vật tư hàng hóa tại các đơn vị thành viên. Đưa ra đánh giá tính đầy đủ và hiệu quả trong hoạt động mua vật tư hàng hóa tại các đơn vị;
- Kiến nghị xử lý những vi phạm, khắc phục những sai sót còn tồn tại trong các cuộc kiểm toán tại đơn vị. Đồng thời, đề xuất những biện pháp cải tiến giảm thiểu rủi ro, sai sót.
- Giữ vai trò tư vấn và đánh giá hiệu quả các dự án trọng điểm năm 2023 của Tập đoàn như: Dự án nhân sự tiền lương, Dự án nâng cấp quản trị mã vật tư, Dự án văn phòng điện tử...;
- Định kỳ gửi các báo cáo được yêu cầu theo Quy chế Kiểm toán nội bộ cho Hội đồng Quản trị và Ban điều hành.

Với những nỗ lực cải tiến, đổi mới và không ngừng học hỏi, Kiểm toán nội bộ trong năm 2024 sẽ tiếp tục nâng cao chất lượng kiểm toán, đưa ra được những tư vấn và kiến nghị một cách độc lập khách quan liên quan đến quy trình quản trị, quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ phù hợp với Tập đoàn Hòa Phát, giúp cho Tập đoàn đạt được mục tiêu đã đề ra.



PHẦN VI PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

1. CÁC GIẢI PHÁP SẢN XUẤT
TIẾT KIÊM NĂNG LƯỢNG, HƯỚNG TÓI THÉP XANH
2. PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM MỚI
3. SÁNG KIẾN, CẢI TIẾN KỸ THUẬT
4. HÒA PHÁT VỚI CHUYỂN ĐỔI SỐ
5. TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI



CÁC GIẢI PHÁP SẢN XUẤT TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG, HƯỚNG TỚI SẢN XUẤT THÉP XANH

Nhờ đầu tư bài bản cho sản xuất, mỗi năm Hòa Phát tiết giảm được hàng nghìn tỷ đồng thông qua thu hồi nhiệt, khí thải để phát điện, tái sử dụng góp phần giảm phát thải khí nhà kính.

ÁP DỤNG NHIỀU GIẢI PHÁP TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG, TỰ CHỦ TRÊN 80% ĐIỆN CHO SẢN XUẤT THÉP.

Trong lĩnh vực sản xuất gang thép, việc đầu tư thiết bị công nghệ nhằm kiểm soát tốt môi trường, xử lý triệt để chất thải, khí thải phát sinh hiện là yêu cầu quan trọng, nhất là giải pháp công nghệ tuần hoàn khép kín, thân thiện với môi trường. Giải pháp này được áp dụng cho cả hai khu liên hợp (KLH) sản xuất gang thép Hòa Phát tại Hải Dương và Quảng Ngãi. Vốn đầu tư cho các hạng mục về môi trường chiếm khoảng 30% tổng vốn đầu tư cố định các dự án.

Dự án KLH sản xuất gang thép Dung Quất, Hòa Phát đầu tư hệ thống xử lý, bảo vệ môi trường theo tiêu chuẩn châu Âu, Nhật Bản và Hàn Quốc. Nhờ vậy, BIS đã cấp Chứng nhận Hệ thống quản lý môi trường TCVN ISO14001:2015 trong sản xuất các sản phẩm của thép Hòa Phát. Để có thép "xanh", chất lượng không khí, nước được xử lý bằng các thiết bị bảo vệ môi trường hiện đại nhất trị giá tới hàng trăm triệu USD, giảm lượng tiêu thụ than và điện. Đối với nhiệt sinh ra trong quy trình sản xuất, Hòa Phát sử dụng công nghệ của Đức chuyển hóa lượng nhiệt dư khổng lồ này thành dầu vào để sản xuất điện. Lượng điện do Hòa Phát tự chủ chính là điện xanh vì không phải đốt thêm than hay bất cứ một vật chất nào khác, giúp tiết kiệm chi phí và bảo vệ môi trường.

Việc áp dụng công nghệ thân thiện với môi trường, tiết kiệm năng lượng, tái sử dụng nước sản xuất, khí thải đang trở thành xu hướng tất yếu trong ngành thép hiện đại. Tại Hòa Phát, công nghệ luôn là ưu tiên số 1. Ngay từ khi triển khai các KLH gang thép, giải pháp công nghệ thu hồi nhiệt luyện coke, khí than lò cao để phát điện, tái sử dụng đã cho thấy hiệu quả rõ rệt, góp phần tạo nên sản phẩm thép xanh, thân thiện với môi trường, tăng thêm sức cạnh tranh cho các sản phẩm thép Hòa Phát.

Hiện nay, Hòa Phát đang áp dụng 5 giải pháp sản xuất thép tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải khí nhà kính.

Giải pháp thứ nhất là thu hồi nhiệt dư, khí nóng lò cốc, lò cao, lò thổi sản xuất điện. Nhiệt dư phát sinh từ quá trình sản xuất than cốc, khí du từ quá trình luyện gang, luyện thép được thu hồi, tận dụng phục vụ cho phát điện để cung cấp cho sản xuất. Tiếp theo là sử dụng công nghệ dập cốc khô thân thiện với môi trường để sản xuất điện. Giải pháp thứ ba là công nghệ tuabin thu hồi năng lượng Quạt gió lò cao (BPRT), ứng dụng tại các nhà máy thép Hải Dương và Dung Quất. Các nhà máy còn sử dụng nhiệt dư để sản xuất điện trong quá trình thiêu kết quặng.

Một giải pháp khác là áp dụng công nghệ đúc - cán liên tục, tận dụng nhiệt từ phôi nóng. Phôi nóng sau đúc có nhiệt độ 750-900 độ C sẽ được chuyển ngay sang dây chuyền cán để sản xuất thép thành phẩm. Giải pháp này đã tiết giảm tối đa sử dụng năng lượng, làm giảm chi phí sản xuất, đồng thời giảm phát thải CO2/tấn sản phẩm.

Năm 2023, tổng lượng điện phát của các nhà máy điện nhiệt dư thuộc Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát tại Hải Dương và Dung Quất đạt 2,4 tỷ kWh. Qua đó giúp Hòa Phát tự chủ khoảng 90% lượng điện năng cho sản xuất. Nếu tính theo giá điện sản xuất hiện hành, sản lượng này tương đương 4.000 tỷ đồng.

Hòa Phát cũng áp dụng nhiều biện pháp để xử lý bụi phát sinh trong sản xuất thép như lọc bụi tĩnh điện, lọc bụi túi vải, lọc bụi ướt, xây dựng hệ thống tường bao, trồng cây xanh để chống phát tán bụi, tiêu âm. Khuôn viên của các nhà máy và các tuyến đường xung quanh đều được phủ xanh bằng hệ thống cây, vườn hoa, tiểu cảnh, góp phần làm xanh - sạch - đẹp môi trường KLH. Hàng năm, rất nhiều sáng kiến được các phòng, ban chuyên môn áp dụng nhằm giải quyết triệt để vấn đề bụi. Lượng bụi chứa sắt thu hồi được trong quá trình luyện gang thép, vảy cán thép đều được tái sử dụng ở các công đoạn sản xuất, vừa tiết kiệm chi phí vừa cải thiện môi trường làm việc.

Đồng thời, Hòa Phát luôn quan tâm tối ưu hóa tất cả các khâu sản xuất theo hướng tuần hoàn, khép kín, tiết kiệm tiêu hao năng lượng và xây dựng lộ trình phát triển thép xanh, giảm phát thải CO2 theo định hướng chung của Chính phủ, hướng đến mục tiêu trung hòa cac-bon vào năm 2050.

Trong tương lai, Hòa Phát sẽ hợp tác với các đối tác hàng đầu thế giới về luyện kim nhằm nghiên cứu thực hiện lộ trình công nghệ luyện kim

trung hòa cac-bon. Một số giải pháp đã được tính đến như tăng cường sử dụng năng lượng tái tạo, công nghệ hoàn nguyên trực tiếp DRI; thay thế nhiên liệu hóa thạch bằng cách dùng nhiên liệu khí thiên nhiên để hoàn nguyên quặng sắt, áp dụng công nghệ đúc cán liên tục để giảm tiêu hao năng lượng, tiến tới không phát thải CO₂.

Với quy mô công suất 8,5 triệu tấn/năm, Hòa Phát hiện là nhà sản xuất thép lớn nhất Việt Nam, việc áp dụng các giải pháp trên góp phần tiết kiệm chi phí rất lớn, nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm, giảm phát thải khí nhà kính, bảo vệ môi trường tốt hơn. Đây cũng là cách Hòa Phát tạo ra sản phẩm xanh, bền vững.

HÒA PHÁT ĐƯỢC BSI XÁC NHẬN HOÀN THÀNH BÁO CÁO KIỂM KÊ KHÍ NHÀ KÍNH THEO TIÊU CHUẨN ISO 14064 - 1:2018

Công ty CP Thép Hòa Phát Dung Quất đã được BSI – Tổ chức chứng nhận quốc tế hàng đầu của Vương quốc Anh xác nhận hoàn thành báo cáo kiểm kê khí nhà kính cho doanh nghiệp theo yêu cầu của tiêu chuẩn ISO 14064-1:2018. Điều này cho thấy Công ty luôn chủ động áp dụng các tiêu chuẩn chất lượng, quản trị sản xuất, vận hành mới nhất nhằm đáp ứng những yêu cầu ngày càng cao của thị trường.

ISO 14064-1:2018 là tiêu chuẩn liên quan đến lĩnh vực môi trường và hướng tới chương trình chống biến đổi khí hậu cũng như các mục tiêu phát triển bền vững toàn cầu. Tiêu chuẩn này là một khuôn khổ chắc chắn để thực hiện định lượng, tính toán và báo cáo phát thải và loại bỏ khí nhà kính của một doanh nghiệp hay một tổ chức. Đây cũng là một trong những Chương trình mà doanh nghiệp sản xuất thép phải triển khai, làm tiền đề đáp ứng các yêu cầu khác khi xuất khẩu hàng hóa ra thị trường thế giới, nhất là khu vực EU.

Từ tháng 6/2023, Thép Hòa Phát Dung Quất bắt đầu tiếp xúc các đơn vị tư vấn lập báo cáo, kiểm kê phát thải khí nhà kính. Đồng thời, cung cấp số liệu hoạt động, thông tin liên quan để phục vụ kiểm kê khí nhà kính giai đoạn 2022-2023.

Cuối tháng 11/2023, Công ty đã được Tổ chức BSI thực hiện hoàn thành quá trình kiểm tra xác nhận Báo cáo kiểm kê khí nhà kính tại Khu liên hợp, đáp ứng các yêu cầu và đủ điều kiện xác nhận và công bố Báo cáo Kiểm kê khí nhà kính cho Doanh nghiệp theo yêu cầu của Tiêu chuẩn ISO 14064-1:2018.

Công ty cũng đã hoàn thành quá trình Kiểm kê xác nhận theo ISO 14067: 2018 – Định lượng dấu vết carbon cho các dòng sản phẩm của Khu Liên hợp vào cuối tháng 1/2024. Dự kiến trong tháng 4/2024, BSI sẽ ban hành xác nhận Báo cáo Dấu vết Carbon trên Sản phẩm theo ISO 14067:2018 cho các dòng sản phẩm của Hòa Phát.



PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM MỚI

Sản phẩm của Tập đoàn Hòa Phát hiện đã khẳng định vị thế vững chắc tại thị trường Việt Nam và được xuất khẩu tới hàng chục quốc gia, vùng lãnh thổ khắp năm châu. Để đáp ứng nhu cầu ngày càng đa dạng của thị trường, Hòa Phát luôn coi trọng phát triển sản phẩm mới, không ngừng nâng cao chất lượng theo các tiêu chuẩn khắt khe nhất.

ĐẨY MẠNH NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN CÁC MÁC THÉP CHẤT LƯỢNG CAO

Theo định hướng của lãnh đạo Tập đoàn, Hòa Phát đã đẩy mạnh đầu tư chiều sâu, nghiên cứu phát triển sản xuất các dòng thép chất lượng cao, đặc biệt là các dòng thép kỹ thuật khó như thép cuộn làm tánh lốp ô tô, cáp thép (thang máy, cầu...) phục vụ nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu.

Theo đó, hai khu liên hợp của Hòa Phát tại Dung Quất và Hải Dương đã cung ứng hàng loạt các mác chất lượng cao khác nhau cho đối tác, khách hàng bao gồm: 30MnSi, SWRH82B, SWRH62A, SWRH72A, SWRH82A, SWRH82ACr, DBIC B500B, SWRY11, ER70S-6...

Các mác thép này được sản xuất theo tiêu chuẩn: GB/T24587-2009, JIS G 3506 -2017, JIS G 3503-2006, AWSAS5.18/A5.18M-2005, GB24587-2009, BS4449, đảm bảo các yêu cầu khắt khe về chất lượng trong quá trình nấu luyện, tinh luyện, đúc thép. Toàn bộ quá trình sản xuất thép từ đầu vào đến đầu ra đều được các kỹ sư công nghệ của Hòa Phát kiểm soát nghiêm ngặt.

Thép chất lượng cao của Hòa Phát là nguyên liệu để sản xuất ra các sản phẩm: Thanh thép, cáp thép dự ứng lực; làm tánh lốp ô tô, cáp thang máy, lõi que hàn, dây hàn... Ngoài ra, Tập đoàn còn sản xuất những chủng loại đặc thù khác như thép làm vỏ container, gốp phần đa dạng hóa hệ sinh thái các sản phẩm thép chất lượng cao của Hòa Phát.

Cụ thể, khi sản xuất các mác thép làm tánh lốp ô tô, độ sạch của thép là vấn đề trọng yếu vì đây là thép các bon cao có tính chất đặc thù. Để tạo ra được thép lòng tinh khiết, phải lựa chọn nguyên liệu kỹ càng, việc nấu luyện, đúc thép loại bỏ gần như hoàn toàn tạp chất và chống tái oxy hóa trong toàn bộ quá trình sản xuất.

Việc sản xuất thành công sản phẩm thép cuộn chất lượng cao làm tánh lốp xe ô tô đã khẳng định sự ưu việt của hệ thống dây chuyền công nghệ của Thép Hòa Phát. Đội ngũ kỹ thuật của Công ty đã làm chủ tốt công nghệ để cho ra đời những sản phẩm khó, có chất lượng cao. Trên thế giới chỉ có một số công ty lớn đầu ngành có thể sản xuất được mặt hàng này. Trong năm, bên cạnh các dòng trước đây, Hòa Phát đã thử nghiệm sản xuất thép cuộn chất lượng cao làm tánh lốp cho các xe cỡ lớn.

Với thép thanh vằn đóng cuộn (DBIC), mác B500B, đây là loại thép xây dựng làm cốt bê tông cho các siêu công trình, được làm ở dạng cuộn để thuận tiện trong việc vận chuyển. Để đạt được chứng nhận tiêu chuẩn BS4449 của Anh Quốc, quy trình sản xuất các sản phẩm thép DBIC phải thực hiện rất nghiêm ngặt và đáp ứng điều kiện thử mồi trên 5 triệu chu kỳ. Ngoài ra, công đoạn sản xuất gang lỏng phải đảm bảo chất lượng tốt nhất, các tạp chất P (phốt pho), S (lưu huỳnh) đều rất thấp. Thép DBIC rất khó sản xuất ở dạng cuộn, đòi hỏi kiểm soát nhiệt và làm nguội ở khâu cán rất chặt chẽ.

Cho đến thời điểm hiện tại, Hòa Phát là doanh nghiệp Việt Nam duy nhất sản xuất được thép DBIC B500B. Ngay khi sản xuất thành công và được cấp chứng nhận BS4449 của Anh, sản phẩm đã được xuất sang thị trường Singapore và được nhiều đối tác nước ngoài quan tâm.



HRC CỦA HÒA PHÁT ĐƯỢC CẤP CE MARKING

Với công suất hiện tại 3 triệu tấn/năm, Tập đoàn Hòa Phát là doanh nghiệp Việt Nam duy nhất sản xuất được thép cuộn cán nóng (HRC). Sản phẩm đáp ứng hàng loạt các tiêu chuẩn khắt khe của Việt Nam và thế giới như: JIS, MS, SAE, BS EN... Giữa năm 2023, HRC của Hòa Phát được cấp CE Marking – chứng nhận chất lượng được coi là "giấy thông hành" khi xuất sang châu Âu.

Thép cuộn cán nóng được sản xuất trên dây chuyền luyện, đúc cán liên tục hiện đại tại Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất. Dây chuyền công nghệ do Tập đoàn Danieli (Italy) cung cấp. Sau hơn 3 năm vận hành, các kỹ sư của Công ty đã làm chủ hoàn toàn công nghệ sản xuất, tạo ra nhiều dòng sản phẩm, mắc thép khác nhau, phục vụ nhu cầu thị trường trong và ngoài nước.

Thép Hòa Phát Dung Quất đã đăng ký và được cấp chứng nhận CE Marking cho các sản phẩm thép HRC S235JR, S275JR, S355JR, ứng dụng để sản xuất kết cấu thép. Để được cấp chứng chỉ CE Marking, hệ thống và quy trình sản xuất cần phải đáp ứng tốt theo tiêu chuẩn EN10025-1:2004, đồng thời các chỉ tiêu sản phẩm như thành phần hóa học, giới hạn bền, giới hạn chảy, giãn dài, kích thước hình học phải đạt theo tiêu chuẩn EN10025-2. Đặc biệt, với các sản phẩm HRC có độ dày lớn hơn hoặc bằng 6mm yêu cầu độ bền và dai va đập phải đạt tối thiểu 27J (Joule).

Ngoài các tiêu chí về sản phẩm, CE còn yêu cầu áp dụng FPC (Factory Production Control) trong quản lý sản xuất, bao gồm các quy trình kiểm soát nguyên liệu đầu vào, quản lý sản xuất, kiểm tra công đoạn, kiểm tra thành phẩm, lưu kho, vận chuyển sản phẩm, các quy trình liên quan đến cung cấp sản phẩm tới khách hàng.

Thỏa mãn các tiêu chí khắt khe, nghiêm ngặt của CE, từ tháng 6/2023, HRC của Hòa Phát đã được cấp giấy chứng nhận CE Marking. Đây là chứng nhận quan trọng, khẳng định chất lượng sản phẩm của Tập đoàn, tạo điều kiện đầy mạnh mẽ xuất khẩu, đa dạng hóa thị trường và kinh doanh.

HRC là sản phẩm nền tảng, nguyên liệu đầu vào cho nhiều ngành sản xuất công nghệ cao khác như sản xuất ô tô, đóng tàu, công nghiệp cơ khí chế tạo, đồ gia dụng, kết cấu thép, tôn mạ, ống thép, vỏ container,... Hòa Phát có dải sản phẩm HRC đa dạng với độ dày từ 1,2 đến 19mm, khổ rộng 700 -1650mm.

RA MẮT SẢN PHẨM MÁY GIẶT FUNIKI HOÀN TOÀN MỚI

Trong năm 2023, Công ty Điện lạnh Hòa Phát đã mở rộng danh mục sản phẩm của mình bằng dòng hàng mới: Máy giặt thương hiệu Funiki. Đây là bước tiến quan trọng, phản ánh nỗ lực không ngừng của Công ty trong việc đa dạng hóa sản phẩm và đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng. Với hai phiên bản máy giặt cửa trước và cửa trên, sản phẩm được thiết kế để phục vụ nhu cầu giặt giũ đa dạng của các hộ gia đình, với các mức khối lượng từ 8.5kg đến 12.5kg.

Các sản phẩm máy giặt của Hòa Phát không chỉ nhấn mạnh vào khả năng giặt sạch mà còn tập trung vào việc bảo vệ sức khỏe người dùng. Máy giặt cửa trước nổi bật với công nghệ Hygiene Care+, bao gồm tự động vệ sinh lồng giặt, trang bị đầu giũ phun tại cửa máy giặt giúp loại

bỏ căn bột giặt bám tại khu vực cánh cửa, và gioăng giặt kháng khuẩn để ngăn chặn vi khuẩn. Ngoài ra, khả năng giặt nước nóng lên đến 90 độ cùng 15 chu trình giặt đa dạng hỗ trợ loại bỏ vết bẩn cứng đầu, diệt khuẩn hiệu quả cũng như thuận tiện hơn cho người sử dụng. Động cơ Inverter BLDC giúp tiết kiệm điện năng và vận hành bền bỉ là một điểm cộng khác.

SERIES SẢN PHẨM ĐIỆN MÁY GIA DỤNG MANG TRIẾT LÝ "MẠNH MẼ - BỀN BỈ"

Chỉ trong 3 tháng cuối năm 2023, Điện máy gia dụng Hòa Phát liên tục phát triển các dòng sản phẩm điện gia dụng mới. Trong đó, lần đầu tiên nhiều thiết bị nhà bếp được ra mắt như: máy hút mùi, máy ép chậm, nồi cơm điện, nồi áp suất, ấm siêu tốc,... Các dòng sản phẩm chủ lực của thương hiệu cũng có nhiều cải tiến bổ sung chú trọng tính năng hỗ trợ sức khỏe gia đình: máy lọc nước 11 cấp lọc vượt trội, bộ 3 lõi thô đúc liền thay nhanh tiện lợi, cây nước nóng lạnh thế hệ mới tích hợp lõi lọc RO,...

Hướng tới mục tiêu "Sống khỏe an lành", máy lọc nước Hòa Phát được trang bị công nghệ lọc RO Filmtec hàng đầu từ Mỹ, đạt tiêu chuẩn quốc tế NSF/ANSI 58. Sản phẩm cung cấp nước uống sạch đạt chuẩn quốc gia, kết hợp công nghệ làm lạnh hiệu quả và thân thiện môi trường với Gas R600a, cùng thời gian bảo hành ấn tượng lên tới 36 tháng.

Bên cạnh đó, máy làm mát không khí của Hòa Phát phù hợp cho không gian mở, tiết kiệm điện và đa dạng về công suất, mẫu mã nhờ hệ thống khuôn nhựa đa dạng. Sản phẩm thiết bị bếp, bao gồm cả dòng sản phẩm mang thương hiệu Hòa Phát và Funiki, đều nhấn mạnh triết lý "Mạnh mẽ - Bền bỉ", mang lại trải nghiệm sản phẩm chất lượng cao và hiện đại với giá cả phải chăng.

Bếp điện từ Hòa Phát sử dụng công nghệ Inverter với mâm từ đồng nguyên chất giúp hoạt động hiệu quả, gia tăng tuổi thọ bếp và tiết kiệm điện. Máy hút mùi Funiki có công suất mạnh mẽ giúp hút khói nhanh, loại bỏ hoàn toàn các hạt bụi và hơi dầu mỡ, tích hợp bộ lọc than hoạt tính khử mùi và khử khuẩn hiệu quả. Máy rửa bát thương hiệu Hòa Phát có xuất xứ Thái Lan, tối ưu các tính năng như rửa sạch, sấy khô, tiết kiệm điện, nước, độ ồn thấp và được trang bị các công nghệ hiện đại như rửa đa vùng Dual Zone, sấy nhiệt Turbo... Sản phẩm được phân phối trên hệ thống đại lý khắp toàn quốc và các sàn thương mại điện tử.

SÁNG KIẾN CÀI TIẾN KỸ THUẬT GÓP PHẦN TIẾT KIỆM HÀNG TRĂM TỶ ĐỒNG

Đối với các nhà máy sản xuất, việc cải tiến kỹ thuật, cập nhật công nghệ mới cho các dây chuyền thiết bị luôn được Hòa Phát chú trọng thực hiện trên phạm vi toàn Tập đoàn. Trong năm qua, phong trào sáng kiến cải tiến tại các nhà máy diễn ra sôi nổi và mang lại những hiệu quả thiết thực.

THÉP HÒA PHÁT DUNG QUẤT LÀM LỢI TRÊN 360 TỶ ĐỒNG TỪ 20 SÁNG KIẾN CÀI TIẾN

Năm 2023, Thép Hòa Phát Dung Quất có 20 nội dung sáng kiến, cải tiến được triển khai với giá trị làm lợi trên 360 tỷ đồng.

Đối với công đoạn sau gang (luyện, đúc, cán thép), có 7 nội dung cải tiến cài tạo, thay thế nguyên liệu, đã tiết giảm chi phí sản xuất cho Công ty 269 tỷ đồng. Trong đó, hai cải tiến mang lại giá trị lớn nhất ở công đoạn luyện thép là chuyển đổi sử dụng dây bón, tiết giảm 110 tỷ đồng và sáng kiến thay đổi quy trình xử lý thép lỏng các mác khủ nhôm

tiết giảm hơn 60 tỷ đồng/năm.

Một số cải tiến quan trọng làm giảm tiêu hao nhiên liệu, mang lại lợi nhuận cũng như gián tiếp giảm phát thải như: Giảm 3,3kg than phun/tấn vê viên (lò vê viên), tiết kiệm chi phí gần 25 tỉ đồng/năm; Giảm 21,3kg than phun/tấn vôi (lò vôi quay), tiết kiệm chi phí hơn 26 tỉ đồng/năm; Giảm tiêu hao chất kết dính trong công đoạn vê viên gần 8kg/tấn vê viên, tiết kiệm chi phí gần 26 tỉ đồng/năm.

Ở công đoạn đúc phôi vuông, đề tài cài tạo đưa vào sử dụng bộ khuấy đảo điện tử tại máy đúc số 3 đã nâng cao tần số đúc đạt yêu cầu so với trước. Ngoài ra, việc cài tạo đưa vào sử dụng bộ kiểm soát dòng chảy thế hệ mới tại máy đúc 3 làm giảm 0,05% tiêu hao thép lỏng khi sản xuất các mác thép các bon cao, ổn định chất lượng phôi đúc.

Đúc tấm QSP có đề tài cài tạo thùng trung gian 2DAM góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm, ổn định thép lỏng trong thùng trung gian, hạn chế dao động. Việc kéo dài chu kỳ đúc thùng trung gian (TTG) lên 20 giờ tiết giảm chi phí cho Công ty xấp xỉ 100 tỷ đồng/năm. Nhà máy cán QSP còn cài tạo lắp thêm giá cán, máy tạo cuộn giúp cán được thép HRC chiều dày 1.5mm.

Máng cán thép dài, các đề tài tập trung vào nâng cao chất lượng sản

phẩm giúp bề mặt thép được cài thiện, tối ưu hóa quá trình sản xuất. Để phục vụ cho mục tiêu phát triển sản xuất thép chất lượng cao, các nội dung cải tiến còn đáp ứng sản xuất thương mại hàng thép cuộn ván DBIC góp phần sản xuất mác thép D8-D16 đạt 4.000 tấn/năm 2023, và tiết kiệm chi phí cho sản xuất thép thanh tròn phục vụ chế tạo bulong. Một số đề tài của Nhà máy cơ điện, Nhà máy chế tạo cơ khí và Phòng thiết bị cơ được Ban giám đốc Công ty công nhận và thưởng sáng kiến. Nổi bật là cải tiến mỏ đốt tháp xà ESP5 và mỏ đốt khí than lò cao; Nghiên cứu, sửa chữa, cải tiến mạch thủy lực, gia công các lá thép có độ kín cao của 04 đầu tàu ZTY480 chuyên vận chuyển gang lỏng, các sản phẩm thép,...

Công ty Thép Hòa Phát Dung Quất còn tìm kiếm, thử nghiệm các loại vật tư, nguyên liệu mới cho sản xuất ở tất cả các công đoạn. Việc này được triển khai nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, tối ưu chi phí sản xuất. Riêng khâu luyện thép, Công ty tự nghiên cứu tái sử dụng xi măng luyện làm chất tạo xi thay thế cho chất tạo xi nhập mua; Thay đổi sử dụng ferro giá rẻ nhưng vẫn đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật công nghệ.

Ngoài ra, Công ty đã nghiên cứu cải tiến, thay đổi quy trình tinh luyện và lựa chọn hệ xi măng luyện phù hợp nhằm cải thiện chất lượng thép lỏng, làm giảm tần suất tạp chất cũng như kích thước các tạp chất đối với mác thép chất lượng cao.

Theo thống kê, các nội dung cải tiến, cải tạo, sử dụng nguyên liệu mới thay thế trong khâu luyện thép đã giúp công ty tiết kiệm chi phí hàng trăm tỷ đồng/năm, đồng thời góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm phát thải ra môi trường.

THÉP HÒA PHÁT HẢI DƯƠNG VỚI 16 SÁNG KIẾN CÀI TIẾN HIỆU QUẢ

Với những phát hiện, cải tiến ngay trong thực tế sản xuất, CBNV của Thép Hòa Phát Hải Dương đã có nhiều sáng kiến hiệu quả giúp quá trình vận hành máy móc, thiết bị trơn tru, tăng sản lượng thép. Qua đó, tiết kiệm chi phí cho Công ty, khắc phục lỗi xảy ra khi hoạt động, nâng cao năng suất.



Có thể kể đến sáng kiến "Thiết kế chương trình điều khiển PLC để khắc phục lỗi động cơ sàn nguội gây sự cố chặt phôi" của Nhà máy Cán thép cùng sự hỗ trợ của Phòng Thiết bị điện.

Trong quá trình sản xuất, động cơ sàn nguội thường hay bị lỗi. Tần suất xảy ra trung bình 1 lần/tháng, dẫn đến số lượng phôi phế là 1 cây phôi/tháng, thời gian đình trệ mỗi lần xử lý kéo dài 1 giờ. Ngoài ra, khi động cơ lỗi dừng đột ngột gây hại động cơ và các thiết bị cơ khí.

Trước thực trạng này, Nhà máy Cán thép và Phòng Thiết bị điện đã thiết kế chương trình PLC điều khiển động cơ sàn nguội để khắc phục lỗi. Sau 5 tháng theo dõi từ tháng 2/2023 đến tháng 7/2023, Nhà máy không còn sự cố chặt phôi và đình trệ sản xuất do lỗi động cơ sàn nguội gây ra, giảm được phôi phế và thời gian đình trệ sản xuất.

Sáng kiến nâng cao tuổi thọ ống đồng của Nhà máy Luyện thép và Phòng Công nghệ đã loại bỏ sự cố gây đình trệ sản xuất, chất lượng phôi đúc không thay đổi trước và trong quá trình thử nghiệm. Đề tài làm lợi cho Công ty 1,86 tỷ đồng/năm.

Thép Hòa Phát Hải Dương cũng thực hiện thành công Phần mềm gửi số liệu vận hành từ Trạm 110kV (E8.12) tại Công ty về Trung tâm Điều độ Hệ thống điện miền Bắc (A1). Phần mềm giúp đọc số liệu từ thiết bị và gửi lên hệ thống của A1, đáp ứng được tính ổn định trong quá trình sử dụng và giám sát Datalogger.

Ngoài ra, một số đề tài đã góp phần tăng sản lượng thép như chuyển đổi kết nối cáp quang sang kết nối cáp đồng, cải tiến đường công nghệ cán sản phẩm D19- Phân xưởng cán 2, sáng kiến lắp bulong miệng lò thổi...

51 SÁNG KIẾN CẢI TIẾN TẠI ỐNG THÉP HÒA PHÁT ĐƯỢC KHEN THƯỞNG

Công ty Ống thép Hòa Phát vừa tổ chức trao thưởng cho các bộ phận, cá nhân có thành tích trong sáng kiến cải tiến kỹ thuật tại Nhà máy Ống thép Hưng Yên. Tổng cộng 19 đề tài của các tập thể, cá nhân được khen thưởng trong dịp này...

Nhiều sáng kiến cải tiến nhằm tăng năng suất lao động và sản lượng, tiết kiệm tiêu hao trong sản xuất đã được áp dụng như: Thay đổi cách thức tổ chức sản xuất tại Xưởng uốn; sáng kiến "tăng tốc độ các máy uốn để tăng năng suất và sản lượng"...

Một số cải tiến của nhà máy tập trung vào các thiết kế kỹ thuật, cải tạo máy móc thiết bị bao gồm: Thay đổi phương pháp lắp căn dao PU để nâng chất lượng dài tôn; Thay đổi hình dạng, kích thước lõi ferit để nâng tốc độ máy và xử lý nạo đường hàn trong đối với chủng loại ống dày; Cải tiến máy mài trực cán để mài được độ bóng/nhám bề mặt, đáp ứng yêu cầu độ nhám trực tại từng vị trí giá cán.

Các đề tài khác hướng đến việc cải tiến, tăng tiện ích của thiết bị trong sản xuất như: "Nối dài dài tăng máy tiện vạn năng Hannya để gia công được các chi tiết có độ dài 1.700mm; Cải tiến cụm nhà liệu máy uốn 11 để sản xuất hai chiều via mép dài tôn.

Công ty cũng xét duyệt khen thưởng các sáng kiến góp phần cải thiện môi trường: Chế tạo thêm ống lọc kẽm hạt thô, kẽm lá mảnh hệ thống thu hồi bụi kẽm; Thu hồi và tái sử dụng nước thải của máy lọc RO 2m3/h"....

Nhà máy Ống thép Hòa Phát Đà Nẵng đóng góp 13 sáng kiến cải tiến, trong đó có một số sáng kiến nổi bật như: Thay đổi sử dụng nhiên liệu khí than bằng nhiên liệu dầu DO để gia nhiệt bể kẽm dây chuyền mạ ống; Cải tiến phương pháp lắp encoder và quản lý in trên thân ống thép; Cải tiến máy đo độ cứng Mitutoyo lên dây chuyền mạ dài 2 đo độ cứng 100% cuộn tôn mạ kẽm, không phải cắt đôi cuộn.

Nhà máy Ống thép Hòa Phát Bình Dương có 19 cải tiến với nhiều đề tài nâng cao chất lượng sản phẩm. Với những giá trị thiết thực, hiệu quả cho sản xuất, sự ghi nhận kịp thời của Công ty đã góp phần tạo động lực cho CBCNV thêm hăng say lao động, tích cực đóng góp thêm nhiều sáng kiến cải tiến trong thời gian tới.

TÔN HÒA PHÁT – SÁNG KIẾN NHỎ, HIỆU QUẢ LỚN

Tại Công ty Tôn Hòa Phát, với 6 đề tài sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong năm 2023, ước tính số tiền làm lợi lên đến hàng tỷ đồng, góp phần giảm tiêu hao, tiết kiệm chi phí trong sản xuất.

Nổi bật là cải tiến hệ thống gia nhiệt bằng hơi nước cho khu vực rửa kiềm mạ 1, mạ 2, gia nhiệt bể tẩy axit khu tẩy gi. Đề tài được thực hiện đã giảm tiêu hao hơi nước cho các hệ thống tẩy gi, mạ từ 13-20%, giảm thời gian gia nhiệt, tiết kiệm lượng nước ngưng tái sử dụng cho dây chuyền sản xuất. Ước tính sáng kiến trên đem lại giá trị làm lợi cho nhà máy khoảng 5,9 tỷ đồng.

Việc điều chỉnh thông số cài đặt hợp lý cho hoạt động của xi lanh thủy lực đã giúp tuổi thọ các đường ống được cải thiện. Sáng kiến đã được áp dụng cho 6 trong 18 thiết bị chính tâm trên cả hai dây chuyền mạ, giảm đáng kể tiêu hao dầu thủy lực khi vận hành.

Cùng mục đích tiết kiệm chi phí trong sản xuất, đề tài "Cải tạo cột lọc cartridge trạm DEMI số 2" đã giảm nhân sự phục vụ thay thế lõi lọc từ 4 người xuống còn 2 người, tăng được thời hạn sử dụng màng lọc RO, đồng nhất kết cấu cọc lọc thô cho cả 2 trạm nên có thể lắp lắn, tạo điều kiện thuận lợi trong vận hành, sửa chữa. Một năm, đề tài này có thể tiết kiệm đến trên 1 tỷ đồng bao gồm chi phí cho thay thế màng lọc và giảm chi phí tiền nước trước đây bị lãng phí do không thu hồi được. Ngoài ra, một số sáng kiến của nhà máy tập trung vào cải tiến thiết bị, máy móc như: Hàn khóa mép dài tôn dày trên 2.0mm, giảm tiêu hao kim loại/xấu phế do lỗi thiết bị; Chế tạo đồ gá phục vụ đóng gói cuộn tôn xà băng đảm bảo an toàn vận hành; thay thế cáp thép bằng cáp xích để cầu thùng biên dây trong dây chuyền tẩy gi.

HOẠT ĐỘNG CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2023

Trong bối cảnh nền kinh tế đang có nhiều khó khăn & thách thức, Tập đoàn Hòa Phát đã nhanh chóng thích ứng và chủ động triển khai các hoạt động Chuyển đổi số (CDS) nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, tăng cường hiệu quả quản trị và tạo ra những giá trị mới cho khách hàng, đối tác và cộng đồng. Trong năm 2023, Tập đoàn Hòa Phát đã thực hiện nhiều dự án và hoạt động tiêu biểu trong lĩnh vực Chuyển đổi số.

TRIỂN KHAI CÁC DỰ ÁN CHUẨN HÓA QUY TRÌNH, SỐ HÓA TOÀN TẬP ĐOÀN

Là một trong những dự án trọng điểm của Tập đoàn Hòa Phát, Văn phòng điện tử được triển khai nhằm xây dựng một hệ thống quản lý công việc hiện đại, minh bạch và tiết kiệm thời gian, hướng tới văn phòng không giấy tờ.

Đầu tháng 7/2023, Ban dự án CDS phối hợp với đối tác đã cho ra đời Mobile App, hỗ trợ ban lãnh đạo Tập đoàn phê duyệt văn bản, quy trình nhanh chóng từ xa. Tính đến giữa tháng 12/2023, dự án Văn phòng điện tử (E-office) giai đoạn 1 đã hoàn tất triển khai tại 66 đơn vị trong Tập đoàn, với 4.926 người dùng. Gần 164.700 quy trình và 11.000 văn bản được xử lý trên hệ thống này.

Dự án đã nhận được những phản hồi tích cực từ cán bộ nhân viên toàn Tập Đoàn, giúp thuận tiện trong các quy trình hành chính, văn phòng, trình ký cũng như phê duyệt các yêu cầu trực tuyến. E-office giúp xử lý, phê duyệt và phát hành văn bản chính thức nhanh chóng và hiệu quả tới toàn bộ cán bộ nhân viên; Chuyển đổi các quy trình nghiệp vụ thủ công tại từng đơn vị sang định dạng kỹ thuật số, tăng cường khả năng phối hợp và trao đổi thông tin giữa các phòng ban.

Với quan điểm con người là tài sản lớn nhất, năm 2023 là một năm mà các dự án CDS liên quan đến nhân sự được triển khai mạnh mẽ và quyết liệt. Công tác chuẩn hóa quy trình và số hóa nhân sự được thực hiện đồng thời với sự phối hợp chặt chẽ của Ban nhân sự, Ban Công nghệ & Chuyển đổi số cùng các thành viên trong Ban dự án triển khai tại tất cả đơn vị thành viên. Hệ thống dự kiến được đưa vào vận hành chính thức vào Q1/2024.

Khi giai đoạn 1 của phần mềm nhân sự được đưa vào sử dụng, dự kiến



13 quy trình nhân sự sẽ được số hóa lên hệ thống phần mềm, hỗ trợ các đơn vị trong Tập đoàn quản lý nguồn nhân lực một cách khoa học và hiệu quả, nâng cao chất lượng dịch vụ nhân sự cho các nhân viên và lãnh đạo của Tập đoàn.

Một dự án CDS khác được triển khai trong năm vừa qua là Quản trị tinh gọn (Lean). Đây là phương pháp quản trị nhằm loại bỏ các hoạt động không tạo ra giá trị cho khách hàng, tối ưu hóa các quy trình sản xuất và kinh doanh, cải thiện chất lượng sản phẩm và dịch vụ, giảm thiểu lãng phí, nâng cao hiệu suất làm việc. Tập đoàn Hòa Phát đã bước đầu áp dụng Quản trị Lean cho mảng Điện máy Gia dụng.

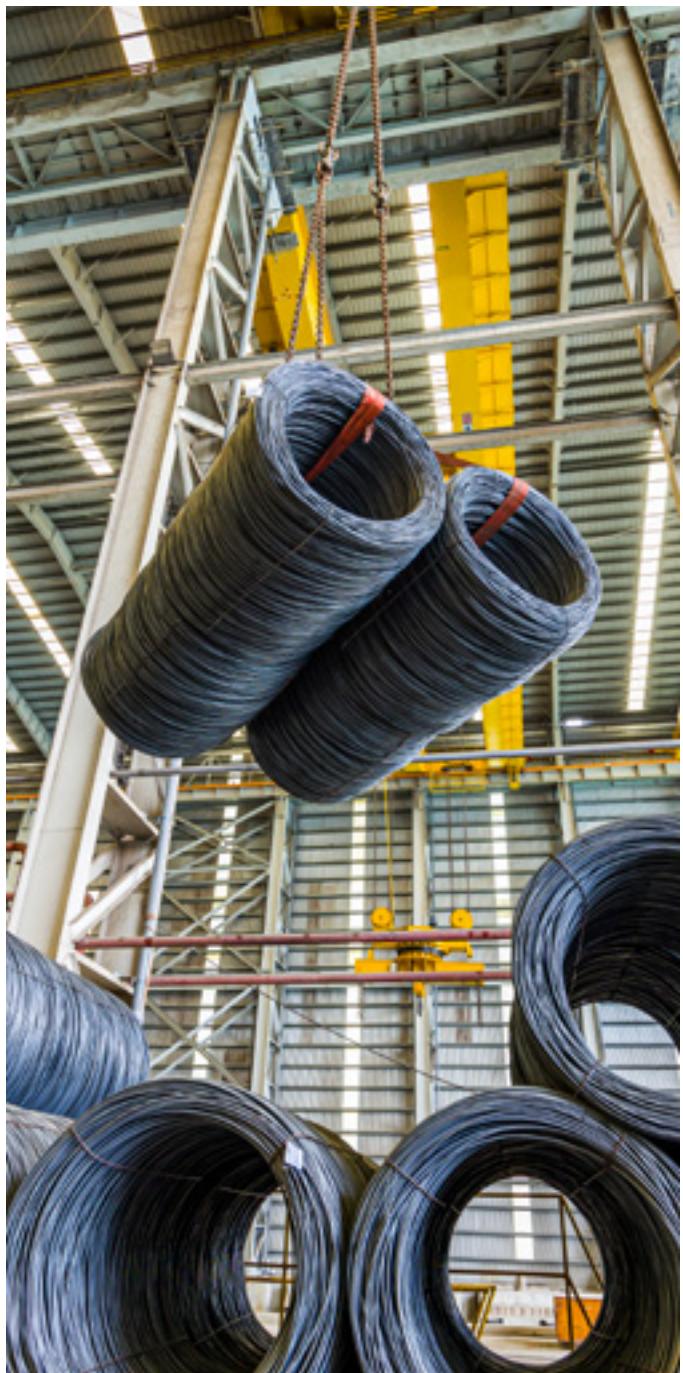
Sau quá trình khảo sát và phân tích, dự án đã chính thức triển khai vào tháng 10/2023. Mục tiêu chính của dự án là giúp Hòa Phát tăng năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng khả năng đáp ứng nhu cầu của khách hàng và thị trường. Dự kiến sau khi triển khai thành công tại Tổng Công ty Điện máy gia dụng, dự án sẽ tiếp tục được mở rộng cho các mảng kinh doanh khác trong Tập đoàn.

THÉP HÒA PHÁT DUNG QUẤT TỐI ƯU HÓA HOẠT ĐỘNG

Hòa Phát Dung Quất luôn là đơn vị tiên phong đi đầu trong các hoạt động Chuyển đổi số tại Tập đoàn Hòa Phát. Trong năm 2023, Hòa Phát Dung Quất thực hiện tối ưu hóa hoạt động tại nhiều khâu khác nhau.

Điển hình là các giải pháp:

- Bổ sung thêm quy trình quản lý kế hoạch tàu dài hạn lên hệ thống phần mềm Quản lý điều hành và Khai thác cảng. Việc bổ sung thêm quy trình mới lên hệ thống phần mềm giúp cho quản lý càng chủ động hơn trong việc điều tiết, quản lý và sắp xếp công cụ, tăng hiệu quả khai thác cảng bến.
- Hệ thống đào tạo trực tuyến E-learning sau hơn một năm triển khai đã thu được những hiệu quả tích cực. Tháng 8/2023, Hòa Phát Dung Quất đã bổ sung thêm tính năng kèm cặp chỉ dẫn lên hệ thống phần mềm. Trong thời gian tới, Công ty sẽ phát triển tiếp hệ thống trên nền tảng Mobile app, bổ sung các tính năng học, thi online, xem lịch sử học



tập, tự đánh giá, đồng thời phổ biến quy trình, hướng dẫn cách thức làm việc lên hệ thống phần mềm.

- Nâng cao hiệu quả việc quảng bá chất lượng dịch vụ của Cảng tổng hợp thông qua Website truyền thông được Ban Công nghệ thông tin Dung Quất phát triển. Nhờ đó, Bộ phận Cảng tổng hợp có thể dễ dàng thu thập ý kiến phản hồi từ khách hàng, nâng cao tính chuyên nghiệp, đồng thời có thể chia sẻ các tin tức về Công ty, nâng cao năng lực cạnh tranh trong lĩnh vực khai thác cảng.

- Khi dự án Dung Quất 2 được đẩy mạnh triển khai, số lượng nhà thầu ra - vào nhà máy vô cùng lớn. Để quản lý được thông tin nhà thầu một cách hiệu quả, tiết kiệm chi phí in ấn giấy tờ, không gian lưu trữ hồ sơ cũng như tiết kiệm thời gian xử lý và truy suất; đồng thời giúp nhà thầu đơn giản hóa các thủ tục đăng ký, Hòa Phát Dung Quất đã phát triển hệ thống Cổng thông tin điện tử. Đến cuối tháng 8/2023, các quy trình đăng ký gia hạn thẻ, cấp phát thẻ, đăng ký thẻ tạm của nhà thầu đã được thực hiện trên hệ thống phần mềm. Trong thời gian tới, quy trình đăng ký xe cơ động nhà thầu, đăng ký phương tiện, đăng ký cắt thẻ nhà thầu cũng sẽ được thực hiện trên hệ thống này.

- Việc thu thập dữ liệu, thông số vận hành của Nhà máy Luyện gang như thống số Silo, nạp điện, rải liệu, nước làm mát đã được tự động hóa thông qua hệ thống tích hợp dữ liệu. Điều này giúp giảm các sai sót trong quá trình ghi nhận bằng tay, cũng như khắc phục được tình trạng không thể truy suất dữ liệu theo yêu cầu của nhà máy.

ĐA DẠNG HOẠT ĐỘNG TRUYỀN THÔNG VÀ ĐÀO TẠO CHUYỂN ĐỔI SỐ

Trong quá trình Chuyển đổi số (CDS), Tập đoàn Hòa Phát đã thực hiện nhiều hoạt động truyền thông và đào tạo nhằm nâng cao nhận thức, kiến thức và kỹ năng của toàn thể cán bộ nhân viên về ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc. Một số hoạt động tiêu biểu có thể kể đến như sau:

- Xây dựng trang truyền thông nội bộ Chuyển đổi số: Đây là kênh thông tin chính thức của Tập đoàn Hòa Phát về các dự án, chương trình & hoạt động liên quan đến Chuyển đổi số. Trang truyền thông nội bộ CDS cung cấp cho cán bộ nhân viên các tin tức cập nhật, tài liệu hướng dẫn, câu hỏi thường gặp và ghi nhận phản hồi của người dùng. Tính đến hết năm 2023, trang tin đã thu hút hàng ngàn lượt theo dõi từ cán bộ nhân viên về các dự án CDS tại Tập đoàn.

- Đào tạo sử dụng Power BI trong Tập đoàn: Khóa đào tạo sử dụng Power BI cơ bản được tổ chức vào tháng 2/2023 đã thu hút gần 100 học viên tham gia đào tạo trực tiếp cùng 700 học viên tham gia trực tuyến trên Teams. Kết thúc khóa học, cán bộ nhân viên tham gia đã hiểu được quy trình, vai trò và các công cụ phương pháp phân tích dữ liệu ở mức độ cơ bản, có thể sử dụng Power BI để tổng hợp, làm sạch và biến đổi dữ liệu từ nhiều nguồn, xây dựng báo cáo tự động.

- Hoạt động chia sẻ về hành trình CDS của doanh nghiệp cùng ngành: Tata Steel là một trong những doanh nghiệp thép lớn nhất thế giới, đồng thời cũng là một trong những doanh nghiệp đi tiên phong trong CDS. Tập đoàn Hòa Phát đã có cơ hội giao lưu và học hỏi với Tata Steel về các kinh nghiệm, thách thức và bài học trong quá trình Chuyển đổi số. Các hoạt động chia sẻ bao gồm các buổi thuyết trình, thảo luận & dự kiến sẽ có những buổi tham quan, trải nghiệm trực tiếp các ứng dụng công nghệ trong năm 2024.

Nhờ các hoạt động truyền thông và đào tạo trên, Tập đoàn Hòa Phát đang dần tạo ra sự thay đổi tích cực trong nhận thức và hành động của cán bộ nhân viên về Chuyển đổi số. Tập đoàn Hòa Phát tin rằng CDS là con đường để phát triển bền vững và cạnh tranh trong kỷ nguyên 4.0.

TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI

Gắn sự hoạt động của mình với lợi ích Xã hội, Tập đoàn Hòa Phát triển khai nhiều chương trình hỗ trợ những hoàn cảnh kém may mắn, tập trung vào 4 nhóm chính: Y tế - Giáo dục - Giao thông và Cộng đồng. Năm 2023, Tập đoàn Hòa Phát đã dành hơn 30 tỷ đồng cho các hoạt động an sinh Xã hội như xây nhà tình nghĩa; kiên cố hóa công trình công ích, trường học; học bổng cho học sinh sinh viên, tặng quà cho người nghèo, tài trợ phẫu thuật cho trẻ em mắc bệnh tim bẩm sinh, hỗ trợ trẻ mồ côi...



NHỊP ĐẬP YÊU THƯƠNG – TÀI TRỢ PHẪU THUẬT CHO TRẺ EM NGHÈO MẮC BỆNH TIM BẨM SINH

Xuất phát từ mong muốn mang lại cho trẻ em Việt Nam một trái tim khỏe mạnh, chương trình “Nhịp đập yêu thương” của Hòa Phát chính thức được triển khai từ năm 2015 tới nay, cam kết tiếp tục duy trì trong tương lai. “Nhịp đập yêu thương” được xây dựng nhằm mục đích hỗ trợ chi phí phẫu thuật tim miễn phí cho trẻ em mắc bệnh tim bẩm sinh có hoàn cảnh khó khăn. Đây là chương trình được Tập đoàn Hòa Phát dành nhiều tâm huyết để thực hiện. Năm nay, 104 trái tim của các bệnh nhi có hoàn cảnh khó khăn đã được chữa lành thông qua chương trình “Nhịp đập yêu thương”. Đến thời điểm hiện tại, “Nhịp đập yêu thương” đã trở thành địa chỉ uy tín được bệnh nhân cũng như cán bộ phòng Công tác xã hội các bệnh viện lớn gửi gắm hy vọng.



CHẶNG ĐƯỜNG NỐI YÊU THƯƠNG: MẸ ĐỒ ĐẦU

Năm trong chuỗi hoạt động “Chặng đường nối yêu thương”, “Mẹ đỡ đầu” là chương trình được xây dựng nhằm hỗ trợ nuôi dưỡng trẻ mồ côi có hoàn cảnh khó khăn. Chương trình được Hòa Phát phối hợp thực hiện cùng Hội Liên hiệp Phụ nữ tại các địa phương.

Năm 2023, 186 trẻ em mồ côi tại các tỉnh Quảng Ngãi, Hải Dương, Thái Bình, Bắc Giang, Hòa Bình, Phú Thọ, Bình Phước đã được Hòa Phát tiếp nhận hỗ trợ với mức 500.000 đồng/em/tháng. Với cam kết thực hiện tối thiểu 5 năm, Hòa Phát mong muốn sẽ đồng hành và góp phần trở thành điểm tựa của các em trong hành trình bước tiếp tương lai.

Trong năm 2023, Tập đoàn Hòa Phát đã dành hơn 4 tỷ đồng cho chương trình nhịp đập yêu thương và mẹ đỡ đầu.

XUÂN YÊU THƯƠNG: NHỮNG CÁI TẾT TRỌN VẸN

Là hoạt động thường niên được Tập đoàn thực hiện trước thềm Tết nguyên đán, nhằm mang lại một cái Tết ấm áp, đủ đầy hơn cho các gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Chương trình “Xuân yêu thương” đã tặng quà Tết cho những hộ gia đình khó khăn, chính sách trên địa bàn có đặt nhà máy, trại chăn nuôi của Hòa Phát trên toàn quốc.

Trước thềm Xuân Giáp Thìn 2024, Hòa Phát đã trao gần 3.000 suất quà Tết cho người nghèo, hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn tại nhiều địa phương trên cả nước như: Quảng Ngãi, Bắc Giang, Phú Thọ, Thái Bình, Yên Bái, Hà Giang, Hòa Bình, Đà Nẵng, Đồng Nai, Bình Phước, TP. Hồ Chí Minh...

Mỗi suất quà trị giá 350 nghìn đồng, bao gồm 200 nghìn đồng tiền mặt, còn lại là bánh, kẹo, dầu ăn,...đã được CBNV Hòa Phát trao tận tay bà con. Tổng giá trị thực hiện hoạt động này là hơn 1 tỷ đồng.

“Xuân yêu thương - Tết vì người nghèo” là chương trình thường niên được Tập đoàn Hòa Phát triển khai trước thềm Tết Nguyên đán từ đầu những năm 2000. Chương trình nhằm phần nào giúp người nghèo, các đối tượng yếu thế tại các địa phương với đi khó khăn, đón Tết ấm áp, đủ đầy, tạo động lực để hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong năm mới, góp phần cùng các địa phương bảo đảm an sinh Xã hội. Hoạt động này thu hút CBCNV tham gia đông đảo với tinh thần “lá lành đùm lá rách”, sẻ chia với những hoàn cảnh khó khăn nhằm mang đến một cái Tết ấm áp nghĩa tình cho bà con.

Ngoài ra, Hòa Phát cũng ủng hộ 8 tỷ đồng xây dựng nhà ở cho hộ nghèo và nạn nhân chất độc da cam Tỉnh Hưng Yên; tài trợ 10 tỷ đồng xây dựng 200 căn nhà cho người nghèo, khó khăn tại Tỉnh Sóc Trăng; ủng hộ 100 triệu đồng gây quỹ khuyến học Khu Kinh tế Dung Quất nhằm ươm mầm tài năng trẻ, động viên, khuyến khích học sinh vượt khó, hiếu học là con em của người dân trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi.

Năm qua, Công ty Điện máy Gia dụng Hòa Phát và Công ty Thép Hòa Phát Hải Dương đã đến thăm và tặng máy lọc nước cùng trang bị bán trú cho trường Phổ thông Dân tộc Bán trú Tiểu học (PTDTBT TH) Châu Quế HẠ, Xã Châu Quế HẠ, Huyện Văn Yên, Tỉnh Yên BÁI.



**VỚI CAM KẾT DẪN ĐẦU VỀ CHẤT LƯỢNG,
HÒA PHÁT VƯƠN CAO TẦM VÓC MỚI**



PHẦN VII

BCTC HỢP NHẤT ĐÃ KIỂM TOÁN

1. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC
2. BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP
3. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT
4. BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH HỢP NHẤT
5. BÁO CÁO LUU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT
6. THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính Công ty mẹ năm 2023 đã kiểm toán được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ: www.hoaphat.com.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT - BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát ("Công ty") trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con (được gọi chung là "Tập đoàn") cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023.

Các thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc đã điều hành Công ty và Tập đoàn trong năm và tại ngày lập báo cáo này như sau:

Hội đồng Quản trị	Ông Trần Đình Long Ông Trần Tuấn Dương Ông Nguyễn Mạnh Tuấn Ông Doãn Gia Cường Ông Nguyễn Ngọc Quang Ông Hoàng Quang Việt Ông Nguyễn Việt Thắng	Chủ tịch Phó Chủ tịch Phó Chủ tịch Phó Chủ tịch Thành viên Thành viên Thành viên
Ban Giám đốc	Ông Nguyễn Việt Thắng Bà Nguyễn Thị Thảo Nguyên Bà Trần Thị Thu Hiền	Tổng Giám đốc Phó Tổng Giám đốc Phó Tổng Giám đốc

THÔNG TIN VỀ CÔNG TY

Công ty có tiền thân là Công ty Cổ phần Thép Hòa Phát được thành lập theo Luật Doanh nghiệp của Việt Nam và hoạt động theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh lần đầu số 0503000008 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hưng Yên cấp ngày 26 tháng 10 năm 2001. Theo Giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh thay đổi lần thứ 8 số 0503000008 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hưng Yên cấp ngày 9 tháng 1 năm 2007, Công ty Cổ phần Thép Hòa Phát đã chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát.

Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp của Công ty đã được điều chỉnh nhiều lần và lần điều chỉnh mới nhất là Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 0900189284 ngày 27 tháng 7 năm 2022. Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hưng Yên cấp.

Công ty có trụ sở đăng ký tại **Khu Công nghiệp Phố Nối A, Xã Giai Phạm, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam**.

Các công ty con của Công ty được trình bày tại Thuyết minh 1.4 trong báo cáo tài chính hợp nhất.



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT - BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (TIẾP THEO)

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH VÀ CỔ TỨC

Lợi nhuận thuần hợp nhất thuộc về các cổ đông của Công ty cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 là 6.835 tỷ VND (2022: 8.484 tỷ VND).

CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY KẾT THÚC KỲ KẾ TOÁN

Không có sự kiện trọng yếu nào xảy ra sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm cần phải điều chỉnh hay thuyết minh trong báo cáo tài chính hợp nhất.

ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN

Đơn vị kiểm toán của Công ty và Tập đoàn là Công ty TNHH KPMG.

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất để phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Trong quá trình lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Giám đốc Công ty cần phải:

- lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Tập đoàn có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất; và
- lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Tập đoàn sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán được lập và lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Tập đoàn, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Ban Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Tập đoàn và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Giám đốc Công ty cam kết với Hội đồng Quản trị và các Cổ đông của Công ty rằng Tập đoàn đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất.

PHÊ DUYỆT BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Chúng tôi phê duyệt báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 đính kèm. Báo cáo này đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT - BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (TIẾP THEO)

nhất cho năm kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Thay mặt và đại diện Ban Giám đốc.

Hưng Yên, ngày 21 tháng 3 năm 2024



Nguyễn Việt Thắng

Tổng Giám đốc

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

KÍNH GỬI CÁC CỔ ĐÔNG VÀ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm của **Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát ("Công ty")** và các công ty con, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất liên quan cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Giám đốc Công ty phê duyệt phát hành ngày 21 tháng 3 năm 2024, được trình bày từ trang 6 đến trang 64.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

TRÁCH NHIỆM CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Công ty và các công ty con cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

CÔNG TY TNHH KPMG

Việt Nam

BÁO CÁO KIỂM TOÁN SỐ: 22-02-00117-24-2



PHẠM THỊ THÙY LINH

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 3065-2019-007-1

Phó Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 21 tháng 3 năm 2024

PHAN MỸ LINH

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 3064-2019-007-1

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT TẠI NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023

Mẫu B 01 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2023 VND	1/1/2023 VND
TÀI SẢN				
TÀI SẢN NGẮN HẠN (100 = 110 + 120 + 130 + 140 + 150)	100		82.716.439.173.043	80.514.710.854.456
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	6	12.252.001.160.884	8.324.588.920.227
Tiền	111		3.771.595.160.884	3.458.049.733.104
Các khoản tương đương tiền	112		8.480.406.000.000	4.866.539.187.123
Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		22.177.303.502.481	26.268.246.676.354
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	7	22.177.303.502.481	26.268.246.676.354
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		10.702.136.439.996	9.892.869.502.309
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	8	5.999.539.831.497	2.958.587.125.337
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	9	2.583.940.446.585	5.366.254.068.739
Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	12	203.600.000.000	124.200.000.000
Phải thu ngắn hạn khác	136	10.1	1.961.601.875.298	1.482.978.249.031
Dự phòng các khoản phải thu ngắn hạn khó đòi	137		(46.628.415.158)	(41.074.336.139)
Tài sản thiếu chờ xử lý	139		82.701.774	1.924.395.341
Hàng tồn kho	140	11	34.504.487.406.261	34.491.111.096.123
Hàng tồn kho	141		34.628.367.844.950	35.727.277.739.296
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(123.880.438.689)	(1.236.166.643.173)
Tài sản ngắn hạn khác	150		3.080.510.663.421	1.537.894.659.443
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	17.1	330.834.978.197	320.077.470.557
Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		2.737.971.196.700	1.117.646.951.943
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	22	11.704.488.524	100.170.236.943

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT TẠI NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)

Mẫu B 01 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2023 VND	1/1/2023 VND
TÀI SẢN DÀI HẠN (200 = 210 + 220 + 230 + 240 + 250 + 260)	200		105.066.147.390.758	89.820.810.782.676
Các khoản phải thu dài hạn	210		1.880.922.130.348	894.484.456.379
Trả trước cho người bán dài hạn	212	9	1.004.491.555.731	-
Phải thu về cho vay dài hạn	215	12	95.351.026.613	101.693.561.714
Phải thu dài hạn khác	216	10.2	781.079.548.004	792.790.894.665
Tài sản cố định	220		71.998.370.737.871	70.832.915.657.865
Tài sản cố định hữu hình	221	13	71.787.251.586.301	70.199.153.681.536
Nguyên giá	222		106.923.132.503.430	98.976.369.133.844
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(35.135.880.917.129)	(28.777.215.452.308)
Tài sản cố định vô hình	227	14	211.119.151.570	633.761.976.329
Nguyên giá	228		357.031.331.749	744.538.077.973
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(145.912.180.179)	(110.776.101.644)
Bất động sản đầu tư	230	15	593.920.277.320	629.111.776.960
Nguyên giá	231		859.667.015.615	859.667.015.615
Giá trị hao mòn lũy kế	232		(265.746.738.295)	(230.555.238.655)
Tài sản dở dang dài hạn	240		26.098.929.377.501	13.363.274.912.355
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		46.356.652.469	28.953.988.212
Xây dựng cơ bản dở dang	242	16	26.052.572.725.032	13.334.320.924.143
Đầu tư tài chính dài hạn	250		40.000.000.000	700.000.000
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	700.000.000
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		40.000.000.000	-

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT TẠI NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)

Mẫu B 02 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2023 VND	1/1/2023 VND
Tài sản dài hạn khác	260		4.454.004.867.718	4.100.323.979.117
Chi phí trả trước dài hạn	261	17.2	4.215.007.972.679	3.929.243.956.403
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	18	163.087.876.347	83.071.062.718
Lợi thế thương mại	269	19	75.909.018.692	88.008.959.996
TỔNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		187.782.586.563.801	170.335.521.637.132

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT TẠI NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)

Mẫu B 02 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2023 VNĐ	1/1/2023 VNĐ
NGUỒN VỐN				
NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)	300		84.946.167.324.422	74.222.582.021.349
Nợ ngắn hạn	310		71.513.492.904.733	62.385.392.809.685
Phải trả người bán ngắn hạn	311	20	12.387.496.434.147	11.107.162.924.326
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	21	741.733.890.580	860.793.139.245
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	22	945.404.457.633	648.407.591.981
Phải trả người lao động	314		403.391.467.732	306.208.839.467
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	23.1	477.102.216.071	460.508.546.638
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		9.979.596.501	16.974.936.888
Phải trả ngắn hạn khác	319	24.1	182.970.590.524	418.512.269.668
Vay ngắn hạn	320	25.1	54.981.883.180.636	46.748.670.400.471
Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	26	8.054.106.025	5.198.833.687
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	27	1.375.476.964.884	1.812.955.327.314
Nợ dài hạn	330		13.432.674.419.689	11.837.189.211.664
Phải trả người bán dài hạn	331	20	2.324.285.289.468	-
Chi phí phải trả dài hạn	333	23.2	610.552.512.045	531.620.146.455
Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		174.647.128	4.109.316.288
Phải trả dài hạn khác	337	24.2	13.361.520.783	61.033.120.562
Vay dài hạn	338	25.2	10.399.119.292.481	11.151.651.204.402
Thuế thu nhập hoãn lại phải trảba	341		30.012.518.415	31.207.164.756
Dự phòng phải trả dài hạn	342	26	55.168.639.369	57.568.259.201
VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410)	400		102.836.419.239.379	96.112.939.615.783
Vốn chủ sở hữu	410	28	102.836.419.239.379	96.112.939.615.783
Vốn cổ phần	411	29	58.147.857.000.000	58.147.857.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		58.147.857.000.000	58.147.857.000.000
Thặng dư vốn cổ phần	412		3.211.560.416.270	3.211.560.416.270
Chênh lệch tỷ giá	417		-	(20.652.355.005)
Quỹ đầu tư phát triển	418		818.200.313.964	834.782.434.216

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này



**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT TẠI NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)**

Mẫu B 02 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2023 VND	1/1/2023 VND
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		40.593.031.662.654	33.833.829.973.987
- LNST chưa phân phối đến cuối năm trước	421a		33.796.166.741.483	25.350.319.419.956
- LNST năm nay	421b		6.796.864.921.171	8.483.510.554.031
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		65.769.846.491	105.562.146.315
TỔNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		187.782.586.563.801	170.335.521.637.132

Ngày 21 tháng 3 năm 2024

Người lập:



Trần Xuân Mai
Kế toán tổng hợp

Người duyệt:



Phạm Thị Kim Oanh
Kế toán trưởng



Nguyễn Việt Thắng
Tổng Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023

Mẫu B 02 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2023 VND	2022 VND
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	31	120.355.231.616.139	142.770.810.676.858
Các khoản giảm trừ doanh thu	02	31	1.402.203.722.485	1.361.536.216.226
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10	31	118.953.027.893.654	141.409.274.460.632
Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	11	32	106.015.187.198.082	124.645.848.221.080
Lợi nhuận gộp (20 = 10 - 11)	20		12.937.840.695.572	16.763.426.239.552
Doanh thu hoạt động tài chính	21	33	3.173.086.404.949	3.743.650.707.331
Chi phí tài chính	22	34	5.191.511.844.389	7.026.723.285.241
Trong đó: Chi phí đi vay	23		3.585.077.683.881	3.083.638.131.818
Phần lỗ trong công ty liên kết	24		-	(1.072.667.584)
Chi phí bán hàng	25	35	1.961.362.129.952	2.665.806.087.302
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	36	1.307.290.336.873	1.019.444.279.447
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) + 24 - (25 + 26)}	30		7.650.762.789.307	9.794.030.627.309
Thu nhập khác	31	37	771.973.465.495	872.024.724.926
Chi phí khác	32	38	630.007.511.629	743.114.224.951
Kết quả từ hoạt động khác (40 = 31 - 32)	40		141.965.953.866	128.910.499.975
Lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		7.792.728.743.173	9.922.941.127.284
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	40	1.073.551.888.059	1.001.020.240.086
(Lợi ích)/chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	40	(81.211.459.967)	477.491.832.682
Lợi nhuận sau thuế TNDN (mang sang trang sau) (60 = 50 - 51 - 52)	60		6.800.388.315.081	8.444.429.054.516



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)

Mẫu B 02 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2023 VND	2022 VND
Lợi nhuận sau thuế TNDN (mang từ trang trước sang) (60 = 50 - 51 - 52)	60		6.800.388.315.081	8.444.429.054.516
Phân bổ cho:				
Cổ đông của công ty mẹ	61		6.835.064.334.356	8.483.510.554.031
Cổ đông không kiểm soát	62		(34.676.019.275)	(39.081.499.515)
 Lãi cơ bản trên cổ phiếu	 70		 1.117	 1.452

Ngày 21 tháng 3 năm 2024

Người lập

MR

Trần Xuân Mai
Kế toán tổng hợp

Người duyệt

PL

Phạm Thị Kim Oanh
Kế toán trưởng



Nguyễn Việt Thắng
Tổng Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (PHƯƠNG PHÁP GIÁN TIẾP)

Mẫu B 03 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2023 VND	2022 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
Lợi nhuận trước thuế	01		7.792.728.743.173	9.922.941.127.284
Điều chỉnh cho các khoản				
Khấu hao và phân bổ	02		6.761.933.539.397	6.759.462.100.582
Phân bổ lợi thế thương mại	02		12.099.941.304	12.678.796.368
Các khoản dự phòng	03		(1.094.201.952.159)	1.010.922.330.886
Lỗ chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		291.243.752.578	333.983.153.559
Lãi từ hoạt động đầu tư	05		(1.927.836.792.719)	(1.832.298.259.730)
Chi phí đi vay	06		3.585.077.683.881	3.083.638.131.818
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08		15.421.044.915.455	19.291.327.380.767
Biến động các khoản phải thu	09		(5.601.896.103.470)	4.711.117.735.355
Biến động hàng tồn kho	10		1.026.315.216.371	8.023.194.725.141
Biến động các khoản phải trả và nợ phải trả khác	11		2.609.540.999.740	(14.666.409.808.394)
Biến động chi phí trả trước	12		(87.803.327.985)	2.624.176.162
			13.367.201.700.111	17.361.854.209.031
Tiền lãi vay đã trả	14		(3.647.295.875.670)	(3.061.103.919.849)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(559.992.514.733)	(1.246.302.085.368)
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(516.882.532.682)	(776.811.527.307)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		8.643.030.777.026	12.277.636.676.507
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
Tiền chi mua sắm, xây dựng tài sản cố định và tài sản dài hạn khác	21		(17.373.946.475.964)	(17.887.504.647.036)
Tiền thu từ thanh lý tài sản cố định và tài sản dài hạn khác	22		206.461.627.829	21.712.492.859

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023
(PHƯƠNG PHÁP GIÁN TIẾP - TIẾP THEO)**
Mẫu B 03 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2023 VND	2022 VND
Tiền chi mua các công cụ nợ của các đơn vị khác	23		(39.803.522.821.759)	(55.505.793.882.381)
Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của các đơn vị khác	24		43.279.753.995.632	47.412.529.370.171
Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác	26		-	6.672.170.842
Thanh lý công ty con (đã trừ đi số dư tiền của công ty con đã thanh lý)	26		(526.054.585.230)	-
Tiền thu lãi tiền gửi và cho vay	27		2.222.218.737.225	1.697.815.926.948
Mua công ty con (đã trừ đi số dư tiền của công ty con được mua)			-	(371.644.175.956)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(11.995.089.522.267)	(24.626.212.744.553)
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp từ cổ đông không kiểm soát	31		700.000.000	4.075.000.000
Tiền trả lại vốn góp cho các CSH	32		(2.343.640.000)	-
Tiền thu từ đi vay	33		127.232.900.840.872	135.250.023.212.840
Tiền trả nợ gốc vay	34		(119.947.631.065.468)	(134.770.628.364.289)
Tiền trả cổ tức	36		(8.013.794.632)	(2.261.459.543.241)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		7.275.612.340.772	(1.777.989.694.690)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20 + 30 + 40)	50		3.923.553.595.531	(14.126.565.762.736)
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	60		8.324.588.920.227	22.471.375.562.130
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá quy đổi ngoại tệ	61		3.858.645.126	(20.220.879.167)
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm (70 = 50 + 60 + 61)	70	6	12.252.001.160.884	8.324.588.920.227

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023
(PHƯƠNG PHÁP GIÁN TIẾP - TIẾP THEO)

Mẫu B 03 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

Ngày 21 tháng 3 năm 2024

Người lập:

Trần Xuân Mai
Kế toán tổng hợpPhạm Thị Kim Oanh
Kế toán trưởng

Người duyệt:

Nguyễn Việt Thắng
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm.

1. ĐƠN VỊ BÁO CÁO

1.1 **Hình thức sở hữu vốn**

Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát ("Công ty") là một công ty cổ phần được thành lập tại Việt Nam. Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 bao gồm Công ty và các công ty con (được gọi chung là "Tập đoàn") và các lợi ích của Tập đoàn trong các công ty liên kết.

1.2 **Hoạt động chính**

Các hoạt động chính của Tập đoàn là:

- Cho thuê văn phòng;
- Đầu tư tài chính;
- Đầu tư và xây dựng đồng bộ hạ tầng, kỹ thuật khu công nghiệp và khu đô thị;
- Sản xuất thùng, bể chứa và các dụng cụ chứa đựng bằng kim loại;
- Sản xuất các cấu kiện bằng kim loại;
- Thăm dò, khai thác khoáng sản;
- Dịch vụ cho thuê máy móc, thiết bị và phương tiện;
- Buôn bán ôtô, xe máy, thiết bị phụ tùng, ngành công nghiệp vận tải, khai thác mỏ và phương tiện vận tải;
- Sản xuất và kinh doanh các loại máy xây dựng và máy khai thác mỏ;
- Buôn bán đồ điện, điện tử, các thiết bị y tế và quang học;
- Sản xuất, kinh doanh, lắp ráp, lắp đặt, sửa chữa và bảo hành hàng điện, điện tử, điện lạnh, điện dân dụng và điều hòa không khí;
- Sản xuất và kinh doanh nguyên vật liệu và các sản phẩm nhựa plastic;
- Các hoạt động quảng cáo;
- Xây dựng công nghiệp và dân dụng;
- Khai thác cát, đá và sỏi;
- Sản xuất, kinh doanh và lắp ráp các sản phẩm nội thất và thiết bị xây dựng;
- Kinh doanh bất động sản (không bao gồm hoạt động tư vấn về giá đất);
- Tư vấn đầu tư trong và ngoài nước (không bao gồm tư vấn pháp luật);
- Sản xuất và mua bán kim loại màu các loại, phế liệu kim loại màu;

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

- Buôn bán và xuất nhập khẩu thép, vật tư thiết bị luyện và cán thép;
- Sản xuất cán kéo thép và sản xuất tôn lợp;
- Khai thác quặng kim loại;
- Mua bán kim loại, quặng kim loại và sắt thép phế liệu;
- Luyện gang thép, đúc gang và sắt, thép;
- Sản xuất ống thép không mạ và có mạ, ống inox;
- Sản xuất và kinh doanh các loại tôn mạ kẽm, tôn mạ màu và tôn mạ lạnh;
- Dịch vụ thể dục, thể thao (đào tạo, tổ chức thi đấu và chuyển giao vận động viên);
- Xây dựng, cho thuê sân tập và sân thi đấu thể thao;
- Ủy thác xuất – nhập khẩu;
- Chăn nuôi lợn;
- Chăn nuôi bò;
- Chăn nuôi gia cầm;
- Chăn nuôi khác;
- Hoạt động dịch vụ chăn nuôi;
- Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt;
- Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản;
- Sản xuất phân bón và hợp chất ní tơ;
- Buôn bán máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp;
- Vận tải hàng hóa ven biển, đường thủy nội địa và viễn dương; và
- Xuất, nhập khẩu, mua bán, phân phối hàng hóa không thuộc danh mục hàng hóa cấm kinh doanh theo quy định của Pháp luật.

1.3 Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Tập đoàn nằm trong phạm vi 12 tháng.

1.4 Cấu trúc Tập đoàn

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Tập đoàn có các công ty con sau:



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)
Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

STT	Công ty con	Hoạt động chính	Tỷ lệ lợi ích và quyền biểu quyết của Tập đoàn	
			31/12/2023	1/1/2023
1	Công ty CP Gang thép Hòa Phát (i)	Đầu tư, sản xuất, kinh doanh thép xây dựng và các hoạt động phụ trợ.	99,999%	99,998%
2	Công ty CP Sản phẩm thép Hòa Phát	Đầu tư, sản xuất, kinh doanh ống thép, tôn mạ màu và các hoạt động phụ trợ.	99,994%	99,994%
3	Công ty CP Phát triển Nông nghiệp Hòa Phát	Chăn nuôi gia súc, gia cầm; trồng trọt; các hoạt động dịch vụ trồng trọt, chăn nuôi, sau thu hoạch; sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản.	99,999%	99,999%
4	Công ty CP Phát triển Bất động sản Hòa Phát	Đầu tư, xây dựng, kinh doanh bất động sản và các hoạt động phụ trợ.	99,967%	99,967%
5	Công ty CP Điện máy Gia dụng Hòa Phát	Đầu tư, sản xuất, kinh doanh các sản phẩm điện máy – gia dụng.	99,900%	99,900%
6	Công ty CP Đầu tư Khoáng sản An Thông	Thăm dò, khai thác, tuyển luyện, chế biến, xuất nhập khẩu khoáng sản nói chung trong đó chủ yếu là quặng sắt.	99,958%	99,958%
7	Công ty CP Thép Hòa Phát Hải Dương	Sản xuất thép, gang, khai thác quặng sắt, khai thác và thu gom than non; bán buôn kim loại và quặng kim loại; và sản xuất, mua bán than cốc.	99,997%	99,997%
8	Công ty CP Thép Hòa Phát Dung Quất (i)	Sản xuất sắt, thép, gang, khai thác quặng sắt; bán buôn kim loại và quặng kim loại; sản xuất mua bán than cốc và các ngành nghề liên quan khác.	99,999%	99,998%
9	Công ty TNHH Thép Hòa Phát Hưng Yên	Sản xuất sắt, thép, gang; bán buôn kim loại và quặng kim loại.	99,999%	99,998%
10	Công ty CP Vận tải biển Hòa Phát	Vận tải hàng hóa ven biển, đường thủy nội địa và viễn dương.	99,519%	99,518%
11	Công ty CP Đầu tư nước ngoài Hòa Phát (trước đây là Công ty CP Khoáng sản Bắc Úc) (iv)	Khai thác quặng sắt, khai thác kim loại khác không chứa sắt, sản xuất kim loại màu và kim loại quý.	-	99,971%
12	Công ty TNHH Ống thép Hòa Phát	Sản xuất và kinh doanh thương mại ống thép.	99,969%	99,969%
13	Công ty TNHH Tôn Hòa Phát	Sản xuất và kinh doanh các loại tôn mạ kẽm, tôn mạ màu và tôn mạ lạnh.	99,994%	99,994%
14	Công ty TNHH Điện lạnh Hòa Phát	Sản xuất và kinh doanh thương mại sản phẩm điện lạnh.	99,734%	99,734%
15	Công ty TNHH Chế tạo Kim loại Hòa Phát	Sản xuất thiết bị xây dựng; kinh doanh thương mại máy móc và thiết bị xây dựng và khai thác khoáng sản loại nhỏ và vừa.	99,910%	99,910%
16	Công ty CP Sản xuất Container Hòa Phát	Sản xuất và kinh doanh Container.	99,794%	99,794%
17	Công ty TNHH Thương mại Hòa Phát	Chăn nuôi trâu, bò; hoạt động dịch vụ trồng trọt, chăn nuôi và sau thu hoạch.	99,916%	99,916%
18	Công ty CP Phát triển Chăn nuôi Hòa Phát	Chăn nuôi, cung cấp heo giống, heo thịt.	99,974%	99,974%
19	Công ty TNHH Thức ăn Chăn nuôi Hòa Phát Hưng Yên	Sản xuất, buôn bán thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản.	99,999%	99,999%
20	Công ty TNHH Gia cầm Hòa Phát	Chăn nuôi gia cầm.	99,999%	99,999%
21	Công ty CP Xây dựng và Phát triển Đô thị Hòa Phát	Xây dựng dân dụng; xây dựng công nghiệp, kinh doanh bất động sản thuộc quyền sở hữu hoặc đi thuê, cho thuê nhà, văn phòng; đầu tư và xây đồng bộ hạ tầng kỹ thuật.	99,936%	99,936%
22	Công ty CP Phát triển Bất động sản Hòa Phát Sài Gòn	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.	99,867%	99,867%
23	Công ty CP Phát triển Bất động sản	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.	99,930%	99,930%

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)
Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

STT	Công ty con	Hoạt động chính	Tỷ lệ lợi ích và quyền biểu quyết của Tập đoàn	
			31/12/2023	1/1/2023
	Hòa Phát Hà Nội			
24	Công ty TNHH Đầu tư phát triển Thành phố mới	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.	99,967%	99,967%
25	Công ty CP phát triển đô thị Hòa Phát Yên Mỹ	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê, kinh doanh bất động sản.	99,836%	99,867%
26	Công ty CP phát triển hạ tầng khu công nghiệp Đồng Phúc	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.	99,836%	99,867%
27	Công ty CP phát triển đô thị Hòa Phát Bắc Giang (iii)	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.	-	99,867%
28	Công ty CP Điện máy Gia dụng Hòa Phát Hà Nam	Đầu tư, sản xuất, kinh doanh các sản phẩm điện máy, gia dụng.	99,800%	99,800%
29	Công ty CP Điện lạnh Hòa Phát Phú Mỹ	Sản xuất tủ đông, tủ mát.	99,800%	99,800%
30	Công ty TNHH MTV Bình Vàng	Khai thác quặng sắt, khai thác kim loại khác không chứa sắt, sản xuất kim loại màu và kim loại quý, khai thác quặng kim loại quý hiếm.	99,959%	99,958%
31	Công ty CP Khoáng sản Hòa Phát Mitracos	Khai thác và sản xuất quặng sắt, bô xít và các kim loại quý hiếm; bán buôn kim loại và quặng kim loại.	98,379%	98,379%
32	Công ty CP Năng lượng Hòa Phát	Sản xuất và bán buôn than cốc, khai thác và thu gom than cúng; sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế; bán buôn kim loại và quặng kim loại; và buôn bán than luyện cốc và than các loại.	99,887%	99,887%
33	Công ty CP Hợp kim sắt Hòa Phát Dung Quất	Sản xuất sắt, thép, gang.	99,988%	99,988%
34	Công ty CP Ống thép Hòa Phát Dung Quất	Sản xuất sắt, thép, gang.	99,985%	99,985%
35	Công ty CP Tôn Hòa Phát Dung Quất	Sản xuất sắt, thép, gang.	99,988%	99,988%
36	Hoa Phat Trading International Pte Ltd.(iv)	Kinh doanh thương mại sắt, thép, gang.	-	99,998%
37	Công ty CP Cảng Tổng hợp Hòa Phát	Dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy.	99,998%	99,998%
38	Công ty TNHH Harmonia	Dịch vụ khách sạn.	99,998%	99,998%
39	Công ty TNHH MTV Hòa Phát Bình Định	Sản xuất sắt, thép, gang; bán buôn kim loại và quặng kim loại.	99,999%	99,998%
40	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Nhơn Trạch	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa; bốc xếp hàng hóa.	99,969%	99,968%
41	Dragon Resource Investment Pty Ltd. (iv)	Xuất, nhập khẩu, mua bán, phân phối hàng hóa; hoạt động vận tải, đại lý vận tải.	-	99,971%
42	Công ty TNHH Thép Cán nguội Hòa Phát	Sản xuất sản phẩm thép cán nguội.	99,969%	99,969%
43	Công ty TNHH MTV Ống thép Hòa Phát Bình Dương	Sản xuất và kinh doanh thương mại ống thép.	99,969%	99,969%
44	Công ty TNHH Ống thép Hòa Phát Đà Nẵng	Sản xuất và kinh doanh thương mại ống thép.	99,946%	99,946%
45	Công ty TNHH MTV Ống thép Hòa Phát Long An	Sản xuất và kinh doanh thương mại ống thép.	99,969%	99,969%

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)
Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

STT	Công ty con	Hoạt động chính	Tỷ lệ lợi ích và quyền biểu quyết của Tập đoàn	
			31/12/2023	1/1/2023
46	Công ty CP Sản phẩm thép Hòa Phát Long An	Sản xuất và kinh doanh thương mại ống thép.	99,959%	99,959%
47	Công ty TNHH Thép dây Hòa Phát	Sản xuất, kinh doanh các loại máy xây dựng và khai thác mỏ; sản xuất động cơ, tua bin.	99,910%	99,910%
48	Công ty TNHH Chế tạo Cơ khí Hòa Phát	Sửa chữa và sản xuất các sản phẩm cơ khí; dịch vụ cho thuê máy móc, thiết bị, phương tiện.	99,923%	99,864%
49	Công ty TNHH MTV Thép dự ứng lực Hòa Phát	Sản xuất sắt, thép, gang.	99,910%	99,910%
50	Công ty TNHH Phụ kiện Cơ khí Hòa Phát	Sản xuất phụ kiện cơ khí.	99,910%	99,910%
51	Công ty TNHH Phát triển Hạ tầng KCN Hòa Phát Hưng Yên	Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, kinh doanh bất động sản thuộc quyền sở hữu hoặc đi thuê, cho thuê nhà xưởng, văn phòng, đầu tư và xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, kinh doanh nước sạch, thu gom rác thải, khai thác, xử lý và cung cấp nước và nhà hàng.	99,936%	99,936%
52	Công ty TNHH Quản lý Khai thác Khu công nghiệp Hòa Mạc	Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, kinh doanh bất động sản thuộc quyền sở hữu hoặc đi thuê, cho thuê nhà xưởng, văn phòng, đầu tư và xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, kinh doanh nước sạch, thu gom rác thải, khai thác, xử lý và cung cấp nước.	99,936%	99,936%
53	Công ty CP Golden Gain Việt Nam	Kinh doanh bất động sản.	99,926%	99,926%
54	Công ty CP Xây dựng Long Việt	Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp.	99,736%	99,736%
55	Công ty CP Phát triển Đô thị mới Phú Thọ (ii)	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng đi thuê.	64,939%	-
56	Công ty TNHH Thức ăn chăn nuôi Hòa Phát Đồng Nai	Sản xuất và chế biến thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản.	99,999%	99,999%
57	Công ty TNHH Thức ăn chăn nuôi Hòa Phát Phú Thọ	Sản xuất thức ăn chăn nuôi.	99,999%	99,999%
58	Công ty TNHH Chăn nuôi Hòa Phát Quảng Bình	Chăn nuôi gia súc, gia cầm; hoạt động dịch vụ trồng trọt.	72,659%	72,659%
59	Công ty TNHH Chăn nuôi Việt Hùng	Chăn nuôi gia súc, gia cầm; hoạt động dịch vụ trồng trọt.	99,916%	99,916%
60	Công ty TNHH Chăn nuôi Đồng Phát	Chăn nuôi gia súc, gia cầm; hoạt động dịch vụ trồng trọt.	99,916%	99,916%
61	Dragon Trading and Investment Pty Ltd. (iv)	Xuất, nhập khẩu, mua bán, phân phối gia súc, gia cầm, sản phẩm nông nghiệp khác, quặng, than, sắt thép.	-	99,916%
62	Công ty TNHH MTV Gia cầm Hòa Phát Đồng Nai	Chăn nuôi gia cầm, chăn nuôi khác.	99,916%	99,916%
63	Công ty TNHH Chăn nuôi Thái Thụy	Chăn nuôi lợn, chăn nuôi gia cầm, chăn nuôi khác.	99,974%	99,974%
64	Công ty TNHH Chăn nuôi Lạc Thủy	Chăn nuôi gia cầm, chăn nuôi khác.	99,974%	99,974%
65	Công ty TNHH MTV Chăn nuôi Hòa Yên	Chăn nuôi lợn, chăn nuôi khác.	99,974%	99,974%
66	Công ty TNHH Chăn nuôi Sơn Động	Chăn nuôi lợn, chăn nuôi gia cầm, chăn nuôi khác.	99,974%	99,974%
67	Công ty TNHH Chăn nuôi Hòa Phước	Chăn nuôi heo giống và heo thịt.	99,972%	99,972%
68	Công ty TNHH MTV Gia cầm Hòa Phát Phú Thọ	Chăn nuôi gia cầm, chăn nuôi khác.	99,999%	99,999%

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)
Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

STT	Công ty con	Hoạt động chính	Tỷ lệ lợi ích và quyền biểu quyết của Tập đoàn	
			31/12/2023	1/1/2023
69	Công ty Cổ phần Thương mại và sản xuất Châu Đức (ii)	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác.	99,817%	-
70	Công ty CP Đầu tư và Dịch vụ Hà Nội	Hoạt động thể thao, giải trí, tennis, cầu lông, bida, bơi, thể dục thể hình, games, bất động sản.	95,197%	95,197%
71	Công ty CP Vận tải và Dịch vụ Thương mại Hà Nội	Vận tải hàng hóa bằng ô tô, vận tải khách liên tỉnh bằng ô tô, sửa chữa máy móc, thiết bị, dịch vụ lữ hành nội địa, đại lý kinh doanh xăng dầu, dịch vụ đại lý vận tải và dịch vụ trông giữ xe ô tô, văn phòng, kho bãi và bất động sản.	99,826%	99,826%
72	Northern Territory Iron Ore Pty Ltd (iv)	Thăm dò, khai thác khoáng sản.	-	99,971%
73	Công ty CP Phát triển đô thị Mỹ Hào	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.	99,826%	99,826%
74	Công ty TNHH Kinh doanh Dịch vụ Bảo vệ Hà Nội	Dịch vụ bảo vệ.	95,197%	95,197%

(i) Ngày 15 tháng 6 năm 2023, Hội đồng Quản trị Công ty đã thông qua nghị quyết tăng vốn góp 6.500.000.000.000 VND vào Công ty CP Gang thép Hòa Phát. Trong năm 2023, Công ty đã góp đủ tổng vốn bổ sung đã cam kết.

(ii) Đây là công ty con mới thành lập trong năm.

(iii) Đây là công ty đã giải thể trong năm.

(iv) Các công ty con thanh lý trong năm.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, các công ty con của Tập đoàn đều được thành lập tại Việt Nam.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Tập đoàn có 28,951 nhân viên (1/1/2023: 28.535 nhân viên).

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

2. CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH

2.1 **Tuyên bố về tuân thủ**

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2.2 **Cơ sở đo lường**

Báo cáo tài chính hợp nhất, trừ báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất, được lập trên cơ sở dồn tích theo nguyên tắc giá gốc. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất được lập theo phương pháp gián tiếp.

2.3 **Kỳ kế toán năm**

Kỳ kế toán năm của Tập đoàn là từ ngày 1 tháng 1 đến ngày 31 tháng 12.

2.4 **Đơn vị tiền tệ kế toán**

Đơn vị tiền tệ kế toán của Tập đoàn là Đồng Việt Nam ("VND"), cũng là đơn vị tiền tệ được sử dụng cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất này.

3. TÓM TẮT NHỮNG CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

Sau đây là những chính sách kế toán chủ yếu được Tập đoàn áp dụng trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất này.

3.1 **Cơ sở hợp nhất**

(a) **Công ty con**

Công ty con là các đơn vị chịu sự kiểm soát của Tập đoàn. Báo cáo tài chính của công ty con được hợp nhất trong báo cáo tài chính hợp nhất kể từ ngày kiểm soát bắt đầu có hiệu lực cho tới ngày quyền kiểm soát chấm dứt.

(b) **Lợi ích cổ đông không kiểm soát**

Lợi ích cổ đông không kiểm soát được xác định theo tỷ lệ phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát trong tài sản thuần của đơn vị bị mua lại tại ngày mua.

Việc thoái vốn của Tập đoàn trong công ty con mà không dẫn đến mất quyền kiểm soát được kế toán tương tự như các giao dịch vốn chủ sở hữu. Chênh lệch giữa giá trị thay đổi phần sở hữu của Tập đoàn trong tài sản thuần của công ty con và số thu hoặc chi từ việc thoái vốn tại công ty con được ghi nhận vào lợi nhuận sau thuế chưa phân phối thuộc vốn chủ sở hữu.

(c) **Mất quyền kiểm soát**

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

Khi mất quyền kiểm soát tại một công ty con, Tập đoàn dừng ghi nhận tài sản và nợ phải trả của công ty con cũng như lợi ích cổ đông không kiểm soát và các cấu phần vốn chủ sở hữu khác. Lãi hoặc lỗ phát sinh từ sự kiện này được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất. Sau khi thoái vốn phần lợi ích còn lại trong công ty con trước đó (nếu có) được ghi nhận theo giá trị ghi sổ còn lại của khoản đầu tư trên báo cáo tài chính hợp nhất của công ty mẹ, sau khi được điều chỉnh theo tỷ lệ tương ứng cho những thay đổi trong vốn chủ sở hữu kể từ ngày mua nếu Tập đoàn vẫn còn ảnh hưởng đáng kể trong đơn vị nhận đầu tư, hoặc trình bày theo giá gốc của khoản đầu tư còn lại nếu không còn ảnh hưởng đáng kể.

(d) Các giao dịch được loại trừ khi hợp nhất

Các số dư và giao dịch trong nội bộ Tập đoàn và các khoản thu nhập và chi phí chưa thực hiện từ các giao dịch nội bộ được loại trừ khi lập báo cáo tài chính hợp nhất.

(e) Hợp nhất kinh doanh

Hợp nhất kinh doanh được hạch toán theo phương pháp mua tại ngày mua, là ngày mà quyền kiểm soát được chuyển giao cho Tập đoàn. Sự kiểm soát tồn tại khi Tập đoàn có quyền chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của đơn vị nhằm thu được lợi ích kinh tế từ các hoạt động của đơn vị đó. Khi đánh giá quyền kiểm soát, Tập đoàn phải xem xét quyền bỏ phiếu tiềm năng có thể thực hiện được tại thời điểm hiện tại.

Giá phí hợp nhất kinh doanh (giá phí mua) gồm tổng của giá trị hợp lý, tại ngày trao đổi, của các tài sản đem trao đổi, các khoản nợ phải trả đã phát sinh hoặc đã thừa nhận, các công cụ vốn do bên mua phát hành để đổi lấy quyền kiểm soát bên bị mua và các chi phí liên quan trực tiếp đến việc hợp nhất kinh doanh. Các chi phí giao dịch, ngoại trừ các chi phí liên quan đến việc phát hành công cụ nợ hoặc chứng khoán vốn của Tập đoàn liên quan đến việc hợp nhất kinh doanh, bao gồm các chi phí liên quan trực tiếp đến việc hợp nhất kinh doanh, như chi phí trả cho tư vấn tài chính, tư vấn pháp lý, thẩm định viên về giá và các nhà tư vấn liên quan đến hợp nhất kinh doanh. Các chi phí giao dịch này được tính vào giá phí hợp nhất kinh doanh. Các chi phí quản lý chung và các chi phí khác không liên quan trực tiếp đến giao dịch hợp nhất kinh doanh cụ thể đang được ghi nhận thì không được tính vào chi phí mua, mà được ghi nhận là chi phí phát sinh trong năm.

Các tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và các khoản nợ tiềm tàng phải gánh chịu trong hợp nhất kinh doanh được ghi nhận theo giá trị hợp lý tại ngày mua. Nếu việc kế toán ban đầu đối với giao dịch hợp nhất kinh doanh chưa hoàn thành trước thời điểm cuối kỳ kế toán mà giao dịch hợp nhất kinh doanh diễn ra do giá trị hợp lý của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được hoặc nợ tiềm tàng của bên bị mua hoặc giá phí hợp nhất kinh doanh chỉ được xác định tạm thời, Tập đoàn sẽ kế toán giao dịch hợp nhất kinh doanh theo các giá trị tạm thời đó. Trong vòng 12 tháng kể từ ngày mua (giai đoạn sử dụng giá trị tạm thời), Tập đoàn sẽ điều chỉnh hồi tố các giá trị tạm thời đã ghi nhận tại ngày mua.

Bất kỳ khoản lợi thế thương mại nào phát sinh thể hiện khoản chênh lệch giữa giá phí mua và lợi ích của Tập đoàn trong giá trị hợp lý thuần của các tài sản, nợ phải trả và nợ tiềm tàng của đơn vị bị mua được ghi nhận vào bảng cân đối kế toán hợp nhất, sau đó được phân bổ vào kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất (xem Thuyết minh 3.12). Khoản chênh lệch âm (lãi từ giao dịch mua giá rẻ) được ghi nhận vào báo cáo kết



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

quá hoạt động kinh doanh hợp nhất của năm hiện tại sau khi đã tiến hành soát xét lại nhằm đảm bảo việc xác định giá trị của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được, nợ tiềm tàng và việc xác định giá phí hợp nhất kinh doanh đã phản ánh phù hợp việc cân nhắc tất cả thông tin có tại ngày mua.

(f) Mua tài sản

Tại thời điểm mua, Tập đoàn sẽ xác định liệu việc mua công ty con có phải là giao dịch hợp nhất kinh doanh hay không. Việc mua công ty con không được coi là giao dịch hợp nhất kinh doanh nếu công ty con không có các hoạt động sản xuất kinh doanh gắn liền với tài sản được mua.

Nếu việc mua lại công ty con không phải là giao dịch hợp nhất kinh doanh, giao dịch đó được hạch toán như là một giao dịch mua một nhóm các tài sản và nợ phải trả. Giá phí mua được phân bổ vào các tài sản và nợ phải trả có thể xác định riêng rẽ trong nhóm tài sản đó dựa trên giá trị hợp lý tương ứng tại ngày mua, và không có lợi thế thương mại được ghi nhận.

3.2 Ngoại tệ

(a) Các giao dịch bằng ngoại tệ

Các giao dịch bằng các đơn vị tiền khác VND trong năm được quy đổi sang VND theo tỷ giá xấp xỉ với tỷ giá thực tế tại ngày giao dịch.

Các khoản mục tài sản và nợ phải trả có gốc bằng đơn vị tiền tệ khác VND được quy đổi sang VND theo tỷ giá mua chuyển khoản (đối với các khoản mục tài sản) và tỷ giá bán chuyển khoản (đối với các khoản mục nợ phải trả) của ngân hàng thương mại nơi Công ty và các công ty con thường xuyên có giao dịch tại ngày kết thúc kỳ kế toán.

Tất cả các khoản chênh lệch tỷ giá được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

(b) Hoạt động ở nước ngoài

Các tài sản và nợ phải trả của các hoạt động ở nước ngoài, bao gồm lợi thế thương mại và các điều chỉnh giá trị hợp lý phát sinh trong quá trình mua, được quy đổi sang VND theo tỷ giá hối đoái tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm. Thu nhập và chi phí của các hoạt động ở nước ngoài được quy đổi sang VND theo tỷ giá hối đoái tại ngày giao dịch.

Các chênh lệch tỷ giá hối đoái phát sinh do việc quy đổi các hoạt động ở nước ngoài được ghi nhận vào khoản mục "Chênh lệch tỷ giá hối đoái" thuộc nguồn vốn chủ sở hữu trên bảng cân đối kế toán hợp nhất.

3.3 Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt, tiền đang chuyển và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có tính thanh khoản cao, có thể dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định, không có nhiều rủi ro về thay đổi giá trị và được sử dụng cho mục



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

dịch đáp ứng các cam kết chi tiền ngắn hạn hơn là cho mục đích đầu tư hay là các mục đích khác.

3.4 Các khoản đầu tư

(a) Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các khoản đầu tư mà Ban Giám đốc của Công ty và các công ty con dự định và có khả năng nắm giữ đến ngày đáo hạn. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn phản ánh tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn. Các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá gốc trừ đi dự phòng cho các khoản phải thu khó đòi.

(b) Đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác

Đầu tư vào các công cụ vốn chủ sở hữu của các đơn vị khác được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí mua có liên quan trực tiếp. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được xác định theo giá gốc trừ đi dự phòng giảm giá khoản đầu tư.

Dự phòng giảm giá đầu tư được lập khi đơn vị nhận đầu tư phát sinh lỗ dẫn đến Tập đoàn có khả năng mất vốn, trừ khi có bằng chứng rằng giá trị của khoản đầu tư không bị suy giảm. Dự phòng giảm giá đầu tư được hoàn nhập khi đơn vị nhận đầu tư sau đó tạo ra lợi nhuận để bù trừ cho các khoản lỗ đã được lập dự phòng trước kia. Khoản dự phòng chỉ được hoàn nhập trong phạm vi sao cho giá trị ghi sổ của khoản đầu tư không vượt quá giá trị ghi sổ của chúng khi giả định không có khoản dự phòng nào đã được ghi nhận.

3.5 Các khoản phải thu

Các khoản phải thu khách hàng và các khoản phải thu khác được phản ánh theo giá gốc trừ đi dự phòng phải thu khó đòi.

Dự phòng phải thu khó đòi được trích lập cho những khoản phải thu đã quá hạn thanh toán từ sáu tháng trở lên hoặc cho các khoản mà tại ngày kết thúc kỳ kế toán Tập đoàn dự kiến không có khả năng thu hồi. Tăng hoặc giảm số dư tài khoản dự phòng phải thu khó đòi được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất trong năm.

3.6 Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được phản ánh theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và bao gồm tất cả các chi phí phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại. Giá trị thuần có thể thực hiện được ước tính dựa vào giá bán của hàng tồn kho trừ đi các khoản chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và các chi phí ước tính để bán sản phẩm.

Dự phòng cho hàng tồn kho được trích lập cho phần giá trị dự kiến bị tổn thất do các khoản suy giảm trong giá trị (do giảm giá, hư hỏng, kém phẩm chất, lỗi thời...) có thể xảy ra đối với hàng tồn kho thuộc quyền sở hữu của Tập đoàn dựa trên bằng chứng hợp lý về sự suy giảm giá trị tại



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

ngày kết thúc kỳ kế toán. Số tăng hoặc giảm số dư tài khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho được ghi nhận vào giá vốn hàng bán trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất trong năm.

Hàng tồn kho được sản xuất và để bán

Đối với thành phẩm và sản phẩm sản xuất dở dang, giá gốc bao gồm nguyên vật liệu, chi phí nhân công trực tiếp và các chi phí sản xuất chung đã được phân bổ.

Tập đoàn áp dụng phương pháp kê khai thường xuyên để hạch toán hàng tồn kho.

Bất động sản xây dựng để bán trong tương lai

Giá gốc được tính theo phương pháp đích danh và bao gồm chi phí đất, chi phí xây dựng cơ sở hạ tầng, chi phí đèn bù và giải phóng mặt bằng, các chi phí trực tiếp khác và các chi phí sản xuất chung được phân bổ.

3.7 Tài sản cố định hữu hình

(a) Nguyên giá

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua, thuế nhập khẩu, các loại thuế mua hàng không hoàn lại và chi phí liên quan trực tiếp để đưa tài sản đến vị trí và trạng thái hoạt động cho mục đích sử dụng đã dự kiến. Các chi phí phát sinh sau khi tài sản cố định hữu hình đã được đưa vào hoạt động như chi phí sửa chữa và bảo dưỡng, ngoại trừ chi phí đại tu và sửa chữa lớn được ghi nhận vào chi phí trả trước dài hạn (Thuyết minh 3.11(b)), được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất trong năm mà chi phí phát sinh. Trong các trường hợp có thể chứng minh một cách rõ ràng rằng các khoản chi phí này làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai dự tính thu được từ việc sử dụng tài sản cố định hữu hình vượt trên mức hoạt động tiêu chuẩn theo như đánh giá ban đầu, thì các chi phí này được vốn hóa như một khoản nguyên giá tăng thêm của tài sản cố định hữu hình.

(b) Khấu hao

Khấu hao được tính theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của tài sản cố định hữu hình. Thời gian hữu dụng ước tính như sau:

- | | |
|--------------------------|------------|
| • nhà cửa | 5 – 50 năm |
| • máy móc và thiết bị | 1 – 25 năm |
| • phương tiện vận chuyển | 1 – 30 năm |
| • dụng cụ văn phòng | 2 – 12 năm |
| • vật nuôi | 3 – 5 năm |
| • tài sản cố định khác | 2 – 12 năm |

3.8 Tài sản cố định vô hình

(a) Quyền sử dụng đất

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

Quyền sử dụng đất được thể hiện theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá ban đầu của quyền sử dụng đất bao gồm giá mua và các chi phí liên quan trực tiếp tới việc có được quyền sử dụng đất. Đối với quyền sử dụng đất với thời hạn xác định, khấu hao được tính theo phương pháp đường thẳng trong vòng từ 10 đến 50 năm. Quyền sử dụng đất vô thời hạn không được khấu hao.

(b) Phần mềm máy vi tính

Giá mua phần mềm máy vi tính mới mà phần mềm này không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan thì được vốn hóa và hạch toán như tài sản cố định vô hình. Phần mềm máy vi tính được tính khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong thời gian từ 3 đến 8 năm.

3.9 Bất động sản đầu tư cho thuê

(a) Nguyên giá

Bất động sản đầu tư cho thuê được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá ban đầu của bất động sản đầu tư cho thuê bao gồm giá mua, chi phí quyền sử dụng đất, chi phí xây dựng và các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản đến điều kiện cần thiết để tài sản có thể hoạt động theo cách thức đã dự kiến bởi Ban Giám đốc. Các chi phí phát sinh sau khi bất động sản đầu tư cho thuê đã được đưa vào hoạt động như chi phí sửa chữa và bảo trì được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất trong năm mà các chi phí này phát sinh. Trong các trường hợp có thể chứng minh một cách rõ ràng rằng các khoản chi phí này làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai dự tính thu được từ việc sử dụng bất động sản đầu tư cho thuê vượt trên mức hoạt động tiêu chuẩn theo như đánh giá ban đầu, thì các chi phí này được vốn hóa như một khoản nguyên giá tăng thêm của bất động sản đầu tư cho thuê.

(b) Khấu hao

Khấu hao được tính theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của bất động sản đầu tư cho thuê. Thời gian hữu dụng ước tính như sau:

- nhà cửa 3 – 49 năm

Quyền sử dụng đất vô thời hạn không được khấu hao.

3.10 Xây dựng cơ bản dở dang

Xây dựng cơ bản dở dang phản ánh (i) các khoản chi phí xây dựng hoặc triển khai tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định vô hình và (ii) các khoản chi phí liên quan trực tiếp đến việc chăn nuôi lợn giống đang lớn và chưa sẵn sàng tạo ra sản phẩm. Tập đoàn không tính khấu hao cho xây dựng cơ bản dở dang trong quá trình xây dựng, lắp đặt và trong giai đoạn lợn giống chưa sẵn sàng tạo ra sản phẩm.

3.11 Chi phí trả trước dài hạn

(a) Công cụ và dụng cụ

Công cụ và dụng cụ bao gồm các tài sản Tập đoàn nắm giữ để sử dụng trong quá trình hoạt động kinh doanh bình thường, là những tư liệu lao



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

động không có đủ các tiêu chuẩn về giá trị và thời gian sử dụng quy định đối với tài sản cố định. Nguyên giá của công cụ và dụng cụ được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian tối đa là 3 năm.

(b) Chi phí đại tu, sửa chữa lớn

Chi phí đại tu, sửa chữa lớn tài sản bao gồm các chi phí chính phát sinh định kỳ trong thời gian sử dụng của tài sản. Các chi phí này được ghi nhận ban đầu theo nguyên giá và được phân bổ vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất trong thời gian từ 2 đến 3 năm.

(c) Chi phí đất trả trước

Chi phí đất trả trước bao gồm tiền thuê đất trả trước, kể cả các khoản liên quan đến đất thuê mà Tập đoàn đã nhận được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng không đủ điều kiện ghi nhận tài sản cố định vô hình theo các quy định hiện hành, và các chi phí phát sinh khác liên quan đến việc bảo đảm cho việc sử dụng đất thuê. Các chi phí này được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời hạn của hợp đồng thuê đất.

(d) Chi phí giải phóng mặt bằng

Chi phí giải phóng mặt bằng phản ánh chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng do Tập đoàn chi trả. Ngoại trừ chi phí đền bù giải phóng mặt bằng được ghi nhận theo chính sách kế toán tại Thuyết minh 3.6, các chi phí này được ghi nhận theo giá gốc và phân bổ theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời hạn thuê đất.

(e) Chi phí trước hoạt động

Chi phí trước hoạt động được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, ngoại trừ chi phí thành lập, chi phí đào tạo, quảng cáo phát sinh từ ngày thành lập cho tới ngày bắt đầu hoạt động. Các chi phí này được ghi nhận là chi phí trả trước dài hạn, được phản ánh theo nguyên giá và được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian tối đa là 3 năm.

3.12 Lợi thế thương mại

Lợi thế thương mại phát sinh trong việc mua lại công ty con. Lợi thế thương mại được xác định theo giá gốc trừ đi giá trị hao mòn lũy kế. Giá gốc của lợi thế thương mại là khoản chênh lệch giữa chi phí mua và lợi ích của Tập đoàn trong giá trị hợp lý thuần của các tài sản, nợ phải trả và nợ tiềm tàng của đơn vị bị mua. Khoản chênh lệch âm (lãi từ giao dịch mua giá rẻ) được ghi nhận ngay vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

Lợi thế thương mại phát sinh khi mua công ty con được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong vòng 10 năm. Giá trị ghi sổ của lợi thế thương mại phát sinh khi mua công ty con được ghi giảm xuống bằng giá trị có thể thu hồi khi Ban Giám đốc xác định khoản lợi thế thương mại không thể thu hồi toàn bộ.

3.13 Các khoản phải trả người bán và các khoản phải trả khác

Các khoản phải trả người bán và các khoản phải trả khác được thể hiện theo giá gốc.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

3.14 Dự phòng

Ngoại trừ những khoản dự phòng được trình bày ở các thuyết minh khác, một khoản dự phòng được ghi nhận nếu, do kết quả của một sự kiện trong quá khứ, Tập đoàn có nghĩa vụ pháp lý hiện tại hoặc liên đới có thể ước tính một cách đáng tin cậy và chắc chắn sẽ làm giảm sút các lợi ích kinh tế trong tương lai để thanh toán các khoản nợ phải trả do nghĩa vụ đó. Khoản dự phòng được xác định bằng cách chiết khấu dòng tiền dự kiến phải trả trong tương lai với tỷ lệ chiết khấu trước thuế phản ánh đánh giá của thị trường ở thời điểm hiện tại về giá trị thời gian của tiền và rủi ro cụ thể của khoản nợ đó.

Chi phí bảo hành

Khoản dự phòng về chi phí bảo hành liên quan chủ yếu tới hàng hóa đã bán ra và dịch vụ đã cung cấp trong năm. Khoản dự phòng được lập dựa trên ước tính xuất phát từ các dữ liệu thống kê lịch sử về chi phí bảo hành đã phát sinh liên quan tới các sản phẩm và dịch vụ tương tự.

3.15 Vốn cổ phần

(a) Cổ phiếu phổ thông

Cổ phiếu phổ thông được ghi nhận theo mệnh giá. Phần giá phát hành vượt trên mệnh giá được ghi vào thặng dư vốn cổ phần. Các chi phí phát sinh liên quan trực tiếp đến việc phát hành cổ phiếu, trừ đi ảnh hưởng thuế, được ghi giảm thặng dư vốn cổ phần.

3.16 Thuế

Thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên lợi nhuận hoặc lỗ hợp nhất của năm bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại. Thuế thu nhập doanh nghiệp được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất ngoại trừ trường hợp có các khoản thuế thu nhập liên quan đến các khoản mục được ghi nhận thẳng vào vốn chủ sở hữu, thì khi đó các khoản thuế thu nhập này cũng được ghi nhận thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế dự kiến phải nộp dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm, sử dụng các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm, và các khoản điều chỉnh thuế phải nộp liên quan đến những năm trước.

Thuế thu nhập hoãn lại được tính theo phương pháp bằng cân đối kế toán cho các chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ cho mục đích báo cáo tài chính và giá trị sử dụng cho mục đích tính thuế của các khoản mục tài sản và nợ phải trả. Giá trị của thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận dựa trên cách thức dự kiến thu hồi hoặc thanh toán giá trị ghi sổ của các khoản mục tài sản và nợ phải trả sử dụng các mức thuế suất có hiệu lực hoặc cơ bản có hiệu lực tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận trong phạm vi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để tài sản thuế thu nhập này



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

có thể sử dụng được. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại được ghi giảm trong phạm vi không còn chắc chắn là các lợi ích về thuế liên quan này sẽ sử dụng được.

3.17 Doanh thu và thu nhập khác

(a) Doanh thu bán hàng

Doanh thu bán hàng được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa được chuyển giao cho người mua. Doanh thu không được ghi nhận nếu như có những yếu tố không chắc chắn trọng yếu liên quan tới khả năng thu hồi các khoản phải thu hoặc liên quan tới khả năng hàng bán bị trả lại. Doanh thu bán hàng được ghi nhận theo số thuần sau khi đã trừ đi số chiết khấu giảm giá.

(b) Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo tỷ lệ phần trăm hoàn thành của dịch vụ. Tỷ lệ phần trăm hoàn thành công việc được đánh giá dựa trên khảo sát các công việc đã được thực hiện. Doanh thu không được ghi nhận nếu như có những yếu tố không chắc chắn trọng yếu liên quan tới khả năng thu hồi các khoản phải thu.

(c) Doanh thu cho thuê lại đất thuê

Doanh thu cho thuê lại đất thuê được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất khi thỏa mãn đồng thời các điều kiện sau:

- Thời gian cho thuê lại lớn hơn 90% thời gian hữu dụng của quyền sử dụng đất;
- Bên thuê không có quyền hủy bỏ hợp đồng thuê đất và bên cho thuê không có nghĩa vụ hoàn trả số tiền nhận trước trong bất cứ trường hợp nào và dưới bất kỳ hình thức nào;
- Số tiền thuê đất nhận trước không nhỏ hơn 90% tổng khoản thanh toán tiền thuê ước tính nhận được theo hợp đồng trong thời hạn thuê đất và bên thuê phải trả toàn bộ khoản thanh toán tiền thuê trong vòng 12 tháng kể từ ngày bắt đầu thuê đất;
- Phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu quyền sử dụng đất được chuyển giao cho bên thuê; và
- Tập đoàn có thể ước tính được một cách đáng tin cậy các chi phí phát sinh liên quan đến hợp đồng thuê đất.

(d) Doanh thu cho thuê

Trừ trường hợp được mô tả trong mục 3.17(c) doanh thu cho thuê tài sản được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng dựa vào thời hạn của hợp đồng thuê. Các khoản hoa hồng cho thuê được ghi nhận như là một bộ phận hợp thành của tổng doanh thu cho thuê.

(e) Thu nhập từ tiền lãi

Thu nhập từ tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian, dựa trên số dư gốc và lãi suất áp dụng. Thu nhập từ lãi tiền gửi trong giai đoạn đầu tu xây dựng cơ bản được bù trừ với chi phí đi vay đủ điều kiện vốn hóa, sau khi bù trừ phần chênh lệch còn lại được ghi giảm giá trị đầu tư.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

(f) Thu nhập từ cổ tức

Thu nhập từ cổ tức được ghi nhận khi quyền nhận cổ tức được xác lập.

3.18 Thuê tài sản

Các khoản thanh toán tiền thuê

Các khoản thanh toán thuê hoạt động được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng dựa vào thời hạn của hợp đồng thuê. Các khoản hoa hồng đi thuê được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất như là một bộ phận hợp thành của tổng chi phí thuê, trong suốt thời hạn thuê.

3.19 Chi phí đi vay

Chi phí đi vay được ghi nhận là chi phí trong năm khi chi phí này phát sinh, ngoại trừ trường hợp chi phí đi vay liên quan đến các khoản vay cho mục đích hình thành tài sản đủ điều kiện vốn hóa chi phí đi vay thì khi đó chi phí đi vay sẽ được vốn hóa và được ghi vào nguyên giá các tài sản này.

3.20 Lãi trên cổ phiếu

Tập đoàn trình bày lãi cơ bản trên cổ phiếu cho các cổ phiếu phổ thông. Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách lấy lãi hoặc lỗ thuộc về cổ đông phổ thông của Công ty (sau khi đã trừ đi khoản phân bổ vào quỹ khen thưởng phúc lợi cho kỳ kế toán báo cáo) chia cho số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền lưu hành trong năm. Trong năm, Công ty không có các cổ phiếu tiềm năng, do vậy yêu cầu trình bày lãi suy giảm trên cổ phiếu không áp dụng.

3.21 Các bên liên quan

Các bên được coi là bên liên quan của Tập đoàn nếu một bên có khả năng, trực tiếp hoặc gián tiếp, kiểm soát bên kia hoặc gây ảnh hưởng đáng kể tới bên kia trong việc ra các quyết định tài chính và hoạt động, hoặc khi Tập đoàn và bên kia cùng chịu sự kiểm soát chung hoặc ảnh hưởng đáng kể chung.

Các bên liên quan có thể là các cá nhân có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp biểu quyết dẫn đến có ảnh hưởng đáng kể đối với Tập đoàn, các nhân viên quản lý chủ chốt của Tập đoàn, các thành viên gia đình thân cận của các cá nhân được coi là liên quan của Tập đoàn.

3.22 Thông tin so sánh

Thông tin so sánh trong báo cáo tài chính này được trình bày dưới dạng dữ liệu tương ứng. Theo phương pháp này, các thông tin so sánh của năm trước được trình bày như một phần không thể tách rời của báo cáo tài chính năm hiện tại và phải được xem xét trong mối liên hệ với các số liệu và thuyết minh của năm hiện tại. Theo đó, thông tin so sánh trong báo cáo tài chính này không nhằm mục đích trình bày về tình hình tài

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn trong năm trước.

4. BÁO CÁO BỘ PHẬN

4.1 Bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh

Một bộ phận là một hợp phần có thể xác định riêng biệt của Tập đoàn tham gia vào việc cung cấp các sản phẩm hoặc dịch vụ liên quan (bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh), hoặc cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ trong một môi trường kinh tế cụ thể (bộ phận chia theo vùng địa lý), mỗi bộ phận này chịu rủi ro và thu được lợi ích khác biệt với các bộ phận khác. Mẫu báo cáo bộ phận chính yếu của Tập đoàn là dựa theo bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh. Tập đoàn có các bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh chính như sau:

- Sản xuất và kinh doanh thép: luyện gang thép, đúc gang, sắt, thép, buôn bán và xuất nhập khẩu thép, vật tư thiết bị luyện, cán thép, sản xuất thép công nghiệp, bao gồm thép tấm, thép cuộn cán nóng, thép cuộn cán nguội, thép ống hàn, phế liệu và phôi thép, sản xuất và kinh doanh thương mại ống thép, sản xuất máy rút thép sợi;
- Nông nghiệp: chăn nuôi lợn, bò, gia cầm; hoạt động dịch vụ chăn nuôi; chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt; sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản; sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ; bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng nông nghiệp; các ngành phụ trợ liên quan khác; và
- Bất động sản: xây dựng dân dụng, xây dựng công nghiệp, kinh doanh bất động sản thuộc quyền sở hữu hoặc đi thuê, cho thuê nhà, văn phòng, đầu tư và xây đồng bộ hạ tầng kỹ thuật.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)
Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Sản xuất và kinh doanh thép VND	Nông nghiệp VND	Bất động sản VND	Loại trừ VND	Hợp nhất VND
CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023					
Doanh thu thuần ra bên ngoài	111.868.779.586.075	6.151.537.387.703	932.710.919.876	-	118.953.027.893.654
Doanh thu thuần giữa các bộ phận	12.223.093.326.362	1.918.795.091	71.077.427.957	(12.296.089.549.410)	-
Tổng doanh thu của bộ phận	124.091.974.952.437	6.153.456.182.794	1.003.686.307.833	(12.296.089.549.410)	118.953.027.893.654
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh của bộ phận	9.864.987.274.416	215.359.968.443	568.847.829.656	(2.998.432.283.208)	7.650.762.789.307
Thu nhập khác	676.848.479.829	2.580.937.801	3.657.077.011	88.886.970.854	771.973.465.495
Chi phí khác	(572.246.679.785)	(2.742.185.089)	(55.018.648.354)	1.599	(630.007.511.629)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	(887.902.306.778)	(33.512.896.461)	(152.136.684.820)	-	(1.073.551.888.059)
Lợi ích/ (chi phí) thuế thu nhập hoãn lại	28.065.060.932	(549.981.097)	(15.221.409.481)	68.917.789.613	81.211.459.967
Lợi nhuận thuần sau thuế	9.109.751.828.614	181.135.843.597	350.128.164.012	(2.840.627.521.142)	6.800.388.315.081
TẠI NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023					
Tài sản của bộ phận	178.198.711.315.533	5.103.242.540.807	8.435.613.104.732	(3.954.980.397.271)	187.782.586.563.801
Nợ phải trả của bộ phận	85.164.755.331.584	1.509.904.384.637	1.649.260.980.014	(3.377.753.371.813)	84.946.167.324.422
CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023					
Chi tiêu vốn	16.944.094.471.301	390.564.239.307	45.619.150.363	(6.331.385.007)	17.373.946.475.964
Khấu hao tài sản cố định hữu hình và bất động sản đầu tư	6.182.958.896.232	514.348.079.282	62.660.075.134	(50.186.283.937)	6.709.780.766.711
Khấu hao tài sản cố định vô hình	35.799.188.731	463.802.864	4.811.385	-	36.267.802.980
Phân bổ chi phí đất trả trước dài hạn	41.388.793.800	7.449.946.776	-	(1.776.699.520)	47.062.041.056

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)
Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Sản xuất và kinh doanh thép VND	Nông nghiệp VND	Bất động sản VND	Loại trừ VND	Hợp nhất VND
CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023					
Doanh thu thuần ra bên ngoài	134.011.067.013.727	6.757.321.041.790	640.886.405.115	-	141.409.274.460.632
Doanh thu thuần giữa các bộ phận	22.585.997.542.311	593.568.970	45.544.616.062	(22.632.135.727.343)	-
Tổng doanh thu của bộ phận	156.597.064.556.038	6.757.914.610.760	686.431.021.177	(22.632.135.727.343)	141.409.274.460.632
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh của bộ phận	13.063.886.618.755	60.112.060.947	435.689.913.123	(3.764.585.297.932)	9.795.103.294.893
Thu nhập khác	865.767.378.550	5.435.913.098	895.777.220	(74.343.942)	872.024.724.926
Chi phí khác	(746.476.011.293)	(2.803.299.749)	(592.186.372)	6.757.272.463	(743.114.224.951)
Phản lãi/(lỗ) trong công ty liên kết	3.105.560	(1.072.667.584)	-	(3.105.560)	(1.072.667.584)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	(856.187.502.888)	(35.805.597.826)	(109.027.139.372)	-	(1.001.020.240.086)
Chi phí thuế thu nhập hoãn lại	(59.128.768.252)	(3.415.404.852)	(28.454.750.136)	(386.492.909.442)	(477.491.832.682)
Lợi nhuận thuần sau thuế	12.267.864.820.432	22.451.004.034	298.511.614.463	(4.144.398.384.413)	8.444.429.054.516
TẠI NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022					
Tài sản của bộ phận	164.480.959.635.592	5.494.788.455.690	8.245.189.656.011	(7.885.416.110.161)	170.335.521.637.132
Nợ phải trả của bộ phận	78.026.736.749.444	2.056.900.663.753	1.804.693.949.761	(7.665.749.341.609)	74.222.582.021.349
CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022					
Chi tiêu vốn	17.460.454.673.944	396.376.468.893	42.829.766.060	(12.156.261.861)	17.887.504.647.036
Khấu hao tài sản cố định hữu hình và bất động sản đầu tư	6.092.405.371.501	591.513.520.660	59.771.149.460	(30.860.349.213)	6.712.829.692.408
Khấu hao tài sản cố định vô hình	27.376.539.849	477.790.624	36.653.226	1.324.303.438	29.215.287.137
Phân bổ chi phí đất trả trước dài hạn	55.008.790.769	-	-	(1.543.960.392)	53.464.830.377

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)
Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

4.2 Bộ phận chia theo vùng địa lý

Bộ phận theo vùng địa lý được căn cứ vào vị trí địa lý của khách hàng. Theo đó, Ban giám đốc xác định bộ phận bao gồm Việt Nam và ngoài lãnh thổ Việt Nam.

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023	Việt Nam VND	Châu Á (ngoại trừ Việt Nam) VND	Châu Âu VND	Châu Mỹ VND	Châu Phi VND	Châu Úc VND	Hợp nhất VND
Tổng doanh thu của bộ phận	84.665.685.805.659	18.725.185.154.017	12.686.192.891.149	1.872.888.092.475	77.816.543.781	925.259.406.573	118.953.027.893.654

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022	Việt Nam VND	Châu Á (ngoại trừ Việt Nam) VND	Châu Âu VND	Châu Mỹ VND	Châu Phi VND	Châu Úc VND	Hợp nhất VND
Tổng doanh thu của bộ phận	109.862.209.337.080	20.304.881.189.363	3.017.404.546.074	6.972.931.662.935	430.839.737.175	821.007.988.005	141.409.274.460.632

4. THANH LÝ CÔNG TY CON

Trong tháng 11 năm 2023, Tập đoàn đã chuyển nhượng toàn bộ vốn đầu tư của Tập đoàn tại Công ty Cổ phần Đầu tư Nước ngoài Hòa Phát, Hoa Phat Trading International Pte Ltd. và Dragon Trading and Investment Pty Ltd. cho các bên thứ ba với giá chuyển nhượng lần lượt là 220.000 triệu VND, 24.050 triệu VND và 24.065 triệu VND

Theo đó, từ tháng 12 năm 2023, các công ty trên không còn là công ty con của Tập đoàn

Việc thanh lý các công ty con này có ảnh hưởng đối với tài sản và nợ phải trả của Tập đoàn và công ty con vào ngày thanh lý như sau:

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)
Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Công ty CP Đầu tư nước ngoài Hòa Phát VND	Hoa Phat Trading International Pte Ltd. VND	Dragon Trading and Investment Pty Ltd. VND	Giá trị tại ngày chuyển nhượng
Tiền các khoản tương đương tiền	60.845.313.974	710.676.272.078	22.647.999.178	794.169.585.230
Đầu tư tài chính ngắn hạn	289.000.000.000	205.212.000.000	-	494.212.000.000
Các khoản phải thu ngắn hạn	2.899.147.502	11.164.466.435	-	14.063.613.937
Hàng tồn kho	55.192.013.718	-	-	55.192.013.718
Tài sản ngắn hạn khác	4.436.025.474	50.091.761	-	4.486.117.235
Các khoản phải thu dài hạn	16.594.846.098	-	-	16.594.846.098
Các tài sản dài hạn khác	366.200.158.095	10.314.633.542	-	376.514.791.637
Nợ ngắn hạn	(423.005.009.252)	(909.566.383.653)	(3.126.917.604)	(1.335.698.310.509)
Nợ dài hạn	(18.508.477.229)	(2.921.166.191)	-	(21.429.643.420)
Tài sản thuần của công ty con tại ngày thanh lý	353.654.018.380	24.929.913.972	19.521.081.574	398.105.013.926
Phần sở hữu của Công ty tại công ty con bị thanh lý	353.545.030.053	24.929.913.972	19.521.081.574	397.996.025.599
Giá phí thanh lý	220.000.000.000	24.050.000.000	24.065.000.000	268.115.000.000
Tiền và các khoản tương đương tiền của công ty con tại ngày thanh lý	(60.845.313.974)	(710.676.272.078)	(22.647.999.178)	(794.169.585.230)
Dòng tiền thuần từ thanh lý công ty con	159.154.686.026	(686.626.272.078)	1.417.000.822	(526.054.585.230)

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)
Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

6. TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN

	31/12/2023 VND	1/1/2023 VND
Tiền mặt	9.179.687.930	16.256.228.796
Tiền gửi ngân hàng	3.761.915.472.954	3.218.311.462.148
Tiền đang chuyển	500.000.000	223.482.042.160
Các khoản tương đương tiền	8.480.406.000.000	4.866.539.187.123
	12.252.001.160.884	8.324.588.920.227

6.1 Tiền và các khoản tương đương tiền bằng ngoại tệ

	31/12/2023 Nguyên tệ	Tương đương VND	1/1/2023 Nguyên tệ	Tương đương VND
Đô la Mỹ ("USD")	46.456.970	1.118.685.779.514	30.460.731	715.764.020.461
Đồng Euro ("EUR")	4.013	105.819.723	840.482	19.955.619.269
Đô la Úc ("AUD")	7.400	128.760.000	8.163	146.871.923
Nhân dân tệ ("CNY")	31.251	109.034.739	945	3.146.850
Đô la Singapore ("SGD")	3.299	56.953.936	4.380	75.361.682
Rupee Ấn Độ ("INR")	363.540	109.834.380	-	-
	1.119.198.328.242		735.945.020.185	

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)
Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

7. ĐẦU TƯ NĂM GIỮ ĐẾN NGÀY ĐÁO HẠN – NGẮN HẠN

	31/12/2023 Giá gốc và giá trị hợp lý VND	1/1/2023 Giá gốc và giá trị hợp lý VND
Tiền gửi có kỳ hạn	22.177.303.502.481	22.177.303.502.481

Đây là các khoản tiền gửi có kỳ hạn gốc trên 3 tháng và kỳ hạn còn lại không quá 12 tháng tại các ngân hàng, hưởng lãi suất từ 3,35% đến 11,5%/năm (1/1/2023: từ 2,95% đến 11,60 %/năm).

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, có 5.436 tỷ VND tiền gửi có kỳ hạn đã được dùng để làm tài sản đảm bảo tại các ngân hàng cho việc sử dụng hạn mức tín dụng của Tập đoàn (1/1/2023: 5,7 tỷ VND).

8. PHẢI THU KHÁCH HÀNG NGẮN HẠN

	31/12/2023 VND	1/1/2023 VND
Hoa Phat Trading International Pte. Ltd	1.055.977.650.728	-
Marcegaglia Carbon Steel	481.058.776.236	-
Các khách hàng khác	4.462.503.404.533	2.958.587.125.337
	5.999.539.831.497	2.958.587.125.337

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, phải thu khách hàng ngắn hạn có giá trị ghi sổ là 299 tỷ VND (1/1/2023: 553 tỷ VND) được thế chấp tại các ngân hàng để đảm bảo cho các khoản vay của Tập đoàn.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)
Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

9. TRẢ TRƯỚC CHO NGƯỜI BÁN
9.1 Trả trước cho người bán chi tiết theo nhà cung cấp lớn

	31/12/2023 VND	1/1/2023 VND
WISDRI Engineering & Research Incorporation Limited	488.184.012.168	1.471.610.192.280
Primetals Technologies Austria GmbH	386.869.900.326	415.356.914.935
Huatai Yongchuang (Beijing) Tech. Co., Ltd.	330.623.673.917	294.999.988.500
Primetals Technologies Japan, Ltd.	-	835.873.879.418
Các nhà cung cấp khác	2.382.754.415.905	2.348.413.093.606
	3.588.432.002.316	5.366.254.068.739

9.2 Trả trước cho người bán phân loại theo kỳ hạn

	31/12/2023 VND	1/1/2023 VND
Ngắn hạn	2.583.940.446.585	5.366.254.068.739
Dài hạn	1.004.491.555.731	-
	3.588.432.002.316	5.366.254.068.739

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)
Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

10. PHẢI THU KHÁC
10.1 Phải thu ngắn hạn khác

	31/12/2023 VND	1/1/2023 VND
Lãi tiền gửi	474.133.638.063	641.212.190.371
Tiền bồi thường giải phóng mặt bằng (*)	559.693.090.121	335.273.941.954
Ký cược, ký quỹ	249.256.672.588	143.419.634.515
Thuế nhập khẩu nộp trước	118.906.091.796	174.227.326.070
Phải thu khác	559.612.382.730	188.845.156.121
	1.961.601.875.298	1.482.978.249.031

(*) Đây là khoản tiền hỗ trợ bồi thường cho người dân liên quan tới việc thu hồi đất để thực hiện các dự án Khu đô thị và Khu công nghiệp theo các phương án đã được phê duyệt bởi Ủy ban Nhân dân các huyện có đất được thu hồi trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. Trong khoản mục này bao gồm 303 tỷ VND chi phí giải phóng mặt bằng liên quan đến Dự án Bắc QL5 như trình bày tại Thuyết minh 11.

10.1 Phải thu ngắn hạn khác

	31/12/2023 VND	1/1/2023 VND
Ký cược, ký quỹ	781.079.548.004	792.790.894.665

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)
Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

11. HÀNG TỒN KHO

	31/12/2023		1/1/2023	
	Giá gốc VND	Dự phòng VND	Giá gốc VND	Dự phòng VND
Hàng mua đang đi trên đường	4.990.397.929.773	-	1.346.127.360.014	(12.439.054.970)
Nguyên vật liệu	15.440.615.820.401	(8.114.279.314)	16.409.046.019.836	(368.537.012.356)
Công cụ và dụng cụ	2.207.960.043.082	(3.897.886.241)	2.008.076.820.620	(3.995.499.637)
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang (i)	3.356.842.753.839	(12.264.604.904)	3.371.506.019.747	(53.641.052.029)
Thành phẩm	7.845.693.017.557	(97.266.005.297)	11.242.583.143.982	(790.539.079.915)
Hàng hóa	570.688.881.053	(2.337.662.933)	827.453.242.899	(5.655.575.121)
Hàng gửi đi bán	216.169.399.245	-	522.485.132.198	(1.359.369.145)
	34.628.367.844.950	(123.880.438.689)	35.727.277.739.296	(1.236.166.643.173)

Trong hàng tồn kho tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 có 20.212 tỷ VND hàng tồn kho (1/1/2023: 19.244 tỷ VND) được ghi nhận theo giá trị thuần có thể thực hiện được.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, hàng tồn kho có giá trị ghi sổ là 24.178 tỷ VND (1/1/2023: 15.603 tỷ VND) được thế chấp tại các ngân hàng để đảm bảo cho các khoản vay của Tập đoàn.

- (i) Trong số dư chi phí sản xuất kinh doanh dở dang tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 có 1.326 tỷ VND chi phí liên quan Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Phân khu A – Khu đô thị Bắc QL5 thuộc Khu đô thị Phố Nối tỉnh Hưng Yên ("Dự án Bắc QL5") do Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị Hòa Phát – công ty con của Tập đoàn thực hiện. Trong đó có 707 tỷ VND là chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xác nhận và 619 tỷ VND là chi phí đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật của Dự án. Ngoài ra, Tập đoàn cũng đang ghi nhận 303 tỷ VND trên tài khoản phải thu ngắn hạn khác chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng mà Tập đoàn đã thực hiện nhưng đang chờ xác nhận của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền liên quan đến Dự án này (Thuyết minh 10.1).

Dự án Bắc QL5 đã được Ủy ban Nhân Dân ("UBND") tỉnh Hưng Yên giao cho công ty con này tiếp tục làm chủ đầu tư để thực hiện theo cơ chế giao đất có thu tiền sử dụng đất tại Văn bản số 1488/UBND-KT1 ngày 14 tháng 7 năm 2016 ("Văn bản số 1488").

Ngày 28 tháng 12 năm 2023, Thanh tra Chính phủ đã ban hành Kết luận thanh tra số 3136/KL-TTCP về công tác quản lý, sử dụng đất theo tinh

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)
Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

thàn Nghị quyết số 73/NQ-CP và 116/NQ-CP của Chính phủ; công tác quy hoạch và thực hiện quy hoạch xây dựng của UBND tỉnh Hưng Yên (giai đoạn 2011 – 6/2022). Theo đó, Thanh tra Chính phủ kiến nghị UBND tỉnh Hưng Yên thu hồi Văn bản số 1488 về việc tiếp tục giao thực hiện Dự án Bắc QL5 và rà soát hồ sơ pháp lý để đấu thầu lựa chọn lại chủ đầu tư dự án theo quy định của pháp luật. Tại ngày phát hành báo cáo, Tập đoàn chưa nhận được công văn chính thức của UBND tỉnh Hưng Yên về vấn đề nêu trên.

12. PHẢI THU VỀ CHO VAY NGẮN VÀ DÀI HẠN

	Loại tiền	Lãi suất năm	31/12/2023 VND	1/1/2023 VND
Phải thu về cho vay ngắn hạn				
Phạm Minh Tân (*)	VND	6%	114.700.000.000	114.700.000.000
Nguyễn Thị Tố Hoài (**)	VND	6%	8.400.000.000	8.000.000.000
Ngô Xuân Cường (**)	VND	6%	-	1.500.000.000
Nguyễn Xuân Tùng (***)	VND	5% - 5,5%	80.500.000.000	-
			203.600.000.000	124.200.000.000
Phải thu về cho vay dài hạn				
Nguyễn Thị Tố Hoài (**)	VND	6%	95.351.026.613	101.693.561.714
			95.351.026.613	101.693.561.714

- (*) Đây là khoản cho vay đối tác cá nhân. Các khoản cho vay này sẽ được hoàn trả khi có yêu cầu, được hưởng lãi suất 6%/năm và có tài sản đảm bảo.
- (**) Các khoản cho vay này phản ánh khoản cho cá nhân vay nhằm mục đích xây dựng và đầu tư các hạng mục chuồng trại, cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất mà sau đó Tập đoàn sẽ thuê lại. Theo các điều khoản của hợp đồng cho vay và hợp đồng thuê tài sản, gốc và lãi vay của các khoản cho vay này sẽ được cấn trừ với tiền thuê trang trại trong suốt thời gian thuê.
- (***) Đây là khoản cho vay đối tác cá nhân. Các khoản cho vay này sẽ được hoàn trả khi có yêu cầu, được hưởng lãi suất 5% - 5,5% /năm và không có tài sản đảm bảo.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)
Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

13. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH

	Nhà cửa VND	Máy móc và thiết bị VND	Phương tiện vận chuyển VND	Dụng cụ văn phòng VND	Vật nuôi VND	Tài sản cố định khác VND	Tổng cộng VND
Nguyên giá							
Số dư đầu năm	33.791.148.944.276	60.910.714.714.940	3.859.844.765.754	253.656.841.419	153.149.008.232	7.854.859.223	98.976.369.133.844
Tăng trong năm	2.099.213.630	183.568.124.695	25.706.908.104	26.626.603.026	-	21.030.348.867	259.031.198.322
Chuyển từ xây dựng cơ bản dở dang	2.736.199.955.931	4.631.363.122.769	564.634.263.381	28.101.066.204	56.740.083.036	43.976.586.315	8.061.015.077.636
Thanh lý công ty con	-	(7.503.973.816)	(2.616.079.056)	(15.883.778.689)	-	-	(26.003.831.561)
Thanh lý và xóa sổ	(62.447.559.006)	(176.645.210.414)	(36.957.490.835)	(2.248.244.981)	(56.750.006.944)	-	(335.048.512.180)
Phân loại lại	(890.538.089)	478.538.089	1.277.394.454	(828.134.454)	-	(37.260.000)	-
Biến động khác	(2.632.764.115)	(6.790.312.439)	(3.251.938.836)	444.452.759	-	-	(12.230.562.631)
Số dư cuối năm	36.463.477.252.627	65.535.185.003.824	4.408.637.822.966	289.868.805.284	153.139.084.324	72.824.534.405	106.923.132.503.430
Giá trị hao mòn lũy kế							
Số dư đầu năm	6.352.534.376.382	20.837.529.786.149	1.350.609.569.864	154.894.073.958	76.560.230.622	5.087.415.333	28.777.215.452.308
Khấu hao trong năm	1.730.824.465.898	4.411.374.641.276	449.649.910.034	46.955.253.283	25.270.953.896	10.514.042.684	6.674.589.267.071
Thanh lý công ty con	-	(6.074.002.841)	(2.153.161.346)	(6.454.471.994)	-	-	(14.681.636.181)
Thanh lý và xóa sổ	(33.088.949.457)	(173.968.262.037)	(33.512.950.428)	(2.240.070.663)	(56.750.006.944)	-	(299.560.239.529)
Phân loại lại	(473.974.692)	-	487.073.475	(9.217.533)	-	(3.881.250)	-
Biến động khác	931.532	(363.658.680)	(1.321.547.769)	2.348.377	-	-	(1.681.926.540)
Số dư cuối năm	8.049.796.849.663	25.068.498.503.867	1.763.758.893.830	193.147.915.428	45.081.177.574	15.597.576.767	35.135.880.917.129
Giá trị còn lại							
Số dư đầu năm	27.438.614.567.894	40.073.184.928.791	2.509.235.195.890	98.762.767.461	76.588.777.610	2.767.443.890	70.199.153.681.536
Số dư cuối năm	28.413.680.402.964	40.466.686.499.957	2.644.878.929.136	96.720.889.856	108.057.906.750	57.226.957.638	71.787.251.586.301

Trong tài sản cố định hữu hình tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 có các tài sản với nguyên giá 10.870 tỷ VND đã khấu hao hết nhưng vẫn đang được sử dụng (1/1/2023: 8.834 tỷ VND).

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, tài sản cố định hữu hình có giá trị còn lại là 47.509 tỷ VND (1/1/2023: 46.291 tỷ VND) được thế chấp tại ngân hàng để bảo đảm cho các khoản vay của Tập đoàn.



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)
Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

14. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÔ HÌNH

	Quyền sử dụng đất VND	Phần mềm máy vi tính VND	Tài sản khác VND	Tổng cộng VND
Nguyên giá				
Số dư đầu năm	246.682.797.431	153.261.937.723	344.593.342.819	744.538.077.973
Tăng trong năm	6.720.000.000	4.921.326.196	-	11.641.326.196
Chuyển từ xây dựng cơ bản dở dang	-	14.394.887.332	-	14.394.887.332
Thanh lý công ty con	-	(87.000.000)	(340.780.234.215)	(340.867.234.215)
Thanh lý	(65.698.990.160)	-	-	(65.698.990.160)
Giảm khác	(9.309.137.200)	(51.000.000)	2.383.401.823	(6.976.735.377)
Số dư cuối năm	178.394.670.071	172.440.151.251	6.196.510.427	357.031.331.749
Giá trị hao mòn lũy kế				
Số dư đầu năm	28.616.540.686	78.074.876.195	4.084.684.763	110.776.101.644
Khấu hao trong năm	2.842.569.351	33.255.153.705	170.079.924	36.267.802.980
Thanh lý công ty con	-	(77.011.121)	-	(77.011.121)
Giảm khác	(1.054.713.324)	-	-	(1.054.713.324)
Số dư cuối năm	30.404.396.713	111.253.018.779	4.254.764.687	145.912.180.179
Giá trị còn lại				
Số dư đầu năm	218.066.256.745	75.187.061.528	340.508.658.056	633.761.976.329
Số dư cuối năm	147.990.273.358	61.187.132.472	1.941.745.740	211.119.151.570

Trong tài sản cố định vô hình có các tài sản với nguyên giá 42 tỷ VND đã được khấu hao hết tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 (1/1/2023: 39 tỷ VND), nhưng vẫn đang được sử dụng.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)
Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

15. BẤT ĐỘNG SẢN ĐẦU TƯ
Bất động sản đầu tư cho thuê

	Phần mềm máy vi tính VND	Tài sản khác VND	Tổng cộng VND
Nguyên giá			
Số dư đầu năm và cuối năm	803.964.314.650	55.702.700.965	859.667.015.615
Giá trị hao mòn lũy kế			
Số dư đầu năm	230.555.238.655	-	230.555.238.655
Khấu hao trong năm	35.191.499.640	-	35.191.499.640
Số dư cuối năm	265.746.738.295	-	265.746.738.295
Giá trị còn lại			
Số dư đầu năm	573.409.075.995	55.702.700.965	629.111.776.960
Số dư cuối năm	538.217.576.355	55.702.700.965	593.920.277.320

Bất động sản đầu tư của Tập đoàn và các công ty con bao gồm:

- Quyền sử dụng đất và nhà xưởng cho thuê tại Khu Công nghiệp Phố Nối A, Xã Giai Phạm, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam; Khu Công nghiệp Hòa Mạc, Thị trấn Hòa Mạc, Huyện Duy Tiên, Tỉnh Hà Nam.
- Quyền sử dụng đất và diện tích cho thuê thương mại bao gồm tầng hầm thuộc Dự án Khu phức hợp Mandarin Garden 1 tại Khu đô thị Đông Nam Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội; Dự án Khu phức hợp Mandarin Garden 2 tại 493 Trương Định, Quận Hoàng Mai, Hà Nội, Việt Nam và khu Chung cư tại 70 Nguyễn Đức Cảnh, Quận Hoàng Mai, Hà Nội, Việt Nam và văn phòng cho thuê tại 257 Giải Phóng, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, bất động sản đầu tư của Tập đoàn có giá trị 13,7 tỷ VND (1/1/2023: 7,6 tỷ VND) được thế chấp tại ngân hàng để đảm bảo cho các khoản vay của một công ty con.

Bất động sản đầu tư là quyền sử dụng đất có thời hạn không xác định nên Tập đoàn không thực hiện trích khấu hao.

Tại ngày báo cáo, Tập đoàn không xác định giá trị hợp lý của bất động sản đầu tư do không có thị trường hoạt động để xác định giá trị hợp lý cho các loại bất động sản đầu tư này một cách đáng tin cậy.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)
Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

16. XÂY DỰNG CƠ BẢN DỞ DANG

	2023 VND	2022 VND
Số dư đầu năm	13.334.320.924.143	8.289.285.350.608
Tăng trong năm	20.808.889.349.891	12.147.703.322.549
Lãi vay vốn hóa trong năm	384.992.919.758	167.022.195.814
Chuyển sang tài sản cố định hữu hình	(8.061.015.077.636)	(7.010.289.684.845)
Chuyển sang tài sản cố định vô hình	(14.394.887.332)	(87.387.626.208)
Chuyển sang bất động sản đầu tư	-	-
Chuyển sang chi phí trả trước dài hạn	(312.902.524.827)	(133.400.191.290)
Chuyển sang chi phí trả trước ngắn hạn	(76.333.205.497)	(39.572.853.695)
Thanh lý công ty con	(8.205.014.783)	-
Biến động khác	(2.779.758.685)	960.411.210
 Số dư cuối năm	 26.052.572.725.032	 13.334.320.924.143

Các công trình xây dựng cơ bản dở dang lớn như sau:

	31/12/2023 VND	1/1/2023 VND
Dự án Khu liên hợp Gang thép tại Dung Quất	22.555.771.028.202	9.430.353.764.134
Dự án Khu liên hợp Gang thép tại Hải Dương	638.527.802.827	598.816.769.508
Dự án nhà máy Container	1.832.925.937.948	1.563.980.305.010
Dự án Nông nghiệp	379.908.199.187	324.820.870.360
Dự án Điện máy Gia dụng	30.531.954.035	616.644.675.694
Dự án nhà máy Thép rút dây	250.467.994.407	337.419.541.564
Đóng tàu Vận tải biển	180.019.889.844	48.781.233.824
Các dự án khác	184.419.918.582	413.503.764.049
 26.052.572.725.032	 13.334.320.924.143	

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, chi phí xây dựng cơ bản dở dang của Tập đoàn có giá trị 23.161.673 triệu VND (1/1/2023: 2.191.024 triệu VND) được thế chấp tại ngân hàng để đảm bảo cho các khoản vay của một công ty con.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)
Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

17. CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC
17.1 Phải thu ngắn hạn khác

	31/12/2023 VND	1/1/2023 VND
Công cụ và dụng cụ	48.252.755.440	59.481.774.221
Chi phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản	147.353.760.046	91.168.730.259
Chi phí khác	135.228.462.711	169.426.966.077
	330.834.978.197	320.077.470.557

17.2 Chi phí trả trước dài hạn

	Công cụ và dụng cụ VND	Chi phí đại tu, sửa chữa lớn VND	Chi phí đất trả trước VND	Chi phí giải phóng mặt bằng VND	Chi phí trước hoạt động VND	Chi phí trả trước khác VND	Tổng cộng VND
Số dư đầu năm	185.721.208.075	533.704.643.089	2.731.040.390.126	308.494.111.416	19.824.669.739	150.458.933.958	3.929.243.956.403
Tăng trong năm	92.854.936.133	96.181.328.207	276.773.390.879	-	-	58.755.581.776	524.565.236.995
Chuyển từ xây dựng cơ bản dở dang	36.666.777.924	244.400.069.861	8.758.362.017	-	-	23.077.315.025	312.902.524.827
Phân bổ trong năm	(145.532.574.845)	(243.953.070.959)	(47.062.041.056)	(12.801.862.349)	(19.824.669.739)	(72.385.502.365)	(541.559.721.313)
Thanh lý công ty con	-	-	-	-	-	(16.197.358.380)	(16.197.358.380)
Biến động khác	6.633.418.041	(4.651.277.566)	8.532.077.303	-	-	(4.460.883.631)	6.053.334.147
Số dư cuối năm	176.343.765.328	625.681.692.632	2.978.042.179.269	295.692.249.067	-	139.248.086.383	4.215.007.972.679

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, chi phí trả trước dài hạn có giá trị còn lại là 174 tỷ VND được thế chấp tại ngân hàng để đảm bảo cho các khoản vay của Tập đoàn (1/1/2023: 32 tỷ VND).

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)
Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

18. TÀI SẢN THUẾ THU NHẬP HOÃN LẠI

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận đối với các khoản mục sau:

	31/12/2023 VND	1/1/2023 VND
Chi phí phải trả	26.560.406.739	43.104.605.729
Lợi nhuận chưa thực hiện phát sinh từ giao dịch giữa các công ty trong Tập đoàn	131.355.671.887	36.305.373.498
Khác	5.171.797.721	3.661.083.491
	163.087.876.347	83.071.062.718

19. LỢI THẾ THƯƠNG MẠI

	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Nhơn Trạch VND	Công ty CP Xây dựng Long Việt VND	Công ty TNHH Đầu tư phát triển Thành phố mới VND	Tổng cộng VND
Giá gốc				
Số dư đầu năm	195.950.665	59.880.000.000	63.565.805.699	123.641.756.364
Biến động khác	-	-	(2.446.392.687)	(2.446.392.687)
Số dư cuối năm	195.950.665	59.880.000.000	61.119.413.012	121.195.363.677
Phân bổ lũy kế				
Số dư đầu năm	-	28.942.000.000	6.690.796.368	35.632.796.368
Biến động trong năm	-	5.988.000.000	3.665.548.617	9.653.548.617
Số dư cuối năm	-	34.930.000.000	10.356.344.985	45.286.344.985
Giá trị ghi sổ				
Số dư đầu năm	195.950.665	30.938.000.000	56.875.009.331	88.008.959.996
Số dư cuối năm	195.950.665	24.950.000.000	50.763.068.027	75.909.018.692

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)
Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

20. PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN
20.1 Phải trả người bán chi tiết theo nhà cung cấp lớn

	31/12/2023 VND	1/1/2023 VND
South32 Marketing Pte. Ltd.	820.368.562.623	-
Hoa Phat Trading International PTE.LTD	576.730.037.520	-
SIMS Group Global Trade Corporation	566.820.687.662	-
Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Thiên Trường	566.304.266.628	281.752.354.017
Marubeni Corporation	487.859.054.989	-
KRU OVERSEAS LIMITED	-	1.240.694.224.566
Các nhà cung cấp khác	11.693.699.114.193	9.584.716.345.743
	14.711.781.723.615	11.107.162.924.326

20.2 Phải trả người bán phân loại theo kỳ hạn

	31/12/2023 VND	1/1/2023 VND
Ngắn hạn	12.387.496.434.147	11.107.162.924.326
Dài hạn	2.324.285.289.468	-
	14.711.781.723.615	11.107.162.924.326

21. NGƯỜI MUA TRẢ TIỀN TRƯỚC

	31/12/2023 VND	1/1/2023 VND
Papalotes Felizardo Elizondo Guajardo, S A de CV	149.607.654.210	-
Công ty TNHH Marubeni-Itochu Steel Việt Nam	73.433.199.106	145.110.380.040
Infrabuild Steel	1.376.219.152	146.625.248.000
7000Rr Enterprise	-	144.695.040.000
Hyosung Việt Nam	-	103.688.723.875
Các khách hàng khác	517.316.818.112	320.673.747.330
	741.733.890.580	860.793.139.245

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)
Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

22. THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI NỘP NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

	1/1/2023		Số phải nộp/bù trừ với thuế được khấu trữ trong năm VND	Số đã nộp trong năm VND	Biến động khác VND	Thanh lý công ty con VND	31/12/2023	
	Số phải thu VND	Số phải nộp VND					Số phải thu VND	Số phải nộp VND
Thuế giá trị gia tăng	425.650.100	189.078.699.212	953.749.054.868	(1.098.200.375.338)	-	(8.097.924)	425.650.100	44.619.280.818
Thuế giá trị gia tăng hàng nhập khẩu	478.701.807	1.672.802.467	6.379.599.691.122	(6.353.093.926.868)	-	-	478.701.807	28.178.566.721
Thuế tiêu thụ đặc biệt	-	895.394.065	144.947.106.440	(143.330.120.885)	-	-	-	2.512.379.620
Thuế xuất nhập khẩu	8.288.807	-	392.633.951.384	(393.048.354.576)	-	-	422.691.999	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	76.689.115.718	419.965.032.555	1.073.551.888.059	(559.992.514.733)	(21.937.271.877)	(3.930.711.619)	6.302.813.103	837.270.119.770
Thuế nhà thầu	-	21.485.150.077	177.372.385.284	(170.538.547.397)	-	-	26.084.559	28.345.072.523
Thuế thu nhập cá nhân	22.162.984.369	3.069.230.582	79.029.727.254	(59.362.812.210)	-	(209.949.809)	3.526.753.648	3.889.965.096
Thuế tài nguyên	-	10.163.002.000	69.217.418.116	(78.934.929.973)	-	-	-	445.490.143
Tiền thuê đất	396.427.662	5.606.700	102.616.845.607	(102.742.123.585)	-	-	516.098.940	-
Các loại thuế khác	9.068.480	2.072.674.323	114.254.368.264	(116.180.085.533)	-	-	5.694.368	143.582.942
	100.170.236.943	648.407.591.981	9.486.972.436.398	(9.075.423.791.098)	(21.937.271.877)	(4.148.759.352)	11.704.488.524	945.404.457.633

23. CHI PHÍ PHẢI TRẢ
23.1 Chi phí phải trả ngắn hạn

	31/12/2023 VND	1/1/2023 VND
Chi phí lãi vay	196.446.870.699	252.454.295.802
Tiền điện	66.800.298.456	5.869.340.691
Chi phí khuyến mại	125.451.830.043	89.620.707.873
Chi phí phải trả cho nhà thầu	357.479.133	54.033.193.903
Phí vận chuyển	12.047.385.133	10.376.602.030
Tiền thuê đất	21.279.571.439	1.395.395.367
Lương và thưởng	1.095.367.730	2.237.848.886
Chi phí phải trả khác	53.623.413.438	44.521.162.086
	477.102.216.071	460.508.546.638

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)
Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

23.2 Chi phí phải trả dài hạn

	31/12/2023 VND	1/1/2023 VND
Chi phí trích trước tạm tính giá vốn đất khu công nghiệp	562.552.512.045	423.103.164.377
Chi phí bảo dưỡng cơ sở hạ tầng	48.000.000.000	42.000.000.000
Trích trước chi phí thuê đất	-	66.516.982.078
	610.552.512.045	531.620.146.455

24. PHẢI TRẢ KHÁC
24.1 Phải trả ngắn hạn khác

	31/12/2023 VND	1/1/2023 VND
Kinh phí công đoàn, bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế	62.380.901.006	82.442.379.267
Nhận đặt cọc thực hiện hợp đồng	47.235.989.605	186.834.010.427
Tài sản thừa chờ xử lý	236.529.410	2.702.476.305
Cổ tức phải trả	1.775.796.387	7.402.727.113
Các khoản phải trả khác	71.341.374.116	139.130.676.556
	182.970.590.524	418.512.269.668

24.2 Phải trả dài hạn khác

	31/12/2023 VND	1/1/2023 VND
Quỹ bảo trì căn hộ	-	35.988.226.008
Cổ tức phải trả	1.900.354.286	932.539.334
Các khoản phải trả khác	11.461.166.497	24.112.355.220
	13.361.520.783	61.033.120.562

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)
Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

25. VAY
25.1 Vay ngắn hạn

	1/1/2023 Giá trị ghi sổ và số có khả năng trả nợ VND	Tăng VND	Biến động trong năm	Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại VND	31/12/2023 Giá trị ghi sổ và số có khả năng trả nợ VND
Vay ngắn hạn	39.103.657.252.968	120.282.820.867.329	(112.259.595.841.930)	179.042.592.840	47.305.924.871.207
Vay dài hạn đến hạn trả (Thuyết minh 25.2)	7.645.013.147.503	7.702.611.885.464	(7.688.035.223.538)	16.368.500.000	7.675.958.309.429
	46.748.670.400.471	127.985.432.752.793	(119.947.631.065.468)	195.411.092.840	54.981.883.180.636

Số dư vay ngắn hạn tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 bao gồm các khoản vay bằng VND và các khoản vay bằng USD với giá trị tương ứng là 37.781 tỷ VND và 9.525 tỷ VND (1/1/2023: 24.834 tỷ VND và 14.270 tỷ VND).

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, các khoản vay ngắn hạn bằng VND và USD với giá trị ghi sổ tương ứng là 33.968 tỷ VND và 4.641 tỷ VND (1/1/2023: 19.282 tỷ VND và 5.470 tỷ VND) được bảo đảm bằng một số khoản tiền gửi có kỳ hạn còn lại dưới 12 tháng (Thuyết minh 7), phải thu khách hàng ngắn hạn với giá trị ghi sổ là 299 tỷ VND (1/1/2023: 553 tỷ VND), hàng tồn kho (Thuyết minh 11), tài sản cố định hữu hình và vô hình (Thuyết minh 13 và 14), xây dựng cơ bản dở dang của một số dự án thuộc Tập đoàn và các tài sản hình thành trong tương lai từ một số dự án thuộc Tập đoàn (Thuyết minh 16), chi phí trả trước dài hạn (Thuyết minh 17.2), quyền phải thu.

Các khoản vay ngắn hạn còn lại không được bảo đảm.

Các khoản vay bằng VND chịu lãi suất từ 2,1% đến 5%/năm (1/1/2023: từ 3,47% đến 8,5%/năm). Các khoản vay bằng USD chịu lãi suất từ 2,85% đến 6,87%/năm (1/1/2023: từ 1,6% đến 6,1%/năm).

25.2 Vay dài hạn

	31/12/2023 VND	1/1/2023 VND
Vay dài hạn	18.075.077.601.910	18.796.664.351.905
Hoàn trả trong vòng 12 tháng (Thuyết minh 25.1)	(7.675.958.309.429)	(7.645.013.147.503)
Hoàn trả sau 12 tháng	10.399.119.292.481	11.151.651.204.402

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)
Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

Điều khoản và điều kiện của các khoản vay dài hạn còn số dư như sau:

	Loại tiền	Năm đáo hạn	31/12/2023 VND	1/1/2023 VND
Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội	VND	2025	2.424.401.952.435	5.199.401.952.435
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Thành Công	VND	2025-2030	8.859.451.859.918	5.164.540.368.584
Ngân hàng BNP Paribas	USD	2023	-	1.460.307.693.293
Ngân hàng TNHH Woori Việt Nam - chi nhánh Bắc Ninh	VND	2024 - 2026	413.583.333.333	761.750.000.000
Ngân hàng TNHH MTV HSBC Việt Nam (i)	VND	2024 - 2027	3.890.128.541.743	3.482.825.007.264
Quỹ bảo vệ môi trường	VND	2025	6.106.000.000	10.118.000.000
Ngân hàng TNHH Woori Việt Nam - chi nhánh Bắc Ninh (ii)	USD	2027	846.918.500.000	949.200.000.000
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hà Thành	VND	2025	694.183.749.799	659.896.665.647
Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam	VND	2026	615.303.664.682	783.624.664.682
Nguyễn Thị Tố Hoài	VND	2024	325.000.000.000	325.000.000.000
			18.075.077.601.910	18.796.664.351.905

Các khoản vay dài hạn được đảm bảo bằng một số tiền gửi có kỳ hạn còn lại dưới 12 tháng (Thuyết minh 7), hàng tồn kho (Thuyết minh 11), tài sản cố định hữu hình và vô hình (Thuyết minh 13 và 14) và xây dựng cơ bản dở dang của một số dự án thuộc Tập đoàn (Thuyết minh 16). Bên cạnh đó, các khoản vay còn được đảm bảo bổ sung bằng một số tài sản và điều kiện cụ thể như sau:

- (i) Khoản vay dài hạn này được bảo lãnh bởi một công ty con trong Tập đoàn và được đảm bảo bởi máy móc thiết bị dây chuyền sản xuất cốc 3 và máy móc thiết bị dây chuyền điện giai đoạn 5 của một công ty con khác với giá trị ghi sổ tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 là 649 tỷ VND (1/1/2023: 740 tỷ VND).
- (ii) Khoản vay này được đảm bảo bằng một số tài sản là các hệ thống, các máy móc và thiết bị cụ thể nhất định cấu thành nên, gắn liền với, hoặc được sử dụng liên quan đến Nhà Máy Container của một công ty con trong Tập đoàn. Khoản vay này chịu lãi suất SOFR kỳ hạn 3 tháng + 2,25% một năm (2022: lãi suất SOFR kỳ hạn 3 tháng + 2,25% một năm).

Các khoản vay dài hạn bằng VND chịu lãi suất từ 2,6% đến 12%/năm (1/1/2023: từ 2,6% đến 8,4%/năm).

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)
Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

26. DỰ PHÒNG

	Chi phí bảo hành VND	Dự phòng khôi phục môi trường VND	Tổng cộng VND
Số dư đầu năm	26.559.456.845	36.207.636.043	62.767.092.888
Dự phòng lập trong năm	11.073.362.141	6.125.513.542	17.198.875.683
Dự phòng sử dụng trong năm	(8.849.185)	-	(8.849.185)
Dự phòng hoàn nhập trong năm	(4.659.853.192)	-	(4.659.853.192)
Thanh lý công ty con	-	(12.074.520.800)	(12.074.520.800)
 Số dư cuối năm	32.964.116.609	30.258.628.785	63.222.745.394
 <i>Trong đó:</i>			
Ngắn hạn	8.054.106.025	-	8.054.106.025
Dài hạn	24.910.010.584	30.258.628.785	55.168.639.369

27. QUỸ KHEN THƯỞNG, PHÚC LỢI

Quỹ này được trích lập từ lợi nhuận sau thuế theo sự phê duyệt của Đại hội đồng Cổ đông, Quỹ được sử dụng để chi trả các khoản khen thưởng, phúc lợi và thù lao cho Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc và các nhân viên của Công ty và các công ty con theo chính sách khen thưởng và phúc lợi của Tập đoàn. Biến động của quỹ khen thưởng, phúc lợi trong năm như sau:

	2023 VND	2022 VND
Số dư đầu năm	1.812.955.327.314	1.740.567.096.715
Trích lập trong năm	63.650.000.000	761.164.438.000
Sử dụng trong năm	(501.031.962.430)	(688.776.207.401)
Thanh lý công ty con	(96.400.000)	-
 Số dư cuối năm	1.375.476.964.884	1.812.955.327.314

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)
Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

28. THAY ĐỔI VỐN CHỦ SỞ HỮU

	Vốn cổ phần VND	Thặng dư vốn cổ phần VND	Chênh lệch tỷ giá VND	Quỹ đầu tư phát triển VND	Lợi nhuận chưa phân phối VND	Lợi ích cổ đông không kiểm soát VND	Tổng cộng VND
Số dư tại ngày 1/1/2022	44.729.227.060.000	3.211.560.416.270	(1.925.960.852)	923.549.304.122	41.763.425.970.912	154.788.720.987	90.780.625.511.439
Góp vốn	-	-	-	-	-	4.075.000.000	4.075.000.000
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	-	-	8.483.510.554.031	(39.081.499.515)	8.444.429.054.516
Trả cổ tức bằng cổ phiếu	13.418.629.940.000	-	-	-	(13.418.629.940.000)	-	-
Trả cổ tức bằng tiền	-	-	-	-	(2.236.461.353.000)	-	(2.236.461.353.000)
Phân bổ vào quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-	-	-	(761.164.438.000)	-	(761.164.438.000)
Công ty con trả cổ tức cho cổ đông không kiểm soát	-	-	-	-	-	(14.253.842.170)	(14.253.842.170)
Sử dụng quỹ trong năm	-	-	-	(88.766.869.906)	-	-	(88.766.869.906)
Ảnh hưởng của việc chuyển đổi đồng tiền báo cáo	-	-	(18.726.394.153)	-	-	-	(18.726.394.153)
Biến động khác	-	-	-	-	3.149.180.044	33.767.013	3.182.947.057
Số dư tại ngày 31/12/2022	58.147.857.000.000	3.211.560.416.270	(20.652.355.005)	834.782.434.216	33.833.829.973.987	105.562.146.315	96.112.939.615.783



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)
Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Vốn cổ phần VND	Thặng dư vốn cổ phần VND	Chênh lệch tỷ giá VND	Quỹ đầu tư phát triển VND	Lợi nhuận chưa phân phối VND	Lợi ích cổ đông không kiểm soát VND	Tổng cộng VND
Số dư tại ngày 1/1/2023	58.147.857.000.000	3.211.560.416.270	(20.652.355.005)	834.782.434.216	33.833.829.973.987	105.562.146.315	96.112.939.615.783
Góp vốn	-	-	-	-	-	700.000.000	700.000.000
Trả lại vốn cho cổ đông thiểu số	-	-	-	-	-	(2.343.640.000)	(2.343.640.000)
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	-	-	6.835.064.334.356	(34.676.019.275)	6.800.388.315.081
Thanh lý công ty con	-	-	16.749.593.185	-	(16.747.035.416)	(111.546.096)	(108.988.327)
Phân bổ vào quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-	-	-	(63.643.584.405)	(6.415.595)	(63.650.000.000)
Công ty con trả cổ tức cho cổ đông không kiểm soát	-	-	-	-	-	(3.354.678.858)	(3.354.678.858)
Sử dụng quỹ trong năm	-	-	-	(16.582.120.252)	-	-	(16.582.120.252)
Ảnh hưởng của việc chuyển đổi đồng tiền báo cáo	-	-	3.902.761.820	-	-	-	3.902.761.820
Biến động khác	-	-	-	-	4.527.974.132	-	4.527.974.132
Số dư tại ngày 31/12/2023	58.147.857.000.000	3.211.560.416.270	-	818.200.313.964	40.593.031.662.654	65.769.846.491	102.836.419.239.379



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)
Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

29. VỐN CỔ PHẦN

Vốn cổ phần được duyệt và đã phát hành của Công ty là:

	31/12/2023		1/1/2023	
	Số cổ phiếu	VND	Số cổ phiếu	VND
Vốn cổ phần được duyệt	5.814.785.700	58.147.857.000.000	5.814.785.700	58.147.857.000.000
Vốn cổ phần đã phát hành				
Cổ phiếu phổ thông	5.814.785.700	58.147.857.000.000	5.814.785.700	58.147.857.000.000
Số cổ phiếu đang lưu hành				
Cổ phiếu phổ thông	5.814.785.700	58.147.857.000.000	5.814.785.700	58.147.857.000.000

Cổ phiếu phổ thông có mệnh giá là 10.000 VND. Mỗi cổ phiếu phổ thông tương ứng với một phiếu biểu quyết tại các cuộc họp cổ đông của Công ty. Các cổ đông được nhận cổ tức mà Công ty công bố vào từng thời điểm. Tất cả cổ phiếu phổ thông đều có thứ tự ưu tiên như nhau đối với tài sản còn lại của Công ty.

Không có biến động của vốn cổ phần trong năm.

30. CÁC KHOẢN MỤC NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

30.1 Cam kết chi tiêu vốn

Tại ngày báo cáo, Tập đoàn có các cam kết vốn sau đã được duyệt nhưng chưa được phản ánh trong bảng cân đối kế toán hợp nhất:

	31/12/2023 VND	1/1/2023 VND
Đã được duyệt nhưng chưa ký kết hợp đồng	20.927.599.369.074	27.785.373.507.899
Đã được duyệt và đã ký kết hợp đồng	52.993.871.312.411	47.328.997.174.855
	73.921.470.681.485	75.114.370.682.754

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)
Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

30.2 Cam kết hợp đồng thuê

Tại ngày báo cáo, Tập đoàn có các khoản tiền thuê tối thiểu phải trả cho các hợp đồng thuê hoạt động không được hủy ngang như sau:

	31/12/2023 VND	1/1/2023 VND
Trong vòng một năm	294.256.040.600	328.611.773.551
Trong vòng hai đến năm năm	733.232.330.300	980.324.692.266
Sau năm năm	548.356.219.930	427.808.012.911
	1.575.844.590.830	1.736.744.478.728

31. DOANH THU BÁN HÀNG VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ

Tổng doanh thu thể hiện tổng giá trị hàng bán và dịch vụ đã cung cấp không bao gồm thuế giá trị gia tăng. Doanh thu thuần gồm:

	2023 VND	2022 VND
Tổng doanh thu		
• Bán hàng	118.765.603.390.361	141.636.397.790.261
• Cung cấp dịch vụ	791.990.622.914	595.250.665.982
• Doanh thu cho thuê lại đất thuê	651.732.468.495	440.143.243.792
• Cho thuê bất động sản đầu tư	136.828.178.712	92.582.398.187
• Doanh thu khác	9.076.955.657	6.436.578.636
	120.355.231.616.139	142.770.810.676.858
Trừ đi các khoản giảm trừ doanh thu		
• Chiết khấu thương mại	(1.341.808.562.095)	(1.260.395.096.431)
• Giảm giá hàng bán	(9.258.269.608)	(182.659.645)
• Hàng bán bị trả lại	(51.136.890.782)	(100.958.460.150)
	(1.402.203.722.485)	(1.361.536.216.226)
	118.953.027.893.654	141.409.274.460.632

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)
Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

32. GIÁ VỐN HÀNG BÁN

	2023 VND	2022 VND
Thành phẩm và hàng hóa đã bán	106.105.054.212.619	122.995.394.974.254
Dịch vụ đã cung ứng	616.480.553.090	262.042.913.991
Giá vốn cho thuê lại đất thuê	338.116.713.905	192.319.379.126
Giá vốn bất động sản đầu tư cho thuê	59.507.123.221	55.080.204.169
Giá vốn khác	8.314.799.731	140.362.579.701
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	(1.112.286.204.484)	1.000.648.169.839
	106.015.187.198.082	124.645.848.221.080

33. DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH

	2023 VND	2022 VND
Lãi tiền gửi	1.953.143.453.300	1.822.022.852.374
Lãi chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	1.207.078.334.480	1.886.624.826.804
Lãi chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	3.629.798.335	11.596.235.876
Doanh thu hoạt động tài chính khác	4.690.900.408	21.677.909.468
Lãi chuyển nhượng các khoản đầu tư	4.543.918.426	1.728.882.809
	3.173.086.404.949	3.743.650.707.331

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)
Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

34. CHI PHÍ TÀI CHÍNH

	2023 VND	2022 VND
Chi phí đi vay	3.585.077.683.881	3.083.638.131.818
Chiết khấu thanh toán	431.823.526	14.473.105
Lỗ chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	1.054.356.743.299	3.411.297.421.437
Lỗ chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	294.873.550.913	345.579.389.435
Chi phí tài chính khác	121.647.098.745	186.193.869.446
Lỗ chuyển nhượng các khoản đầu tư	135.124.944.025	-
	5.191.511.844.389	7.026.723.285.241

35. CHÍ PHÍ BÁN HÀNG

	2023 VND	2022 VND
Chi phí nhân viên	163.097.019.662	139.149.951.552
Chi phí khấu hao	52.082.728.100	45.528.087.562
Chi phí bảo hành	25.438.575.388	22.829.070.482
Chi phí vận chuyển	484.103.252.687	964.081.140.495
Chi phí quảng cáo	83.824.027.148	76.800.398.827
Chi phí khuyến mại	24.108.987.451	7.950.081.683
Chi phí xuất khẩu	752.867.856.394	1.087.981.953.732
Chi phí dịch vụ mua ngoài và chi phí bán hàng khác	375.839.683.122	321.485.402.969
	1.961.362.129.952	2.665.806.087.302

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)
Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

36. CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

	2023 VND	2022 VND
Phân bổ lợi thế thương mại	12.099.941.304	12.678.796.368
Chi phí nhân viên	373.033.286.922	297.087.934.340
Chi phí khấu hao	112.219.700.975	82.377.602.282
Chi phí dịch vụ mua ngoài và chi phí quản lý khác	809.937.407.672	627.299.946.457
	1.307.290.336.873	1.019.444.279.447

37. THU NHẬP KHÁC

	2023 VND	2022 VND
Lãi thanh lý tài sản cố định và xây dựng cơ bản dở dang	108.975.407.124	9.721.447.305
Thu nhập từ bán điện, nước và cung cấp dịch vụ	436.401.642.460	517.588.030.296
Tiền bồi thường nhận được từ các đơn vị khác	42.401.419.279	47.182.410.010
Thu nhập khác	184.194.996.632	297.532.837.315
	771.973.465.495	872.024.724.926

38. CHI PHÍ KHÁC

	2023 VND	2022 VND
Lỗ thanh lý tài sản cố định và xây dựng cơ bản dở dang	3.701.042.106	102.255.174
Giá vốn của điện, nước và các dịch vụ cung cấp	408.407.783.275	489.162.011.250
Bồi thường cho các đơn vị khác	71.708.489.781	20.114.451.948
Chi phí khác	146.190.196.467	233.735.506.579
	630.007.511.629	743.114.224.951

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)
Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

39. CHI PHÍ SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH THEO YẾU TỐ

	2023 VND	2022 VND
Chi phí nguyên vật liệu trong chi phí sản xuất và mua hàng hóa để bán lại	82.533.470.179.698	98.655.446.509.628
Chi phí nhân viên	4.165.003.835.565	4.292.129.016.610
Chi phí khấu hao	6.761.933.539.397	6.759.462.100.582
Chi phí dịch vụ mua ngoài	8.584.209.924.182	12.103.510.397.646
Chi phí khác	3.538.755.725.036	3.659.447.771.171

40. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP
40.1 Ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất

	2023 VND	2022 VND
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp ("TNDN") hiện hành		
Năm hiện hành	1.051.518.311.850	919.511.290.552
Thuế TNDN trích bổ sung cho năm trước	22.033.576.209	81.508.949.534
	1.073.551.888.059	1.001.020.240.086
Chi phí/(Lợi ích) thuế TNDN hoãn lại		
Phát sinh và hoàn nhập các chênh lệch tạm thời	(81.211.459.967)	477.491.832.682
	992.340.428.092	1.478.512.072.768

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)
Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

40.1 Ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất

	2023 VND	2022 VND
Lợi nhuận kế toán trước thuế	7.792.728.743.173	9.922.941.127.284
Các điều chỉnh tăng/(giảm) lợi nhuận kế toán	335.609.404.999	192.548.472.715
Chi phí không được khấu trừ	12.099.941.304	12.678.796.368
Phân bổ lợi thế thương mại	(172.989.595.140)	1.200.205.279.187
(Hoàn nhập)/trích lập dự phòng	1.352.950.133	32.856.692.417
Chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	6.000.000.000	6.000.000.000
Hoàn nhập trích trước giá vốn của bất động sản đã bán	(469.235.248.206)	(460.505.386.870)
Hoàn nhập và phát sinh các chênh lệch tạm thời khác	-	1.072.667.584
Lỗ được chia từ các công ty liên kết	4.185.591.795	(12.116.960.089)
Thu nhập được miễn thuế	-	(3.045.970.341)
Biến động khác	7.509.751.788.058	10.892.634.718.255
 Lỗ năm trước chuyển sang	 (3.932.750.230)	 (15.153.791.872)
Thu nhập chịu thuế năm hiện hành	7.505.819.037.828	10.877.480.926.383
Chi phí thuế TNDN tính theo thuế suất của Công ty	1.501.163.807.566	2.175.496.185.277
Ưu đãi thuế của các công ty con	(555.408.500.209)	(1.384.478.329.956)
Ảnh hưởng của mức thuế suất khác áp dụng cho các công ty con	(5.255.030.896)	1.899.807.318
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại không được ghi nhận trên lỗ tính thuế của các công ty con và tài sản thuế hoãn lại khác chưa được ghi nhận	111.013.986.985	127.729.313.289
Chi phí/(lợi ích) thuế TNDN hoãn lại	(81.211.459.967)	477.491.832.682
Thuế TNDN trích bổ sung cho năm trước	22.033.576.209	81.508.949.534
Biến động khác	4.048.404	(1.135.685.376)
 Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	992.340.428.092	1.478.512.072.768

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)
Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

40.3 Thuế suất áp dụng

Theo các điều khoản trong Luật thuế thu nhập hiện hành, Công ty có nghĩa vụ phải nộp Ngân sách Nhà nước thuế thu nhập bằng 20% trên lợi nhuận tính thuế.

Các công ty con của Tập đoàn có nghĩa vụ phải nộp Ngân sách Nhà nước thuế thu nhập theo mức thuế suất và hưởng các ưu đãi thuế theo quy định trong các giấy Chứng nhận Đầu tư và các quy định thuế hiện hành

41. LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU

Việc tính toán lãi cơ bản trên cổ phiếu cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 được dựa trên số lợi nhuận thuần hợp nhất thuộc về các cổ đông phổ thông sau điều chỉnh trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi của Công ty và số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền trong năm, chi tiết như sau:

41.1 Số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền

	2023 (Số cổ phiếu)	2022 (Số cổ phiếu)
Cổ phiếu phổ thông đã phát hành đầu năm	5.814.785.700	4.472.922.706
Ảnh hưởng của việc trả cổ tức bằng cổ phiếu (tỷ lệ 30%) trong năm 2022	-	1.341.862.994
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông lưu hành trong năm	5.814.785.700	5.814.785.700

41.2 Lãi cơ bản trên cổ phiếu

	2023 VND	2022 VND
Lợi nhuận thuần thuộc về các cổ đông của Công ty	6.835.064.334.356	8.483.510.554.031
Số phân bổ vào quỹ khen thưởng, phúc lợi ước tính	(340.000.000.000)	(42.200.000.000)
	6.495.064.334.356	8.441.310.554.031
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông lưu hành trong năm (số cổ phiếu)	5.814.785.700	5.814.785.700
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.117	1.452



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

42. CÁC GIAO DỊCH CHỦ YẾU VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

Ngoài các số dư với bên liên quan được trình bày tại các thuyết minh khác của báo cáo tài chính hợp nhất, trong năm Tập đoàn có các giao dịch chủ yếu sau với các bên liên quan:

	Thành viên của Hội đồng Quản trị	Giá trị giao dịch	
		2023 VND	2022 VND
	Thành viên của Hội đồng Quản trị		
	Thù lao	66.220.000.000	-
	Ban Giám đốc		
	Lương và thưởng	3.591.800.000	5.262.000.000
	Thành viên của Ban Kiểm soát		
	Thù lao, lương và thưởng	2.516.589.890	2.238.830.339
	Cán bộ quản lý chủ chốt khác		
	Lương và thưởng	1.193.588.360	2.612.084.207

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

43. THÔNG TIN SO SÁNH

Thông tin so sánh tại ngày 1 tháng 1 năm 2023 được mang sang từ số liệu trình bày trong báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày và cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022.

Ngày 21 tháng 3 năm 2024

Người lập:



Trần Xuân Mai
Kế toán tổng hợp



Phạm Thị Kim Oanh
Kế toán trưởng

Người duyệt:



Nguyễn Việt Thắng
Tổng Giám đốc



HÒA PHÁT[®]
HÒA HỢP CÙNG PHÁT TRIỂN



TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN **2023**